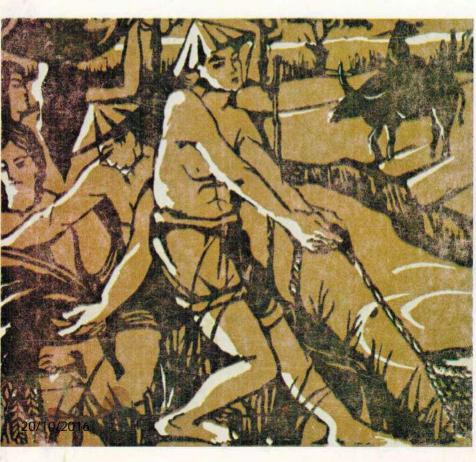
On Như nguyễn văn ngọc

TỤC NGỮ PHONG DAO

MỘT KHO VÀNG CHUNG CỦA NHÂN LOẠI



ôn như Nguyễn văn Ngọc sửu tập

TỤC NGỮ PHONG DAO

BẤT HỌC THI VỚ ĐỈ NGỚN Luân noữ

auyên 2

Tiều - Tự

Trong Tập dưới quyền Tục-ngữ Phong-dao này, chúng tôi sưu-tập được cả thầy tám trăm hơn năm mươi bài, mỗi bài từ ba, bốn câu trở lên.

Kè số bấy nhiều bài, tựu trung cũng có it bài vănchương thô-tục, tư-tưởng mờ-tối, mạch-lạc chắp-nối, chữ
dùng trúc-trắc, hoặc đã cho hằn như bài hát xằm, hát
chèo, hát huế tình, ru em, ... hơn là thuộc vẽ thể thuần
Phong-dao. Tuy vậy, chúng tôi cũng không đành lược bỏ
những bài ấy, vì như chúng tôi đã nói ở bài tựa tập
trên, mục đích chúng tôi chưa phải là dám kén chọn,
lựa-lọc hay chú-thích phê bình Tục-ngữ Phong-dao. Chúng
tôi chỉ mới có cái chủ nghĩa « tồn cò ». Nên chúng tôi
tìm kiếm được câu nào, là góp nhật lấy câu ấy, càng
nhiều càng hay, sợ sau này không biết thu-thập vào sách
nào đề lưu-lạc đi mất, thì cũng là đáng tiếc.

Các bài xếp-đặt vừa theo trật-tự A B, vừa theo số câu nhiều lt.

Chúng tôi sở-đi xếp như thế, cốt là đề kế tiếp luôn với Tập-trên, hai tập có thể hợp làm một, và sau này hoặc thêm, bởi bài nào cũng được tiện.

Những Câu đổ in phụ ở phần đười sắch, chúng tôi hiện mới sưu-tập, cộng được ba trảm hơn năm mươi câu.

Cách xếp đặt vẫn theo trật - tự A B và số cẩn nhiều ít.

Sự sưu tập cũng vẫn theo cái chủ-nghĩa ciòn-cò. Nên có lắm câu thật là thể tục nhưng đổ tục, giảng thanh, chúng tôi cũng không nõ bỏ, cho ghi chép cả vào đây.

Mối câu đố trỏ cái gì, chúng tôi chi đáp gọn một chữ. và liệt riêng vào một mục gọi là mục Giảng các câu đố-

Ai muốn tìm cầu nào thì phải theo số đánh câu và chữ ở đầu tiếng đầu câu mà tra là khắc thấy.

Việc Bồ Mục các cầu Tục-ngữ Phong-đao trong cả hai tập, chúng tôi đã cổ làm, định in ngay vào quyền này, nhưng không ngờ công việc rất khó khắn và bẽ bộn nhiều lằm. Vì những mục cháng tôi bồ, có ý muốn cầu cho được thật tinh-tế, kỹ lưỡng đề ai nấy khi cần muốn tìm một vài câu về cái ý tưởng gì, là thấy ngay. Vậy chúng tôi hãy xin hoẫn lại, đợi bao giờ các cầu trong sach thêm

vào, bốt ra, xếp đặt nhất-định rồi, thì bấy giờ chúng tối sẽ làm tho châu đáo, in hắn ra một tập riêng cũng không muộn.

Nhân tiện chúng tới xin nhắc lại trong hai quyền Tục-ngữ Phong-dao chúng tới sưu-tập đây, hoặc có chỗ còn sai lầm, hay còn có câu bỏ sót chửa ghi chép, chúng tối dám mong rằng độc-giả chỉ bảo giúp đề chính-dính lại, đề bỏ cứu vào, có vun trong cho cái gốc Văn Việt-nam của Tỏ-tiên xưa được chắc rễ, bên cây; ngộ sau này nhờ đây mà nở nghành xanh ngọn, thêm tươi thim tốt, có bỏ tch chút nào cho bạn thiếu-niên ta chẳng.

Hà-nội ngày rằm tháng sáu năm Màu-thin:
N. V. N.

TUC-NGŰ PHONG-DAO

A

- 1 Ai lấy, thì lấy giúp, Ai không lấy, thì úp một nơi. Ai lấy, thì lấy chơi, Ai không lấy, thì phơi đầu hàng.
- 2 Ai ơi chơi lấy kèo già, Măng mọc có lửa, người ta có thì. Chơi xuân, kèo hết xuân đi, Cái giả sòng-sọc nó thì theo sau.
- 3 Ai lên Hương-tích, Chùa Tiên, Gặp cô sư bác, anh khuyên đôi lời: Đem thân làm cái kiếp người, Tu sao cho trọn nước đời mà tu.
- 4 Ai lên Đồng-tỉnh, Huê-cầu, Đồng-tỉnh bán thuốc, Huê-cầu nhuộm thâm. Dù ai đi chợ Thanh-lâm. Mua anh một áo vải thâm hạt đền.

- 5 Ai về Đông-tỉnh, Huê-cầu, Đề thương, đề nhớ, đề sầu cho ai. Đề sầu cho khách văng lai, Đề thương, đề nhớ cho ai chin sần (1).
- 6 Ai làm cho cải tôi ngông, Cho dưa tôi khú, cho chồng tôi chế ? Chồng chê, thi mặc chồng chê, Dưa khú nấu với cá trê ngợi lử (2).
- 7 Ai đi đường ấy hội ai!
 Hay là trúc đã nhớ mai đi tìm?
 Tìm em như thế tìm chim,
 Chim ăn bề Bắc, đi tìm bề Đông.
- 8 Ai đi, đợi với tôi cùng,
 Tôi còn dở mối tơ hòng chữa xe.
 Có nghe, nín lặng mà nghe,
 Những lời anh nói như xe vào lòng.
- 9 Ai về, đợi với em cũng,
 Thân em nay bắc, mai đông một mình.
 Chi bằng ruộng tốt, rừng xanh,
 Vui cha, vui mẹ, vui anh em nhà.
- 10 Ai vè, em gổi bức thơ, Hỏi người bạn cũ bây giờ nơi nao ? Non kia ai đấp mà cao, Sông kia, biền nọ ai đào mà sâu?

⁽¹⁾ người tình chung - (2) càng bùi+

- m Ai về, em gởi bức tranh,
 Tô con chim sáo đậu nhành lan-chi.
 Ai làm nên bước phân-li,
 Cám công mưa nắng kẻ đi, người về.
- 12 Ai làm cho bướm lìa hoa, Cho chim xanh nổ bay qua vườn hồng. Ai đi muôn dặm non sông, Đề ai chứa chất sầu đong vơi đầy.
- 13 Ai vẽ đường ấy hôm nay,
 Ngựa hồng ai cưỡi, dù tay ai cầm?
 Ngựa hồng đã có tri-âm,
 Dù tay đã có người cầm thì thôi.
- . 14 Ai về đường ấy hôm mai, Gởi dăm điều nhỏ, gởi vài điều thương. Gởi cho đến chiếu, đến giường, Gởi cho đến chốn buồng hương em nằm.
 - 15 Ai chồng, ai vợ mặc ai, Bao giờ ra bảng, ra bài sẽ hay, Bao giờ tiền cưới trao tay, Tiền cheo rấp nước, mới hay vợ chồng.
 - r6 Ai ơi chớ lấy học trò,
 Dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm.
 Mùa đông trời rét căm-căm,
 Đi cấy được ba mươi sáu đồng kẽm về,
 no lại nằm nó ăn.

r7 — Ai từng con cú nó mọc sừng,
Ngày sau hóa ra cái gực, cái gạc lại từng
làm mưa.

Chắc rằng tránh khỏi nhau chưa, Vất tay lên bụng, nó mởi nhúc, nó mới nhác, Nó mới chịu chẳng được, lai lừa nhau ra.

- 18 Ai lên nhắn chị hàng bông,
 Có muốn lấy chồng thì xuống Nguyệt-viên.
 Nguyệt-viên lắm thóc, nhiều tiền,
 Lại có sông liên tắm mát nghi ngơi.
 Chiều chiều ba dãy cá tươi,
 Chẳng ăn cũng (1) thiệt chẳng chơi cũng hoài (2).
- 19 Ai vẻ đường ấy máy đò, Mấy cầu, mấy quán cho anh mượn tiên. Ước gì quan đấp đường liền, Kéo ta (3) đi lại tôn (4) tiên đò ngang. Em về dọn quán bán hàng, Đề anh là khách đi dàng trú chân.
- 20 Ai về Phú-lộc gồi lời, Thơ này một bức nhắn người tri-ầm. Mối tơ chín khúc ruột tầm, Khi tháng, tháng đợi, mà năm, năm chờ. Vì tình, ai lẽ làm ngơ,

⁽¹⁾ Va. - (2) Thi. - (3) Đè anh. - (4) Khôi-

Cẩm sảo chỉ quyết đợi chờ nước xuân. Ước trao chỉ Tấn, to Tần,
Sắt cầm hảo hợp lựa vần Quan thư.
Đôi bên ý hợp lòng ưa,
Mới phu công thiếp, mới vừa lòng anh.
Thiếp thời tần-tảo cửi canh,
Chàng thì nấu sử, sôi kinh kịp thì.
Một mai chiếm bảng xuân vi,
Ấy là để diệp tinh kỳ từ đây.
Ai ơi nghe thiếp lời này.

- 21 Anh đi, em ở lại nhà, Hai vai gánh vác mẹ già, con thơ. Làm than bao quản muối đưa, Anh đi, anh liệu chen đua với đời.
- 22 Anh đi đàng ấy xa-xa, Đề em ôm bóng trăng tả năm canh. Nước non một gánh chung tình, Nhớ ai, ai có nhớ mình hay chẳng.
- 23 Anh đi, anh nhớ non Côi, Nhớ sông Vị-thủy, nhớ người tình chung. Quản bao non nước ngại-ngùng, Lấy ai san sẽ gánh gồng đàng xa.
- 24 Anh em một khi huyết rây, Cũng như người có chân tay khác gì. Ai ai lấy đấy mà suy, Có câu Đường-lệ trong Thi để truyền.

- 25 Anh em cốt nhực đồng-bào, Kẻ sau, người trước phải hầu cho vui. Lọ là ăn thịt, ăn xôi, Quí hồ ở nết tới lui bằng lòng.
- a6 Anh vẽ rãy vợ anh ra, Công nợ em trả, mẹ già em nuôi. Anh đà rãy vợ anh rồi, Công nợ anh trà, anh nuôi mẹ già.
- 27 Anh về rấy vợ anh ra, Con anh thơ dại thì đà có tôi. Anh đà rấy vợ anh rồi, Con anh thơ đại, mặc trời với anh.
- 28 Anh vē, em nām cò tay,
 Em dặn câu này anh chớ có quên:
 Đôi ta đã trót lời nguyên,
 Chớ xa-xôi mặt mà quên màng lòng.
- Anh về xẻ ván cho dày,
 Bắc cầu sông Cái cho thầy mẹ sang.
 Thầy mẹ sang, em cũng theo sang,
 Đò dọc quan cấm, đò ngang không chèo.
- 30 -- Anh ơi i anh ở lại nhà,
 Thôị đừng vui thú nguyệt hoa chơi-bởi.
 Còn tiền kẻ rước, người mời,
 Hết tiền, chẳng thấy một người nào ưa.
- 31 Anh oi lanh ở lại nhà,

Thôi đừng cờ bạc, nữa mà hư thân! Tham chi những của phù-vân, Lỡ ra công nơ nhiều phần xấu-xa.

- 32 Anh như tán tía, tàn vàng, Em như mãnh chiếu rách nhà hàng bỏ quên. Lạy trời cho cả gió lên, Cho mãnh chiếu rách lên trên tàn vàng.
- 33 Anh về xẻ ván cho dày,
 Đóng thuyên đợi bến, rước thầy mẹ sang.
 Thuyền lớn, quan bắt chở lương,
 Còn chiếc thuyền nhỏ, cùng nàng qua sông.
 Chờ nàng, anh đứng anh trông.
- 34 Anh tiếc thay hạt mưa trong rơi xuống đồng bùn,

Anh tiếc thay từ giấy trắng đề thẳng bê còn còn con nó vẽ xằng.

Sự đời lắm truyện lăng-nhăng, Trăm năm đề nỗi đất bằng cho ai.

- Anh chê thuyên thúng chẳng đi,
 Anh đi thuyên văn có khi rặp-rẽnh;
 Ba chìm bảy nổi lênh-đênh.
 Em chê thuyên văn chẳng đi,
 Em đi thuyên thúng có khi rặp-rẽnh,
 Có khi đồ ngã, đồ nghiêng.
- 36 Anh ơi cổ chỉ canh nông,
 Chín phần ta cũng giữ trong tám phần.

Can gi đề ruộng mà ngăn, Làm ruộng lấy lúa, chăm tầm lấy to. Tầm có lứa, ruộng cổ mùa, Chăm làm, Trời cũng đền bù có khi.

- 37 Anh là con trai út ở nhà,
 Anh di kén vợ đàng xa quê người.
 Thấy em đẹp nói, đẹp cười,
 Đẹp người, đẹp nét, lại tươi rằng vàng.
 Vậy nên anh gởi thơ sang,
 Tình cờ anh quyết lấy nàng mà thôi.
- 38 Anh là con trai Nam-sang, Nước lớn ngang dàng, vác đấu đi đong. Anh đong tỉnh Bắc, tỉnh Đông, Trở về, anh lại sang đong tỉnh Đoài. Tỉnh Bắc, giá thóc mười hai, Tỉnh Đông mười tám, tỉnh Đoài hai mươi.
- Anh đây mực hạ vô nhân, Nghe em xuân sắc mười phân não-nùng. Xưa nay những gái má hồng, Anh thè anh có thèm trông đầu nào. Láy em đi trước cho hào, Dù ngắm, dù nguýt, dù sao mặc lòng.
- 40 Anh về hái đậu chảy cà,
 Đề em đi chợ, kẻo mà lỡ phiên,
 Chợ lỡ phiên, tốn công thiệt của,

Miệng tiếng người cười rõ sao nên. Lấy chồng phải gánh giang sơn, Chợ phiên còn lỡ, giang sơn còn gì.

- 41 Anh kia lịch sự đi đàng,
 Mời anh hãy ghé vào hàng nghĩ ngơi.
 Tay nâng chén rượu toan xơi,
 Tay gạt nước mắt: Thiếp ơi l chàng về.
 Chàng về thiếp cũng như mề,
 Thiếp ở, chàng về, chàng nghĩ làm sao.
 Đôi bên đông liễu, tây đào,
 Dạ său ngao-ngán làm sao bây giờ?
- 42 Anh chờ em từ thuổ mô tế,
 Không hẽ bóc lá, không hẽ đề nha,
 Bóc lá, kinh em mau già,
 Đề nha sợ nữa ra cảnh mla lau.
 Khoan hồ khoan!
 Thiếp như mia tiến vừa tơ,
 Chàng như mia tiến rật chờ đợi ai?
 Núi cao, sông hãy còn dài,
 Thương nhau đã dễ bằng ngày gặp nhau.
 Khoan hỗ khoan!
- 43 Anh muốn trông, anh lên Ba-dội anh trông, Một Đội anh ngôi, hai Đội anh trông. Trống thu không ba hồi điềm chỉ, Anh ngôi, anh nghi thở ngắn, thở dài. Trúc nhớ mai, thuyên quyên nhớ khách,

· Quan nhớ ngưa bạch, bóng lại nhớ câu Anh nhớ em đây, biết bao giờ được. Đạo vợ chồng, chẳng trước thời sau. Trăm năm xin chở quên nhau.

44 — Anh nhất kỳ tầm,
Sao cổ bay khéo nhị kỳ tình?
Vì ai xui giực cho cổ mình nhị kỳ tầm.
Đêm hôm qua vắng khách tri-âm,
Vắng hoa thiên-lý thăm thầm cội cây.
Đêm hôm qua rót đọi dầu đầy,
Than thần với bóng, bóng rầy bóng chẳng
có thương.

Suốt năm canh bể bóng lên giường, Ngọn đèn dập tắt, nửa thương, nửa cười. Báy lâu nay gần bến, xa vời.

- 45 Anh ơi! phải lính thì đi, Cửa nhà đơn chếch đã thì có tôi. Tháng chạp là tiết trong khoai, Tháng giêng trong đậu, tháng hai trong cà. Tháng ba cây bở ruộng ra, Tháng tư gieo mạ thuận hòa mọi nơi. Tháng năm gặt hái vừa rồi, Trời đò mưa xuống, nước trôi đây đồng. Anh ơi! giữ lấy việc công,
 Đề em tày cấy mặc lòng em đây.
- 46 Anh tiếc cho ai nuôi, dạy, mong, chờ,

Một, hai, ba tuổi cho đến bây giờ em lớn khôn.

Cái vành khãn em vấn đã tròn, Câu cười, tiếng nói đã giờn em lại ngoạn. Sợ tơ hồng đã buộc với nhân gian, Sao em không chịu khó gánh vác cái giang san cho chồng.

Nổ đang tay, em dứt to hồng, Đứng đầu núi nọ mà trông bên non này. Áng phong lưu son phần đọa đầy, Thay đen, đồi trắng đề ai rày yêu thương? Dẫu may ra tán tía, tàn vàng, Mười phương thiên hạ xem thường có vào đầu. Tấm thần em chẳng nghĩ mặc dầu, Bọn đàn bà còn đề tiếng xấu về sau muôn đời. Chị em ơi thế cũng kiếp người!

- 47 Ao sâu thì lắm ốc nhồi, Chồng mình lịch-sự nửa người, nửa ta. Ghen lắm thì đứt ruột ra, Chồng mình thì tới tay ta phen này.
- 48 Ao to, ta thả cá chơi, Hồ rộng nuôi vịt, vườn khơi nuôi gà. Quanh năm khách khứa trong nhà, Ao vườn sắn đó lọ là tìm đâu.
- 49 -- Áo sông hương của chàng vất mắc, Đêm em nằm, em đấp lãy hơi.

Gởi khăn, gởi túi, gởi lời, Gởi đôi chàng-mạng cho người đàng xa. Vì mây cho núi nên xa, Mây cao mù-mịt, núi nhòa xanh-xanh.

Ă

- I Ăn chơi cho hết tháng hai, Đề làng đóng đám cho trai dọn đình. Trong thời trong đánh rập-rình, Ngoài thời trai gái tự-tình cùng nhau.
- 2 Ăn chanh ngòi gốc cây chanh, Khuyên cội, khuyên cành, khuyên lá, khuyên lung.

Khuyên cho đó vợ, đây chồng. Đó bế con gái, đây bồng con trai.

3 — Ăn trầu chọn lấy (1) cau khô,
Trèo lên Ba-đội có cô bán hàng.
Cô bán hàng lòng cô buồn-bã,
Bóng xẽ chiều, bóng ngã về tây.
Đợi cô (2) ba bầy hai mươi mốt nắm (3) nay.

⁽¹⁾ Những. — (2) Nhớ ai. — (3) Ngày.

Â

T — Ay ai dắt mối tơ mành, Cho thuyền quen bến, cho anh quen nàng-Tơ tầm đã vấn thì vương, Đã trót dan diu, thì thương nhau cùng.

B

- T Ba cô vác gậy chỏi đào, Có một quả chín biết vào tay ai? Trên cây có quả chín mỗi, Anh trông mỏi mắt, anh chỏi mỏi tay.
- Ba cô đi chăn bò vàng,
 Đề bỏ ăn lúa ba nàng hái hoa.
 Hái được cành bồng, cành la,
 Cành nào tươi-tốt cho ta một cành.
- 3 Ba đồng một mớ đàn ông, Đem về mà bỏ vào lỏng cho kiến nó tha, Ba trăm một mụ đàn bà, Đem về mà trải chiếu hoa cho ngồi.

- 4 Ba bà đi chợ đường quai,
 Vừa đi, vừa tia lá khoai bưng l...
 Ba bà đi chợ đường còn,
 Vừa đi, vừa tia lông l... bắn trăm.
- 5 Ba cô đội gạo lên chùa,
 Một cô yêm thầm bỏ bùa cho sư.
 Sư về, sư ốm tương tư,
 Őm lăn, ốm lóc cho sư trọc đầu.
 Ai làm cho dạ sư sầu,
 Cho ruột sư héo như bầu đứt dây.
- 6 Ba năm trấn thủ lưu đòn, Ngày thì canh điểm, tối dồn việc quan. Chém tre, đốn gỗ trên ngàn, Ướng ăn kham khỏ (1) biết phần nàn cùng ai ? Phùn nàn cùng trúc, cùng mai (2), Cùng cây lim tán cùng cây ngô-đồng (3). Nước giếng trong con cá nó vẫy vùng.
- 7 Ba cô cùng ở một nhà,
 Cùng đội nón tháng, cùng ra thăm đồng.
 Ba cô cùng chứa có chồng,
 Đề anh mua cốm, mua hồng sang chơi.
 Sang đến nơi, cô đã chồng rồi,
 Đề cốm anh mốc, đề hồng long tại.

⁽¹⁾ Hữu thân hữu khỏ. -- (2) Miệng ăn mặng trúc mặng mại

⁽³⁾ Những giáng cũng nữa lấy ar bạn cũng.

Ai làm cái quat long nhài, Cầu ô long dịp, cửa cài long then.

8 — Ba mươi Tết, Tết lại ba mươi, Vợ thẳng Ngô đốt vàng cho chú khách. Một tay cầm cái dù rách, Một tay xách cái chẳn bông. Em đứng bờ sông, Em trông sang, bên nước người: «Hỡi chú chiệc ơi là chú chiệc ơi!» Một tay em cầm quan tiên, Một tay em xách thẳng bồ-nhìn, em ném xuống sông.

> Quan tiền nặng, thì quan tiền chìm, Bồ-nhìn nhẹ, thì bồ-nhìn nồi. Ởi ai ơi, của nặng hơn người!

9 — Ba bốn năm nay lòng thiếp chi thành, Nữ nhi nan hóa, sự tình nam-nhi. (?) Phận đàn bà như hoa nở một thì, Thiếp xin anh chàng nghĩ lại thiếp tôi thì đội ơn.

Dù chàng nay trăm giận, nghìn hòn,
Thiếp xin anh chàng sẽ tới đào tơn chốn này.
Có đàn ông tình phụ liễu tây,
Bo-vơ phận đàn bà con gái thiếp biết rày
làm sao t

Song quân-tử chí cao,

Diệu-Thường cốt bạch ra vào quyển ong. Kể từ khi thiếp tới loạn phòng, Loạn ôm lấy phượng, phượng bồng lấy loạn. Bởi vì ai cho thiếp tôi phải võ-vàng, Vì chàng tư lự dạ càng long-đong.

10 - Ba mươi súc miệng ăn chay, Sáng ngày mòng một dựng cây trúc dài. Lâm-râm khấn vái Phật, Trời, Biết đầu có năng mà phơi quần hồng, Ai oi! hãy hoãn lấy chồng. Đề cho trai gái đốc lòng đi tu. Chùa này chẳng có Bot ru ! Mà đem chuông khánh treo Chùa Hồ-Sen. Thấy cô yếm đỏ răng đen, Na-mô Di-Phật lại quên mất chùa. Ai mua tiu cảnh thì mua. Thanh-la, não bat thầy chùa bán cho. Hộ- pháp thì một quan ba. Long-thần chín rưới. Thích Ca ba tiền. Còn hai Mu Thiên hai bên, Ai mua bán nốt, lấy tiền nộp cheo. Lê làng thiếu thốn bao nhiều. Đắn cây tre cộc cẩm nêu sản chùa.

Ba bà đi chợ với nhau,
 Một bà đi trước kế chuyện nàng đầu.
 Một bà đi sau tu tu lên khóc:

Nhà bà có phúc, lấy được dâu hiện. Nhà tôi vô duyên, lấy phải dâu đại. Việc làm thì rái, chỉ tương những ăn. Hễ bảo quét sắn, đánh chết ba gà. Bảo đi quét nhà, đánh chết ba chó. Có mâm giỗ họ, miếng ra, miếng vào. Rửa bát cầu ao, liếm đĩa quên-quêt, Đi chơ quên thúng, quên tiền, Về nhà quên ngõ, đâm xiên vào chùa. Vào chùa thấy hai ông Hô-pháp mới tô. Nó nghĩ khách đến đầy nhà nhà tôi. Trở ra về nó mim miệng, nó cười, Thẳng chồng nó đánh nó một hồi cảng chân. Bà đi giữa nghe chuyện phân-vân, Rằng: « Dâu tôi cũng không đần không khôn. Me chồng có nói đến con. Thì con tôi chỉ cười giòn nói đưa».

- Bà giả đi chợ Cầu Đông,
 Bói xem một quẻ lấy chồng lợi chẳng.
 Ông Thầy xem quẻ nói rằng:
 Lợi, thì có lợi, nhưng rằng không còn.
- 13 Bà giả đeo bị hạt tiêu, Sống bao nhiều tuổi nhiều điều đẳng cay. Đời người được máy gang tay, Ai hay ngủ ngày chỉ được nửa gang.
- 14 Bác mẹ già lo-phơ đầu bạc,

Con chàng còn trứng nước thơ ngày. Có hay chàng ở đầu đầy, Thiếp xin mượn cánh chắp bay theo chàng.

- 15 Bạc sao bạc chẳng vừa thôi, Đề cho nước chảy, hoa trôi lõ-làng. Tin sang, chẳng thấy người sang, Hẹn ba bốn hẹn, lòng càng xót-xa. Đoạn-tràng phải bước chân ra, Gió xuân hiu-hắt, sương sa lạnh-lùng. Chăn đơn, gối chéch lạnh-lùng. Đôi hàng châu lệ, đôi hàng chứa chan. Gặp chàng, thiếp phải thờ-than, Dước khe nước chảy, trên ngàn thông reo. Com ăn thất-thêu ít nhiều.
- 26 Bao giờ cho chuối có cành, Cho sung có nụ, cho hành có hoa. Bao giờ trạch để ngọn đa, Sáo để dưới nước, thì ta lấy mình.
- 17 Bao giờ cho hương bên hoa, Khăn đào bên túi cho ta bên mình. Thuyền không đậu bến Lan-đình (1), Ta không, ta quyết lấy mình làm đôi.
- 18 Bao giờ trạch đẻ ngọn đa,

⁽¹⁾ Grang dink

Sáo để dưới nước thì ta lấy mình. Bao giờ cây cải làm đình, Gỗ lim thái ghém thì mình lấy ta.

- 19. Bao giờ nắng giữa bàng trôi, Tua-rua quặt lại, thời thôi cấy mùa. Tua-rua thì mặc tua-rua, Mạ già, ruộng ngấu, không thua bạn điền.
- 20 Bao giờ cho đến tháng hải, Con gái làm cô, con trai be bờ. Gái thì kế phú, ngâm thơ, Trai thì be bờ, kề truyện bài bây.
- 21 Bao giờ đồng ruộng thành-thơi, Nằm trâu thời sáo, vui đời Thuấn, Nghiêu. Mừng nay có chủ Thuấn, Nghiêu, Mưa Nhân, gió Huệ thảy đều muôn dân. Sông Lô một giải trong ngần, Thánh-thơi, ta rũ búi trần cũng nên.
- Bắc thang lên đến cung mây,
 Hỏi sao Cuội phải ấp cây cả đời?
 Cuội nghe thấy nói, Cuội cười:
 Bởi hay nói dối, phải ngôi gốc cây.
- 23 Bắc tháng lên đến tận trời, Bắt ông Nguyệt-lão đánh mười cầng tay. Đánh thôi, lại trôi vào đây, Hỏi ông Nguyệt-lão: Nào dây tơ hòng?

- 24 Bảm bầu, bằm bí, Bảm chị thẳng Ngô, Bảm cô thuốc lào, Bán thuốc cho tao, Ba đòng một điểu.
- 25 Bây giờ mận mới hỏi đảo:
 Vườn hồng đã có ai vào hay chưa?
 Mận hỏi, thời đào xin thưa:
 Vườn hồng có lõi nhưng chưa ai vào.
- Bây giờ anh bắt tay nàng,
 Hỏi: Sao lá ngọc, cành vàng xa nhau.
 X2 nhau, ta mới xa nhau.
 Khi xưa, ta vẫn ăn trầu một cơi.
- 27 Bây giờ tiền hết, gạo không, Anh ơi trở lại mà trông thấy hòm. Bao giờ tiền có gạo còn, Bấy giờ tối lại giữ hòm cho anh.
- 28 Bấy lâu lên ngọn sông Tân, Muốn tìm cá nước phải lần trời mưa. Tiếc công anh đặp đặp coi bờ, Đề ai quảy đó, mang lờ đến đơm.
- 29 Bè sâu, con cá lớn vẫy-vùng,

 Trời cao muôn trượng, cánh chim hồng

 cao bay.

 Yá chi đài cát yững lầy.

Xá chi đồi cát, vũng lầy, Những loài tôm, tép biết ngày nào khôn.

- 30 Bổ cu bổ các,
 Tha rác lên cây.
 Gió đánh lung lay,
 Là vua Cao-tỏ,
 Những người mặt rỗ,
 Là ông Tiêu-Hà.
 Nước chảy qua đường,
 Là giượng Tào-Tháo.
 Đánh bạc cố áo,
 Là anh Trần Bình.
- 31 Bốn con ngôi bốn chân giường:

 Mẹ ơi! mẹ hối! mẹ thương con nào?

 Mẹ thương con bé mẹ thay!

 Thương thì thương vậy, chẳng tày trưởng nam.

 Trưởng nam nào có gì đầu,

 Một trăm cái giỗ đồ đầu trưởng nam.
- 32 Bồng-bồng mẹ bế con sang.
 Đò dọc quan cấm, đỏ ngang không chèo.
 Muốn sang thì bắc cầu kiều,
 Muốn con hay chữ, thì yêu lấy thầy.
- 33 Böng-böng mà nấu canh tôm. Ăn vào mát ruột, đến hôm lại bồng. Böng böng mà nấu canh khoai, Ăn vào mát ruột, đến mai lại bồng.
- 34 Bông bồng bồng bồng, Trai ơn vua, chữu chực sân rồng (1),

⁽¹⁾ Cưỡi thuyên rồng.

Gái ơn chồng, ngôi vông ru con.

On vua xem nặng bằng non,

On chồng đội đức tổ tôn đối truyền.

Làm trai lấy được vợ hiền,

Như cầm đồng tiền mua được cửa (1) ngon.

Phận gái lấy được chồng khôn,

Xem bằng cá vượt Vũ-môn hóa rồng,

Bông bồng bồng bồng,

Bông bồng bồng bồng.

35 - Bồng bồng này lôc ra hoa, Một đàn vợ linh trầy ra tham chồng. Trầy ra có gánh có gồng (2), Trầy ra thăm chồng bầy bị còn ba. Nào ai nhấn nhủ mị ra, Mi ngòi, mi kè con cà con kê. Muốn tốt quầy bị mà về. Việc quan anh chiu một bề cho xong. Xua kia anh ở trong phòng, Bây giờ anh đã vào trong hàng quyền. Hai tay bưng đĩa trầu lên. Trước lay hàng quyền, sau lạy cậu cai. Chồng tội tham sắc, tham tài, Một chính đôi gáo, tôi ngời sao yên. Tôi xin chiếc đũa đồng tiền, Anh đi lấy vợ, tôi xin lấy chồng. Có lấy thì lấy (3) cách sống, Đề tôi ra bến lấy ông sãi đò.

⁽¹⁾ Miếng - (2) - Gánh gánh gồng gồng - (3) Anh đi lấy vợ.

Có chèo thì tôi chèo cho, Lênh-đênh mặt nước ai lo cho minh.

- Bố thảm ơi! bố thiết ơi!

 Bố bạn tình-nhân ơi!

 Thân em như cái quả soài trên cây,

 Gió đông, gió tây, giố nam, gió bắc,

 Nổ đánh lúc-la, lúc-lắc trên cành,

 Một mai, vô tình rụng xuống biết vào tay ai?

 Kia khóm trúc, nọ khóm mai,

 Ông Tơ, Bà Nguyệt xe hoài chẳng thương.

 Một lần chờ, hai lần đợi,

 Sốm lần nhớ, chố lần thương.

 Anh thương em, nhưng bác mẹ họ hàng chẳng

 thương.
- 37 Bởi anh chăm việc nông công, Cho nên mới có bò trong, bịch ngoài. Ngày mùa tưới đậu, tròng khoai, Ngày ba, tháng tám mới ngồi mà ăn.
- 38 Buồn ngủ buồn nghệ, Bán bỏ tậu ruộng, mua để về cày. Đồn rằng để đực khỏc thay, Bắt ách lên cày, nó lại phá ngang.
- 39 Buồn ngủ buồn nghệ, Buồn ăn cơm nép, chảo kê, thịt gà. Buồn ăn bánh đúc, bánh đa, Buồn ăn kho2i then cùng là chảo kê.

- 40 Buồn trông chênh-chếch sao mai: Sao ơi, sao hỡi nhớ ai sao mở? Buồn trông con nhện vương tơ: Nhện ơi, nhện hỡi (1) mày chở đợi ai?
- 41 Buồn về một nổi tháng giêng,

 Con chim, cái cú, nằm nghiêng thở dài (2).

 Buồn về một nổi tháng hai,

 Đêm ngắn, ngày dài, thua thiệt người ta (3).

 Buồn về một nổi tháng ba,

 Mưa rầu, nắng lửu, người ta lư-đừ (4).

 Buồn về một nổi tháng tư,

 Con mắt lừ-đừ com chẳng muốn ăn.

 Buồn về một nổi tháng năm,

 Chừa đặt mình nằm gà gây, chim kêu (5)
- 42 Bường nhà trong mắc dở chăn tầm, Bường nhà ngoài chứa khách, biết nằm nơi mô?

Dưới bài lại còn thêm mấy câu :

Buồn vẽ tháng sáu mùa hè,

Tiết trời nóng nực chè...?

Buồn vẽ tháng bảy Ngâu vậy,

Người thời mới mặt chỉ hay đi nằm,

⁽¹⁾ Kie chắp-chěnh.

⁽²⁾ May éo cò kiệng, sắm sửa cho trai-

⁽³⁾ Cờ bạc dọng dài nói dối mẹ eha

⁽⁴⁾ Ngày dài chẳng que, việc đã chẳng thư-

⁽⁵⁾ Te te,

Ruột con tầm bối rối vò tơ,
Biết rằng có đợi có chờ cho chẳng?
Ngọn đèn thấp-thoáng cái bóng ông trăng,
Ai đem cái con người ngọc thung-thẳng chỗn
này?

Chường trở ra về, xin chường còi áo lại đây, Áo thời thiếp mặc gối mây đợi chờ. Song, vách phần đề thơ.

42 - Bước sang tháng sáu giá chân. Tháng một nằm trần bức đồ mồ-hồi. Con chuốt kéo cầy lồi-lồi. Con trậu bốc gao vào ngôi trong cong. Vườn rộng thì thả rau rong. Ao sâu giữa đồng, vãi cải lấy ngồng làm dưa. Một đàn con bò đi tắm đến trưa. Một đàn con vịt đi bừa ruộng nương. Voi kia nằm ở gặm giường. Cóc đi đánh giặc bốn phương nhọc-nhần. Chuồn kia thấy cám liền ăn. Lợp kia thấy cám nhọc nhằn bay qua. Trời mưa cho mối bắt gà. Thòng-đong cân-cấn, đuồi cò xao-xao. Lương nằm cho trúm bò vào. Một đàn cào cào đuồi bắt cá rô. Thóc giống cấn chuột trong bò. Một trăm là ma đuồi võ con trâu. Chim chích cấn cổ dìu-hậu.

Gà con tha qua biết đầu mà tìm. Bong-bóng thì chim, gỗ lim thì nồi. Đào ao bằng chồi, quét nhà bằng mai. Hòn đá déo dai, hòn xôi rắn chắc Gan lợn thì đẳng, bò hòn thì bài. Hương-hoa thì hôi, nhất thơm thì cú. Đàn ông to vú, đàn bà rậm rầu. Hay cần thì trầu, hay cây thì chó.

44 — Bướm giả thì bướm có râu, Thấy bông hoa nở, cúi đầu bướm châm. Bướm châm, mà bướm lại nhằm, Có bông hoa nở ong châm mất rồi.

C

- T Cá bống còn ở trong hang, Cái rau tập-tàng còn ở ruộng dâu. Ta về, ta sắm cần câu, Câu lấy cá bống, nấu rau tập-tàng.
- 2 Cá buồn, cá lội thung-thăng, Người buồn, người biết đãi-đẳng cùng ai? Phương đông chưa rạng sao mai, Đồng hò chưa cạn, biết lấy ai bạn cùng?

- 3 Cách sông nên phải lụy đò,
 Tối trời nên phải lụy o hàng dầu.
 Hàng dầu cất gánh làm cao,
 Khi mua chẳng bán, khi rao chẳng màng.
- 4 Cái cò trắng bạch như vôi, Cô kia có lãy chú (1) tôi thì về. Chú tôi chẳng mắng, chẳng chế, Thím tôi thì mồ lãy mề nấu canh (2).
- 5 Cái cò là cái cò vàng,
 Mẹ đi đắp đàng, con ở với ai?
 Con ở với bà, bà không có vú,
 Con ở với chú, chú là đàn ông.
- 6 -- Cái cò là cái cò quăm, Mày hay đánh vợ, mày nằm với ai? Có đánh, thì đánh sớm mai, Chớ đánh chập tối, chẳng ai cho nằm.
- 7 Cái cò, cái vạc, cái nông, Ba cái cùng béo, vặt lông cái nào ? Vặt lông cái vạc cho tao. Hành, răm, nước mắm bỏ vào mà thuôn (3).
- 8 Cái cò, cái vạc, cái nông,
 Cùng ăn một đồng nói chuyện giãng ca.

⁽¹⁾ bố. - (2) móc mật, mỗ mề xem gan.

⁽³⁾ mắm muối ướp vào cho thơm, hoặc Thịt nó thì sào, xương nó bằm viên.

Muối kia đồ ruột con gà, Mẹ mình chẳng xót bằng ta xót mình. Cái có mày mò cái tôm,

- 9 Cái có mày mô cái tôm, Cái tôm quặp lại, lại ôm cái cô. Cái cò mày mô cái trai, Cái trai quặp lại, lại nhai cái cò.
- 10 Cái bóng đi chợ cầu Canh, Cái tôm đi trước, củ hành đi sau. Con cua lạch đạch theo hầu, Cái chảy rơi xuống vỡ đầu con cua.
- T Cái bống công chồng đi chơi.
 Đi đến chỗ lội, đánh rơi mất chồng.
 Chú lái ơi l tôi mượn chú cái cỗ gầu sòng.
 Tôi tát, tôi múc cho chồng tôi lên.
- 12 Cái kiến mày ở trong nhà,
 Tao đóng cửa lại, mày ra đàng nào ?
 Con cá mày ở dưới ao,
 Tao tát nước vào, mày sống được chẳng ?
- 13 Cái cổ yếm em nó thông-thông, Tay em đeo vòng như bắp chuối non. Em khoe em đẹp, em tròn, Anh trông nhan sắc, em còn kém xuần.
- 14 Cái cần cấu bằng trúc, Cái lưỡi cấu bằng vàng, Anh sắm mòi ngọc. Anh ném sang hàm rồng,

- Cái cần câu trúc, Cái điều môi chắc, Cái bóng ông trăng mở, Cái sự tình cờ, Ta bắt gặp cô mình đây.
- 16 Cái vòng danh lợi cong-cong, Kẻ hòng ra khỏi, người mong bước vào. Sự đời nghĩ cũng nực cười, Con cá lội nước, máy người buông câu.
- 17 Cái kiến mày đậu cành đào, Leo phải cành cọc, leo vào, leo ra. Cái kiến mày đậu cành đa, Leo phải cành cọc, leo ra, leo vào.
- 18 Cái cò lặn lội bờ sông, Gánh gạo đưa chồng, tiếng khóc ni-non. Nàng về nuôi cái cùng con, Đề anh đi trầy nước non Cao-bằng. Chân đi đá lại dùng-dằng, Nửa nhớ Cao-bằng, nửa nhớ vợ con.
- 19 Cái cò, cái vạc, cái nông, Sao mày giễm lúa (1) nhà ông hỗi cò. Không, không tôi đứng trên bờ, Mẹ con cái vạc đồ ngờ cho tôi. Chẳng tin, thì ông đi đôi (2),

⁽¹⁾ giễm giế — (2) ông bắt ông đối.

Mẹ con nhà nó còn ngôi đây kia,

- 20 Cái cô là cái cô con, Mẹ nó yêu nó, nó còn làm thơ, Cái cô bay bồng, bay bơ, Lại đây anh gởi, xôi khô cho nàng, Đem về nàng nấu, nàng rang, Nàng ăn có giệo thời nàng lấy anh.
- 21 Cải cô đi đón cơn mưa,
 Tối tăm mò-mịt ai đưa cô về?
 Cò về đến gốc cây đề,
 Giương cung anh bắn, cò về làm chị.
 Cò về thăm bá, thăm dì,
 Thăm cô xứ Bắc, thăm dì xứ Đông.
- 22 Cái cò chết tối hóm qua, Có hai hạt gao với ba đồng tiền. Một đồng mua trống, mua kèn, Một đồng mua mỡ đốt đèn thờ vong. Một đồng mua mở rau rong, Đem về thái nhỏ, thờ vong con cỏ.
- 23 Cái cò mày di ăn đêm,
 Đậu phải cảnh mèm lận (1) cổ xuống ao.
 Ông ơi ông vớt tôi nao (2),
 Tôi có lòng nào, ông hãy xảo măng.

⁽¹⁾ súc - (2) rước tội vào.

Có xáo, thì xáo nước trong, Đừng xáo nước đực, đau lòng có con.

- 24 Cái cò lặn lội bờ ao,
 Hỡi cô yếm đào lấy chủ tôi chẳng ?
 Chú tôi hay tửu hay tầm,
 Hay nước chè đặc, hay nằm ngủ trưa.
 Ngày thì muốn (1) những trời mưa,
 Đêm thì muốn (2) những đêm thừa trống canh.
- 25 Cái cò lặn lội bờ sông, Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc ni-non. Nàng về nuôi cái cùng con, Đề anh đi trầy nước non kịp người. Cho kịp chân ngưa, chân voi, Cho kịp chân người kèo thiếu việc quan.
- 26 Cái cốc mày lặn ao chả, Bay lên rũ cánh làm nhà chị nương, Yếm thẩm mà nhuộm hoa nương, Cái răng hạt đồ làm tương anh đồ. Yếm thẩm mà vã nước hồ, Vã đi, vã lại anh đồ yêu đương.
- 27 Cái bống là cái bống bang, Ăn com bằng sàng, bốc muối bằng vung, Mẹ giận, mẹ dẫy xuống sông,

⁽¹⁾ và. - (2) khẩn.

Con ra đường biến lấy chồng lái buôn. Khát nước thì uống nước nguồn, Lạc đường thì bảo lái buôn đưa về.

- 28 Cái cò là cái cò con,
 Me đi xúc tép đề con ở nhà.
 Mẹ đi một quảng đồng xa,
 Mẹ sà chân xuống, phải mà anh lươn.
 Ông kia có cái thuyên nan.
 Chở vào ao rậm xem lươn bắt cò.
 Ông kia chống gây lò-rò,
 Con lươn thụt xuống, con cò bay lên.
- 29 Cái cò lặn-lội bờ sông (1)
 Gánh gạo đưa chồng, tiếng khóc ni-non.
 Nàng hãy trở lại cùng con,
 Cho anh đi trầy nước non Cao-bằng.
 Chân đi, đá lại dùng-dằng,
 Nừa nhớ Cao-bằng, nửa nhớ vợ con.
 Đi thì nhớ vợ cùng con,
 Về thì nhớ củ khoai môn trên rừng.
- go Cái kiến mày kiện củ khoai, Chế em tạo khó, lấy ai cho giàu. Nhà tạo chín đựn, mười trâu. Lại thêm ao cá bắc cầu rừa chân. Cầu này là cầu ái ân,

⁽¹⁾ Xem bài số 18.

Một trăm con gái rửa chân cầu này. Có rữa thì rửa chân tay, Chở rửa lông mày, chết cá ao anh.

- 31 Cái bống là cái bống bình,

 Thời cơm, nấu nước một mình mỗ-hỏi.

 Rạng ngày có khách đến chơi,

 Cơm ản, rượu uống cho vui lòng chồng.

 Rạng ngày ăn uống vừa xong,

 Tay nhắc mâm đồng, tay trải chiếu hoa.

 Nhịn miệng đãi khách đàng xa,

 Ấy là của gởi chồng ta ăn đàng.
- 32 Cái bống là cái bống bang (1),
 Con đi lấy sàng cho mẹ đô khoai.
 Con ăn một, mẹ ăn hai,
 Con đi bốc muối, thời khoai chẳng còn.
 Con ngôi con khóc ni-non,
 Mẹ giận mẹ dạp (2) con bon đầu hè.
 Có đánh thì đánh vọt tre,
 Chổ đánh vọt nữa, nữa quẻ chẳn con.
- 33 Cái bống mặc sống ngang chân, Lấy chồng kẻ chợ cho gần xem Vôi. Trèo lên trái núi mà coi, Tháy ông quản tượng cưỡi voi đánh (3) công. Túi vóc cho lẫn quần (4) hồng,

⁽¹⁾ con đi lấy sàng cho mẹ đồ độ - (2) cầm cái vọt -

⁽³⁾ săm - (4) mà thêu chi-

Trầu têm cánh quế cho chồng đi thi.
Mai sau chồng đổ vinh qui,
Vông anh đi trước, em thì vông sau.
Tàn, quạt, hương án theo hầu,
Rước vinh qui về nhà tế tổ.
Ngà trầu bỏ làm lễ tế vua.
Họ hàng ăn uống say sưa,
Hàng tồng, hàng xã, mừng cho ông Nghề.

- 24 Cái quạt mười tám cái nan,
 Ở giữa phất giấy hai nan hai đầu.
 Quạt này anh để che đầu,
 Đêm đểm đi ngủ chung nhau quạt này.
 Ước gì chung mẹ, chung thầy,
 Đề em giữ cái quạt này làm thân,
 Rồi ta chung gối, chung chẳn,
 Chung quần, chung áo, chung khẳn đội đầu.
 Nằm thời chung cái giường tàu,
 Dậy thời chung cả hộp trầu, ông vôi.
 Ăn cơm chung cả một nồi,
 Gội đầu chung cả dầu hồi, nước hoa.
 Chải đầu chung cải lược ngà,
 Soi gương chung cả ngành hoa giất đầu.
- 35 Cái cò là cái cò kỳ,
 Ăn com nhà dì, uống nước nhà cô.
 Đêm nằm thì ngáy o o,
 Chứa di đến chợ đã lo ăn quà.

Hàng banh, hàng bún bày ra,
Củ từ, khoai nước (1) lần hàng chảo kê.
Ăn rồi cấp đít ra về,
Thấy hàng chả chó, lại lễ trôn vào.
Chả này bà băn làm sao ?
Ba đồng một gắp lẽ nào chẳng mua.
Nói đối rằng mua cho chồng,
Đi đến quăng đồng, ngả nón ra ăn.
Về nhà đau quản đau quăn dạ này,
Đem tiên đi bối ông thầy,
Bối ra quẻ này những chả cùng nem.
Ông thầy nối đối đã quen,
Nào tôi ăn chả, ăn nem bao giờ.

26 - Cái ngủ mày ngủ cho lâu,
Mẹ mày đi cáy đồng (2) sâu chưa về.
Bắt được mười tám, mười chín (3) con trê,
Cầm cổ lôi về cho cái ngủ ăn.
Cái ngủ ăn chẳng hết, để dành đến Tết mùng
ba,

Mèo già ăn trộm, mèo ốm phải đòn, Mèo con phải va, con qua đứt đuôi, Con ruỗi đứt cánh, đòn gánh có mấu, Củ ấu có sừng, bánh chưng có lá, Con cá có vây, ông thầy có sách,

⁽¹⁾ nướng - (2) rượng - (3) con chấm

Đào ngạch có dao, thợ rào có búa, Xây lúa có giảng, việc làng có mỗ. Cắt có có liềm, cấu liêm có lưỡi, Cây bưởi có hoa, (1) cây cả có trái. Con gái có chồng, đàn ông có vợ, Kể chọ có vua, trên chùa có Bụt, Cái bút có ngòi, con voi có quần.

87 - Cái cáo mặc áo em tao, Làm tổ cây cà. Làm nhà cây chanh. Đọc canh bờ giếng, Mỏi miệng tiếng kèn, Hỡi cô trồng sen! Cho anh hái lá. Hởi cô trồng bưởi! Cho chàng hái hoa. Một cụm cả là ba cụm lý, Con nhà ông lý, mặc áo tia-tô. Con nhà thẳng Ngô, mặc áo lạng khách. Hai con chim khách đánh nhau trên cây. Hai cái bánh giày đánh nhau mầm cỗ. Hai hạt đổ đánh nò nồi rang. Hai con kiến càng đánh nhau lọ mật. Hai hòn đất đánh vật bờ ao.

⁽¹⁾ hoặc còn hai câu : châu chấu có chân, bồ-quân có rã.

Mày tắt chuốm tao, tao tắt chuốm mày, Mày đầy rỗ cá, tao đầy rỗ tốm.

Mày đi chợ Cầu-nôm, tao đi chợ Cầu-rền.

Mày bán cửa đền, tao bán cửa vua.

Mày làm mám chua, tao làm mám thính.

Mày con ông Chính, tao con ông Xã.

Mày là cái ả, tao là cái hai.

Mày đội bồ đài, tao đội nón méo.

Mày cầm cái kéo, tao cầm con dao.

Mày đi buôn cậy, tao đi buôn hồng.

Mày đi buôn cậy, tao đi buôn hồng.

Mày đi lấy chồng, tao đi lấy vợ.

Mày lên kẻ chọ, tao về nhà quê.

- g8 Canh cải mà nấu với gừng, Không ăn thời chó, xin đừng mia mai. Khuyên chàng đừng ở đơn sai, Vắng mặt, chàng sẽ yêu ai mặc lòng.
- 39 Canh một dọn cửa, dọn nhấ.
 Canh hai dệt cửi, canh ba đi nằm.
 Canh tư bước sang canh năm,
 Trình anh (1) dậy học, chó nằm làm chỉ.
 Nữa (2) mai Chúa mở khoa thi,
 Bảng vàng choi-chói kia để tên anh.

⁽¹⁾ Khuyên chàng - (2) Một.

Bổ công cha mẹ sắm sanh, Sắm nghiêng, sắm bắt cho anh học hành (1).

- 40 Cánh hồng bay bồng trời thụ, Thương con chim gây cúc-cu trong lòng. Duyên may, tay bế, tay bồng, Thương ai vò-võ trong phòng chiếc thân.
- 41 Cát bay vàng lại ra vàng,

 Những người quân-tử đạ (2) càng định-ninh.

 Định-ninh ta đề đạ này:

 Có (3), công mài sắt, có ngày nên kim.
- 42 Cây thlu-điu trong tươi, ngoài héo, Cây thu-đủ trong héo, ngoài tươi. Ngẫm trong gia đạo ít có người như anh.
- 43 -- Cây khô chưa dễ mọc chồi. Bác mẹ chưa dễ ở đời với ta. Non xanh bao tuổi mà già, Bởi vì sương tuyết, hóa ra bạc đầu.
- 44 Cậy tài, cậy khéo, khoe khôn, Đừng cậy có của đa ngôn quá lời. Của thời mặc của, em ơi! Đừng cậy có của coi người mà khinh.
- 45 Cây xanh thì lá cũng xanh, Cha me hiện lành đề đức cho con.

⁽¹⁾ Tiền lưng gạo bị cho anh vào trưởng

⁽²⁾ lõng — (3) Ra.

Mừng cây rồi lại mừng cành, Cây đức lầm chỗi, người đức lầm con. Ba vuông sánh với bảy tròn, Đời cha vinh hiện đời con sang giàu.

- 46 Cấy lúa, lúa trỗ ra năn,

 Kẻ trộm gặt mất, con ăn bằng gì?

 Con ăn lọc sắn, lộc si,

 Con ăn bằng gì cho đến tháng năm?
- 47 Cầu Mông bước tới Cầu Châu, Bước sang Cầu Sỹ gặp nhau Cầu Dừa. Em ôi em có chồng chưa? Sông còn có rạch lọ là người ru?
- 48 Cậu cai nón dấu lông gà,

 Cò tay đeo nhẫn gọi là cậu cai.

 Ba năm được một chuyển sai,

 Áo ngắn đi mượn, quần dài đi thuế.
- 49 Cậu cai buông áo em ra, Đề em đi chợ, kẻo mà chợ trưa. Chợ trưa, rau đã héo đi, Lãy gì nuôi mẹ, lấy gì nuôi em.
- 50 Cậu lậu quả cà,

 Tháng ba cậu chết,

 Thời nời cơm nép,

 Đưa cậu ra đồng.

 Đánh ba tiếng còng;

 Cậu ơi là cậu là

- Tôi thương cậu linh ơi!

 Tôi thương cậu lầm, năng nôi, thương hàn.
 Linh này có vua, có quan,

 Nào ai cất linh cho chàng phải đi.

 Nay trầy kim thị, mai trầy kim ngắn.

 Lây nhau chữa được ái ắn,

 Chưa được kim chỉ, Tấn Tần như xưa.

 Trầu lộc em phong lá dừa,

 Chàng trầy mười bốn, em đưa hôm rằm.

 Rừ nhau ra chợ Quỳnh-lầm,

 Vai đổ gánh xuống, hỏi thăm tin chồng.

 Xốt xa như muối bóp lòng,

 Nữa muốn theo chồng, nữa bận con thơ.
- 52 Có nên, thì nói rằng nên, Chẳng nên, sao dè đáy quên, đây đừng, Làm chi cho dạ ngập-ngừng Đã có cà-cuống, thì đừng hạt tiêu.
- 53 Có yêu thời nói rằng yếu, Chẳng yêu, thì nói một điều cho xong. Làm chi dở đạc, dở trong, Làr-lờ nước bến cho lòng chẳng thương.
- 54 Có con mà gả chồng gần,
 Nửa đếm đốt đuốc mang phần cho cha.
 Có con mà gả chồng xa,
 Ba sào ruộng tréo chẳng ma nào cầy.
- 55 Có con mà gả chồng gần,
 Có bát canh cần nó cũng đem cho.

Hoài con mà gả chồng xa, $M\phi t$ (x) là mất giỗ, hai (a) là mất con-

- 56 Có phúc, lấy được vợ giả, Sạch cửa sạch nhà, lại ngọt com canh. Vô phúc, lãy phải trẻ ranh, Nó ăn, nó bỏ tan-tành nó đi.
 - 57 Có cô, thì chợ cũng đông,
 Cô đi lấy chồng, thì chợ cũng qua.
 Có cô, thì giượng cũng già,
 Váng cô, thì giượng cũng qua một thì.
- 58 Có hát, thì hát cho bồng, cho cao, Cho gió lọt vào, cho chúng chi nghe. Chi còn ngôi võng ngọn tre, Gió đưa cút-kit không nghe thấy gì.
- Một vợ rửa bát cầu ao,
 Chẳng may gió cả rạt vào bụi tre.
 Một vợ thì đi buôn bè,
 Chẳng may gió cả nó đề xuống sông.
 Một vợ thì đi buôn bông,
 Chẳng may gió cả nó bồng lên cây.
 Một vợ thì đi buôn mây,
 Chẳng may gió cả nó bay lên trời-

⁽¹⁾ Trirác -- (2) seu.

- 60 Cổ cản, anh tình phụ xối,
 Cổ cam, phụ quít, có người phụ ta.
 Cổ quán tình phụ cây đa,
 Ba năm quán đồ, cây đa hãy còn.
 Cổ mực, anh tình phụ son.
 Cổ kẻ đẹp tròn, anh phụ nhân duyên.
 Cổ bạc, anh tình phụ tiền,
 Cổ nhân ngãi mới, anh quên em rồi.
- 61 Có chồng, thương kẻ không chồng, Không chồng mà đứng cánh đồng mà nom. Nom cho thấy mặt nhau luôn. Thấy thời khoẻ mạnh thuốc tơn nào tầy. Chàng về để áo lại đẩy, Áo thời thiếp mặc, gối mây đợi chờ. Trăm năm vách phần đề thơ.
- 62 Cóc chết bỏ nhái bỏ côi,

 Chẫu ngồi, chẫu khóc: « Chảng ôi là chàng!»

 Ēnh-ương đánh lệnh đã vang,

 Tiền đầu mà trả nơ làng ngóc ởi!
- 63 Con dĩ đông đanh nấu canh rau dừa, Chồng đánh chẳng chừa, Đi chợ thì giữ cùi dừa bánh đa.
- 64 Con rô nó rạch lên phên, Uốn tay cho mèm dệt cửi cho ngoan. Láy tiền ta đóng việc quan cho chồng.

- 65 Con chim sáo sậu, Ăn cơm nhà cậu, Uống nước nhà cô, Đánh vỡ bát ngô, Bà cô phái đền.
 - 66 Con chó huyền-đề,
 Con gà năm móng,
 Lấy về mà nuôi.
 Dù ai buôn bán trăm nghề,
 Chẳng băng nuôi chó huyền-đề bốn chân.
 - 67 Con chim ăn quả bồ-nu,
 Ai làm nên nổi thầy tu đeo xiếng?
 Thầy tu ăn nối cà-riếng,
 Em thưa quan cả đóng xiếng thầy tu.
 - 68 Con kiến mày ở trong nhà,

 Tao đóng cửa lại mày ra đẳng nào?

 Con cá mây ở dưới ao,

 Tao tát nước vào mày lội đàng mô (1)?
 - 69 Con kiến mày kiện củ khoai, Mày chế tao khó, lấy ai làm giàu ? Nhà tao chín đựn, mười trâu, Lại thêm ao cá có cầu rửa chân.
 - 70 Con cóc là cậu ông trời,
 Hể ai đánh nó thì trời đánh cho.

⁽¹⁾ xem bài số 12.

- Con cóc là cậu thầy nho, Hễ ai đánh chết trời cho quan tiền.
- 71 Con mèo mày trèo cây cau, Hỏi thăm chú chuột đi đầu vắng nhà? Chú chuột đi chợ đàng xa, Mua mắm, mua muối giỗ cha con mèo.
- 72 Con quốc kêu réo-rất trên ngàn,

 Gà rừng táo-tắc gọi con tha mỗi.

 Lạnh-lùng thay láng-diễng ôi!

 Láng-diễng lạnh ít, sao tôi lạnh nhiều?
- 73 Con chó chế khi lắm lông,

 Khi lại chế chó ăn dong ăn dài.

 Lươn ngắn lại chế trạch dài,

 Thờn-bơn méo miệng chế trai lệch mồm.
 - 74 Con công tổ hộ trên rừng,
 Đã được con chị, thì đừng con em.
 Lòng yêu vô giá quá chừng,
 Con công tổ-hộ trên rừng mặc công.
 - 75 Con cò chết rũ trên cây, Cò con mở sách, xem ngày làm ma. Đà-cuống uống rượu la-đà, Chim ri ríu-rit, bò ra lấy phần.
 - 76 Con gà cực tác lá chanh, Con lợn ủn-in mua hành cho tồi. Con chó khóc đứng, khóc ngồi: Mẹ ơi đi chợ mua tới đồng riêng.

- 77 Con vua lấy thẳng bản than,
 Nó đem lên ngàn, cũng phải đi theo.
 Con quan Đô-đốc, Đô-đài,
 Lấy thẳng thuyên chải, cũng phải lụy mui.
- 78 Con vôi con voi,
 Cái vôi đi trước.
 Hai chân trước đi trước,
 Hai chân sau đi sau.
 Cái đuỗi đi sau rốt,
 Tôi ngỗi tồi kề nốt cái truyện con voi.
 Con vôi con voi,
 Cái vòi đi trước...
- 79 Con nhạn xanh chấp cánh bay chuyên, Chồng em lầy-bầy như Cao-biện dậy non. Sóm có chồng, sao em muộn có con? Hầm duyên, xấu số em còn đứng không. Khôn nạn thay em ăn ở với chồng!
- 80 Con quốc kêu khoắc khoải mùa hè.

 Làm thân con gái phải nghe lời chồng.

 Sách có chữ rằng: « phu xướng, phụ tông; »

 Làm thân con gái lấy chồng xuất gia.

 Lấy em về thờ mẹ kính cha,

 Thờ cha, kính mẹ ấy là người ngoạn.
- 81 Con chuột mắc bầy, Vì gốc tre già, Đẽo ra đòn xóc.

Chong đi linh,
Vợ ở nhà khóc hi-hi:
«Trời ơi! sinh giặc làm chi!
Cho chong tôi phải ra đi chiến-trường».

82 — Con chim chích-choè,
Nó đậu cành chanh.
Tôi ném hòn sành
Nó quay lông-lốc.
Tôi làm một chốc,
Được ba mâm đầy.
Ông thầy ăn một,
Bà cốt ăn hai.
Cái thủ, cái tai,
Tôi đem biểu chúa.
Chúa hỏi chim gì?
— Con chim chích-choè...

- 83 Con dao vàng cắt giải y-môn,
 Thiếp tôi dẫn dại lấy chàng khôn mà nhỏ.
 Không ai ngờ trăng gió mập-mỏ,
 Giao đoan tình phụ thiếp nhỏ vào đầu.
 Vì chàng, chẳng tại thiếp đầu,
 Chàng xe chi mảnh, thiếp khẩu sao běn.
- 84 Con sông kia nước chảy lờ-đờ, Con thuyên lững-đững với trăng mò nào soi. Con sông kia bên lở, bên bòi, Lở kia lở mãi, bên bòi bồi thêm.

Lúc bao giờ gió đứng, sóng êm, Con thuyên anh xuối ngược qua đêm lại về. Với em anh trót nặng lời thể.

86 — Con oi muốn nên thân người, Lắng tại nghe lấy những lời mẹ cha. Gái thì giữ việc trong nhà, Khi vào canh cửi, khi ra thêu thùa. Trai thì đọc sách, ngâm thơ, Dùi mài kinh sử đề chờ kịp khoa. Mai sau nối được nghiệp nhà, Trước là đẹp mặt, sau là ẩm (1) thân.

87 — Con công hay múa,
Nó múa làm sao.
Nó rút cổ vào.
Nó xôc cánh ra.
Nó đổ cành đa,
Nó kếu ríu-rít.
Nó đổ cành mít,
Nó kếu vịt chè.
Nó đổ cành tre,
Nó đổ cành tre,
Nó kêu bè muống.
Nó đổ dưới ruộng,
Nó kếu tằm vông.
Con công hay múa...

⁽¹⁾ Hiền.

88 — Con gái đang thời đã nên con gái.

Cái áo em mặc chải chải hoa hồng.

Trong yếm đại hồng, chuỗi xe con toán.

Cái quai dâu chạm em đội trên đầu.

Cái nhôi dâu gấp quần vào đỏ chói.

Lỗ miệng em nói, có hai đồng tiền.

Như cánh hoa sen, giữa ngày mới nở.

Mẹ em đi chợ, có kẻ gánh gồng.

Anh đứng anh trông, má hồng đỏ thẩm,

Anh đứng anh ngắm, đẹp để làm sao.

— Con cháu ông nao chân đi đẹp để!

Anh có vợ rồi chẳng lẽ anh sêu.

89 — Con chim nó kêu tề lao xao-xác,

Tề lào-xào-xạc, mụ ci! hỗi! mụ,

Đứng lại mà xem: con vượn nó trèo.

Trái nói qua lỗi no đàng tế

Tế lào-xào-xạc, mụ ci ! hối ! mụ,
Đứng lại mà xem: con vượn nó trèo.
Trái núi qua lối nọ đàng tê,
Mặt trông thấy trai tang tình lịch sự,
Cái quần bốp tím, cái lồng rim bạc,
Cái lược, đồi-mỗi tình tính tinh mỗi,
Lòng em quyết theo, tay rút cái neo,
Cho thuyên nó chạy, nó chạy lên ngàn,
Thuyên sa xuống lạch, nước chảy ranh-rách;
Cá lội so le, con trăm lại mẹ,
Con đi theo chồng tình tính tình chồng,
Kia kia theo chồng bồng bế nhau đi,
Tổi đi qua cầu, cầu cao gẫy nhịp.
Tôi ngã ướt áo, tôi đau bụng làm,

- Mụ có hỗi mụ! xin mụ tí gừng, Qua lỗi nọ cho mau.
- 90 Còn đềm nay nữa, mai đi, Lạng vàng không tiếc, tiếc khi ngôi kề. Còn đềm nay nữa, mai về, Lạng vàng không tiếc, tiếc kề má son.
- Or Cô ấy mà lấy anh này,
 Chẳng phải đi cấy, đi cây nữa đầu.
 Ngôi trong cửa số têm trầu,
 Có hai con bé đứng hầu hai bên.
- 92 Cô kia cắt có một mình,
 Cho anh cắt với chung tình làm đôi.
 Cô còn cắt nữa hay thôi,
 Cho anh cắt với làm đôi vợ chồng.
- 93 Cô kia cắt có bên sông,
 Cái váy thì cộc, cái lông thì dài.
 Thuyền chải nó trả quan hai,
 Thưa rằng: Chẳng bán đề đài quét sân.
- `94 Cô kia cắt cỏ bên sông,
 Có muốn ăn nhãn (1) thì lồng sang đây.
 Sang đây, anh bám cồ tay,
 Anh hỏi câu này: Cô láy anh chẳng?

⁽¹⁾ Muőn že sung chín.

- 95 Cô kia thất cải lưng xanh, Có vẽ Nam-định với anh thì về. Nam-định có cây bò đề, Có giếng tầm mát, cô về mà chơi.
- 96 Cô kia má phán, môi son,
 Nắng dàu, mưa giải càng giôn, càng ưa.
 Cô kia mặt trên mày trơ.
 Vàng đeo, bạc quán cũng đơ dàng đời.
- 97 Cô kia má đỏ hồng-hồng, Cô chửa lấy chồng, còn đợi chờ ai. Buồng không lần-lữa hôm mai, Đầu xanh máy chốc da mỗi tóc sương.
- 98 Cô kia yếm trắng lòa-lòa, Lại đây đập đất, trồng cả với anh. Bao giờ cả chín, cả xanh, Anh cho một quả đề dành mà chơi (1).
- 99 Cô kia khăn trắng tang ai, Nhất tang cha mẹ, thứ hai tang chồng. Tang chồng, thì vất khăn đi, Tang cha, tang mẹ, ta thì tang chung.
- Tôo Cô kia đội áo đi đầu?
 Tôi là phận gái làm đầu môi về.
 Mẹ chồng ác nghiệt đã ghê,
 Tôi ở chẳng được, tôi về nhà tôi.

⁽¹⁾ mớm con-

101 — Cô kia mà hát đa đoan, Anh cầm con dao lá trúc anh gạch lá gan cô mày.

> Ruột non anh quấn trên cây, Ruột già anh vấn làm dây kéo thuyền.

- 202 Cô kia mà hát ghẹo ai,
 Cái môm méo xệch như quay chèo đỏ.
 Lại đây anh nắn lại cho,
 Ngày mai chèo đỏ, ăn bat com thiu.
- 103 Cô kia gánh nước quang mây! Cho xin một gáo tười cây ngô đồng. Ngô đồng thêm tốt, thêm xanh, Đề chim phượng đo đầu cành so le.
- Cô kia nước lọ cơm niêu,
 Chồng con chả có, nằm liều nuôi thân.
 Chồng con là cái nợ nần.
 Chẳng thà ở vậy, nuôi thân béo mầm.
- Cô kia đi đường này với ta,
 Trong đậu, đậu tốt, trong cà, cà sai.
 Cô kia đi đàng ấy với ai,
 Trong bông, bông héo, trong khoai, khoai hà.
- 106 Cô mình ơi lanh quyết với cô mình, Công anh dan-diu chẳng có thành thì thôi. Con sông kia bên lở, bên bỏi, Bên lở thì dục, bên bỏi thì trong.

Con sông kia nước chảy đôi dòng, Biết rằng bên đục, bên trong bên nào?

Tơy — Cổ thương nhớ ai ngơ-ngần đầu cầu ? Lược thưa biếng chải, gương tàu biếng soi. Sập đá hoa bỏ vắng chẳng ai ngôi, Buồng hương bỏ vắng cho người quay tơ. Cổ thương nhớ ai ra ngần, vào ngơ ? Đếm quên giác ngủ, ngày mơ trận cười. Đêm năm canh, ngày sáu khắc chàng ối! Chàng cười nửa miệng, thiếp tôi vui nửa lòng.

108 - Cô thi, cô thi, Cô đang đượng thì, cô keo với si. Cô tú kếo ket cô cai, Vo chong thuyền chải kẽo ket dưới sông. Mâm cốm kẽo ket mâm hồng, Bát bịt, mâm đồng kẽo ket một nơi. Mâm thit keo với mâm xôi, Thịt bùi, xôi giẻo kẽo nơi bà già. Cùi dừa kẽo ket bánh đa, Cái dia thit gà kẽo ket lá chanh. Nòi cơm kẻo với nồi canh. Quả bí trên nhành kẽo với tôm he. Bánh rấn kẽo với nước chè. Cô kia cò-kè kẽo với anh đây. Bà cốt rẽo với ông thầy, Con chim loan-phương kèo cây ngô-đồng.

- Cô tay em trắng như ngà, Con mắt em liếc như là dao cau. Miệng cười như thể hoa ngâu, Cái khăn đội đầu như thể hoa sen.
- Tro Cổ tay em vừa trắng, vừa tròn,
 Răng đen rung-rức, chồng con kém người.
 Khốn nạn thay nhạn ở với ruỗi,
 Tiên ở với cú, người cười với ma!
 Con công ăn lẫn với gà,
 Rồng kia, rắn nọ coi đà sao nên!
 Nói nên mà ở chẳng nên,
 Quang rom gánh đá sao bên hơn mây.
- TH Công anh chẻ (1) nửa đan bò,

 Con chị đi mất, anh vò con em.

 Công anh rọc lá gói nem,

 Con chị đi mất, con em trốn chồng (2).
- 112 Công anh làm rề Chương-Đài (3),
 Ăn hết mười một, mười hai vại cà.
 Giếng đầu, thì đắt anh ra,
 Kèo mà anh chết theo cà đêm nay (4).
- 113 Công danh theo đuồi mà chi, Sao bằng chăm-chỉ giữ nghệ canh-nông.

⁽¹⁾ rập — (2) lận về — (3) có tài.

⁽⁴⁾ Một đêm ăn vụng trăm hai quả cà. Em cri mở cửa snh ra, Kảo anh chết ngạt vại cà nhà em.

- Sóm khuya có vợ, có chồng. Cày sâu, bừa kỹ mà mong được mùa.
- Công anh đấp đất, rào phên,
 Phải người ngắt ngọn còn nên công gì.
 Công tôi đánh đá xây tường.
 Đề ai đóng 'oàn, dâng hương chùa này,
- 115 Công danh hai chữ tờ-mờ Lấy gì khuya sóm phụng thờ tồ-tiên. Khôn ngoạn nhờ đức cha ông, Làm nên phải đoái tổ tông phụng thờ.
- Tr6 Công tôi gánh gánh gồng gồng,
 Giở ra theo chồng bảy bị còn ba.

 Xưa tôi ở cùng mẹ cha,

 Mẹ cha yêu giấu như hoa trên cành.

 Bây giờ tôi về cùng anh,

 Anh tham nhan sắc, anh tình phụ tôi.

 Đất rấn nặn chẳng nên nỗi,

 Anh đi lấy vợ cho tôi lấy chồng.

 Anh đi lấy vợ cách sông,

 Đề tôi lấy chồng giữa ngô anh ra.
- my Công anh đấp nấm, trong chanh, Chẳng được ăn quả, vin cành cho cam. Xin đừng ra dạ bắc, nam, Nhất nhật bất kiến như tam thu hè. Huống tam thu như bất kiến hè, Đường kia, nỗi nọ như chia mỗi sàu.

Chắc về đầu đã hần hơn đầu,
Cầu tre vững nhịp hơn cầu thượng gia.
Bắc thang lên thử hỏi trăng già,
Phải rằng phận gái hạt mưa sa giữa trời.
May ra gặp được giếng khơi,
Vừa trong vừa mát lại nơi thanh nhàn.
Chẳng may số phận gian nan,
Lằm than cũng chịu, dễ phản nàn cùng ai.
Đã yêu nhau giá-thú bắt luận tài.

- 118 Cờ bạc nó đã khinh anh, Áo quần bán hết một manh chẳng còn. Gió đồng nam (1) chui vào đồng ra, Hở mông ra cho qua nó lôi. Anh còn cờ bạc nữa thôi!
- 119 Cơm trắng ăn với chả chim, Chồng đẹp, vợ đẹp những nhìn mà no. Cơm hằm ăn với cả kho, Chồng xấu, vợ xấu những lo mà gầy.
- x20 Của chua ai thấy chả thèm,
 Em cho chí mượn chồng em vài ngày.
 Chồng em có thể trâu cầy,
 Mà cho chí mượn cả ngày lẫn đêm.
- 121 Cùng nhau một bọn đi thi, Người thì đỗ trạng, kẻ thi về không.

⁽¹⁾ Buði gió stræng.

Cùng nhau một bạn má hồng, Kẻ đã có chồng, người vẫn nằm tro.

122 — Cứ trong nghĩa-lý luân-thường, Làm người phải giữ kỷ-cương mới mầu. Đừng cậy khỏe, chó khoe giàu, Trời kia còn ở trên dầu, còn kinh.

CH

- T Cha đời con gái xứ Đông!
 Ăn trộm tiền chồng mua khố cho trai.
 Cha đời con gái xứ Đoài!
 Ăn trộm tiền mẹ mua khoai cho chồng (1).
- a Chàng ơi l đi trày kèo trưa, Cửa nhà cậy mẹ, nắng mựa nhờ trời. Em đi cầu khấn Phật, Trời, Biết than cùng Trời, biết thở cùng ai?
- 3 Chàng về cho chóng mà ra,
 Kéo em chờ, đợi, sương sa lạnh-làng.
 Cơn lạnh, còn có cơn nồng,
 Cơn đấp áo ngắn, cơn chung áo dài.

⁽¹⁾ You chong thi it, you trai thi nhibu-

Hay là chàng đã nghệ ai, Áo ngắn không đấp, áo dài không chung?

- 4 Chàng ơi l trầy sớm hay trưa?
 Đề em gánh gạo tiến đưa hành-trình.
 Thương nàng đã đến tháng sinh,
 Ăn ở một mình, trông cậy vào ai!
 Rồi khi sinh gái, sinh trai,
 Sóm khuya mưa nắng, lấy ai bạn cùng.
 Sinh gái, thì em gá chồng,
 Sinh trai, lấy vợ mặc lông thiếp lo.
- 5 Chàng về, thiếp cũng xin về, Chàng về Hồ-bắc, thiếp về Hồ-tây. Chàng bao nhiều tuổi năm nay? Chàng rây mười tám, thiếp rây bốn ba. Mòm cha đứa chế thiếp già, Thiếp còn gánh nổi một vài trăm kim. Trăm chiếc kim đổi lấy lạng vàng, Mua gương tư-mã đề thiếp với chàng soi chung.

Chàng về sắm-sửa loan-phòng, Thiếp xin điểm phần, tô hồng thiếp theo.

6 — Chàng trầy đi kế đã máy đông, Cho loan đón gió, cho rồng chờ mựa. Tám gan vàng, dạ sắt thiếp tôi ngần ngơ, Lây ai gìn giữ coa thơ cho chàng ? Nghĩa vợ chồng đồng tịch, đồng sàng, Đồng sinh, đồng tử, cưu mang đồng lần.
Chàng trầy đi, vàng lệnh quân thân,
Thiếp xin đôi chữ tấn tần hợp duyên.
Nữa một mai bóng quế giải thèm,
Bóng trăng thấp-thoáng, ngọn dèn mờ xanh.
Chàng trầy đi, nước mắt thiếp tôi chạy quanh,
Chân đi thất-thèu. lời anh dăn-dò.

7 — Chăn đơn nửa đấp, nửa hông,
Cạn sông, lở núi ta đừng quên nhau.
Từ ngày ăn phải miếng trầu,
Miệng ăn, môi đỏ, dạ sâu đãm chiều.
Biết rằng thuốc dấu hay là bùa yêu,
Làm cho ăn phải nhiều điều xót-xa.
Làm cho quên me, quên cha, quên cửa quên nhà.

Làm cho quên cả đường ra, lối vào. Làm cho quên cả đười ao, quên sông tắm mát, quên sao trên trời.

Đất Bột mà ném chim trời,

Ông Tơ, bà Nguyệt xe dây, xe nhợ nữa vời ra đầu.

Cho nên cá chẳng bén cầu, lược chẳng bén đầu, chỉ chẳng bén kim.

Thương nhau nên phải đi tìm, Nhớ nhau một lúc như chim lạc đàn.

8 — Chẳng chua cũng thể là chanh, Chẳng ngọt cũng thể cam sành chín cẩy. Chẳng khôn cũng chị lâu ngày, Chị đái ra váy cũng tày em khôn.

- 9 Chẳng thơm cũng thể hương tàn, Chẳng ngọt cũng thể nước sông Hàn chảy ra. Chẳng thơm cũng thể hoa nhài, Chẳng lịch cũng thể con người thượng kinh.
- Trái duyên coi bắng một gian chuồng gà. Ba gian nhà ra bà-xòa, Phải (1) duyên coi tựa chín tòa nhà lim.
- m Chẳng nên cơm cháo gì đầu, Trở về đất bãi trong dâu, chẳn tầm. Ai ơi! trời chẳng trao quyền, Túi thơ đủng-định dạo miền thú quố.
- t2 Chẳng vui cũng thể Hội Thầy, Chẳng trong cũng thể Hồ Tây xứ Đoài. Rửa chân đi hán, đi hài, Rửa chân đi đất, chó hoài rửa chân.
- 13 Chẳng giậm, thì thuyên chẳng đi, Giậm ra ván nát, thuyên thì long đanh (2) Đôi ta lên thác, xuống (3) ghènh, Em ra đứng mũi đề anh chịu sào.

⁽¹⁾ Dep - (2) Thuyền thì đã nất, vấn thì long đạnh.

⁽³⁾ Gắng hay cổ sức lên.

Sống Bờ (1), sông Mã, sông Thao, Ba ngọn sông ấy đồ vào sông Gầm.

- 14 Chân đi ba bước lại đờng, Tuổi em còn bé chưa từng đi buôn. Đi buôn cho đáng đi buôn, Đi buôn cau héo có buồn hay không?
- Tính tháng, tháng đoạn, tính năm,

 Đôi ta biết thủa nào nguồi?
- 16 Chập-chập thôi lại cheng-cheng, Con gà trống lớn đề riêng cho thầy. Đơm xôi, thì đơm cho đầy, Đơm mà vơi dĩa thì thầy không ưa.
- 17 Chè la, chè lit, Bà cho ăn quýt. Bà đánh dau tay, Chắp tay lay bà.
- 18 Chè la chè lày, con gái bảy nghè, Ngôi lê là một, dựa cột là hai,

⁽¹⁾ Dào-

١

Ăn khoại là ba, ặc quâ là bốn, Trốn việc là năm, hay nắm là sáu, Hay *ữn đến chứu (1)* là bảy.

- 19 Chém cha cái thối lần-khân,
 Thấy chồng yêu xô chân lỗ mũi.
 Chừa chết đã thối,
 Chứa giàu đã lấy.
 B... làm then cửa,
 Thôi đừng bắc bực làm cao,
 Phèn chua anh đánh nước nào cũng trong.
- 20 Chén tình là chén say sưa, Nón tình em đội nắng mưa trên đầu. Lược tình em chải trên đầu, Gương tàu soi mặt làn-làu sáng trong. Ngôi buồn nghi đến hình dong, Con dao lá trúc cắt lòng đôi ta. Duyên đôi ta thể nguyên từ trước, Biết bao giờ ta được cùng nhau. Tương tư mắc phải mối sầu, Đây em cũng giữ lấy mầu đợi anh.
- ar Chê đây, lấy đấy sao đành,
 Em chê cam sành, lấy phải quít hồi.
 Quít hồi bán một đồng mưởi,
 Cam Ba đồng một, quít ngôi tro-tro.

⁽¹⁾ lấu tấu hoặc cần châu.

Nào khi gánh nặng xnh chờ, Qua cầu anh đợi, bây giờ em quên.

- 22 Chi chi chành chành.

 Cái đanh thời lửa,

 Con ngựa chết trương.

 Ba vương thượng đế.

 Cấp kế (1) đi tìm,

 Hú tìm bắt ập.
- 23 Chị là con gái nhà giàu.
 Ăn mặc tốt dẹp vào châu tòa sen,
 Em là con gái nhà hèn,
 Ăn mặc rách-rưới, mon-men ngoài hè.
- 24 Chị em ta thời bánh đa, bánh đúc, Chị em người dùi đực, cảng tay, Chị em ta đồng quả, tám bánh, Chị em người đòn gánh, gót chân.
- a5 Chị em rử nhau đi tấm đầm,
 Của em thời trắng, chị thâm thế này t
 Chị thâm bởi tại anh mày,
 Khi xưa chỉ cũng hat chay đỏ lòm.
- 26 Chị lớn, chị lấy đẳng đầu.
 Phận em bé mọn (2) em hầu đẳng trôn,
 Con này nó bé, nó khôn,
 Đằng đầu trơ trên (3) đẳng trôn có màu.

⁽¹⁾ Ngấp-nghé - (2) đại - (3) xương xâu-

- 27 Chị giàu quản lĩnh hoa chanh, Chúng em khốn khó quản quanh lựa đào. Chi giàu, chị đánh cá so. Chúng em khốn khó đi trao cá mè. Chi giàu, chị lấy ông Nghè, Chúng em khốn khó trở về lấy Vua.
- 28 Chị dại đã có em khôn.
 Lẽ đầu mang giỏ thủng trôn đi mò.
 Em khôn, em ở trong bò,
 Chỉ dại chị ở Kinh-đô mới về.
 Kinh-đô thì mặc Kinh-đô,
 Chị đi cho lắm thì đô chị tạn.
- 29 Chị em ơi l Người ta trông thấy chồng thi mừng.

Sao tôi trông thấy mặt chồng thì đắng như gừng, như vối.

Chị em ơi! Lấy chồng trước chẳng kén đôi, Từ ngày tôi lấy phải nó, chẳng nguồi trong lòng.

Ba bốn lần tôi trả của chẳng xong.

30 — Chiếc thuyên nho-nhỏ, ngọn gió hiu-hiu, Nay nước thủy triều, mai lại nước rươi. Sông sâu, sóng cả em ơi ! Chờ cho sóng lặng, buồm xuôi, ta xuôi cùng. Trót đem nhau vào kiếp bình-bông, Xuống gềnh, lên thác ta quyết một lòng cho ngoạn,

Giang hồ khoan lại hồ khoan.

- 31 Chiều-chiều ra đứng bở sông,
 Hỏi thăm chú lái nào chồng em đầu?
 Chồng em lên ngọn Sông Ngâu.
 Buôn chè Man-hảo, năm sau mới vê.
- 32 Chiếu hoa mà trải sập vàng, Điều ngô, xe trúc sao chàng chẳng say? Những nơi chiếu cới (1) vông đay, Điều sành, xe sây chàng say la-đà.
- 33 Chim khôn đậu nóc nhà quan,
 Trai khôn tìm vợ, gái ngoạn tìm chồng.
 Xwa nay (2) những bạn (3) mã hồng.
 Thà hầu quân-tử hơn chồng đần-ngu.
- 34 Chim khôn mắc phải lưới hòng, Hễ ai gỡ được, đền công lạng vàng, Anh rằng anh chẳng lấy vàng, Hễ anh gỡ được, thì nàng lấy anh.
- 35 Chim chích mà đậu (4) cành chanh,
 Tôi ném (5) hòn sành, ngã lận cò ra (6)
 Đem về nấu nướng được ba mâm đầy (7)
 Ông thầy ăn một, bà cốt ăn hai
 Còn thừa cái thủ, cái tai, đem về (8) biểu chúa.

⁽¹⁾ hới - (2) Bảo cho - (3) khách - (4) chịch - (5) lấy - (6) tới vanh nó chết - (7) Be ngày Tết giết thịt được be nong dầy - (8) tới đem.

Chúa hỏi thịt gì? — Rằng: Con chim chích nó đậu cảnh chanh. Tôi ném hòn sành, ngã lộn cổ ra...

- 36 Chính chuyên, lấy được chín chồng, Vê viên bỏ lọ gánh gồng đi chơi. Không ngờ quang đứt, lọ rơi, Bờ ra lòm-ngòm chín nơi chín chồng.
- 37 Chính chuyên lấy được chín chồng, Ba chồng Thành Lạng, ba chồng Thành Cao. Ba chồng đề ngọn sông Đào, Trở về đóng cả làm cao chưa chồng.
- 38 Chòng gì anh, vợ gì tôi ? Chẳng qua là cái nợ đời chi đây. Mỗi người một nợ cầm tay, Đời xưa nợ vợ, đời nay nợ chồng.
- 39 Chong giận thì vợ làm lành.
 Miệng cười chúm-chím: Thưa anh giận gl?
 Thưa anh, anh giận em chi,
 Muốn lấy vợ bé em thì lấy cho.
- 40 Chồng em vừa xấu, vừa đen, Vừa kém nhan sắc, vừa hèn chân đi. Chồng em rỗ sứt, rỗ sì, Chân đi chữ bát, mắt thì ngưỡng thiên, Bao giờ vào đám tháng giêng. Bắt chồng em đến khênh chiếng cho làng.
- 41 Chồng lộng, chồng cà. Bí đao bí đỏ,

Mày ngôi đầu ngô, Mày nhật lông mày, Mày cày ruộng ấu, Mày giấu tay nào. Mày giấu tay này...

42 — Chồng lộng, chồng cả.

Mày xòa hoa khế,

Khế ngâm, khế chua,

Cột đình, cột chùa.

Nhà vua mới làm,

Cây cam, cây quýt,

Cây mít, cây hồng,

Cành thông lá nhãn.

Ai có chân, có tay thì rut.

43 — Chồng rồi l chồng rồi, nghĩ rằng em đã có chồng rồi.

Sao em chửa có đứng ngôi vân-vi.

Oi thầy mẹ ơi l cấm đoán em chi,

Mười lăm, mười tâm sao chả cho đi lấy chồng.

Oi ông trời ơi ! Sao ông ở không công.

Duyên em đã lỗi, em trách ông Tơ-hồng.

Sao ông khéo trêu ngươi.

Cứ đêm đêm tôi nằm, tôi vuốt bụng, tôi gọi

trời.

Xin ông thị bỏ cho tôi chút chồng. Tôi về, tôi làm lễ tôi tế ông. Mò con bò béo, ông cho tôi líy đức anh chồng cho nó to.

Bố công tôi mượn chú lái đi mỗ bỏ.

Tổ-tồm sốc-dĩa nó thì chơi hoang.

Nói ra xấu thiếp, hồ chàng,

Nó giận, nó phá toang-hoang cửa nhà.

Nói đây thời có chị em nhà.

Còn năm ba thúng thóc với một vài cần bông.

Em bán đi trả nợ cho chồng.

Còn đn hết nhận (z) cho hả lòng chồng con.

Đắng cay ngậm quả bồ hòn.

Cửa nhà gia thế, chồng con kém người.

Nói ra sợ chị em cười,

Con nhà nho giáo lấy phải người đần ngu.

Rồng vàng tắm nước ao tù

Người khôn ở với người ngu nặng (z) mình.

45 -- Chó gầy, hỗ mặt người nuôi,
Tôi gầy, hỗ mặt chúa tôi chẳng là.
Chúa tôi mang tiếng chúa nhà,
Mượn được con ở khéo là lành-hanh.
Rạng ngày đi vớt bèo được con cá mẻ ranh.
Chúa ăn hết nạc để dành xương cho.
Chúa trai là chúa hay lo,
Đêm nằm cắt việc ra cho mà làm.

⁽¹⁾ Giàu ăn khó chịu - (2) bực.

Chúa gái là chúa ăn tham,

Đồng quả tấm bánh đút nom trong buồn

Ăn rồi chết rực, chết trương.

Chẳng nhỏ thẳng ở, chẳng thương con đỏi.

Ba năm được cái khổ sối.

Chiều ngang chiếc đũa, chiều dài nửa phần.

- 46 Chó thấy áo rách mà cười,

 Những giống gà nòi, lòng nó lo-thơ.

 Chó thấy áo dài mà sang,

 Bởi không áo ngắn, phải mang áo dài.
- 47 Chó. tham ngôi mũi thuyên rồng, Tuy rằng tốt đẹp nhưng chồng người ta. Chó tham vóc lĩnh chừu hoa, Lây chồng làm lẽ người ta rầy rò.
- 48 Chợ ta ngày tám (r) ngày tư, Có một tháng tám lại dư phiên rầm. Ai ơi nhỏ lấy phiên rầm (s), Đi mua hoa quả chơi rầm Trung-thu.
- 49 Chơi cho thủng trống, long bồng, Rồi ra ta sẽ lấy chồng lập nghiêm. Chơi cho thủng trống, long chiêng, Rồi ra ta sẽ lập nghiêm lấy chồng.
- 50 Chúa Tàu mở hội bên Ngô, Cớ sao bóng phườn sang chùa An-nam?

⁽¹⁾ chín - (2) kéo làm-

Thả rằng chẳng biết cho cam,
Biết ca kẻ bắc, người nam thêm sầu.
Cột buồm mà nghị cây cau,
Thấy thuyên thúng nát, nghĩ tầu thắng Ngô.
Còn Tàu, Tàu bán vài sô,
Tàu về, mới biết xi-xô bac tình.

- 51 Chung quanh những chị em (1) người, Giữa chùa Non-nước một (2) tôi với chẳng. Dù chẳng mà có yêu đương (3). Thì chẳng đắp-điểm trăm đường đi cho. Yêu chắn, sợ chẳng lại no, Rồi khi ngúng ngày (4) biết nhờ cậy ai
- 52 Chúng chị là con gái trung vàng,
 Đứng trên định núi thì ngang với trời.
 Chúng chị là hòn đá tảng trên trời.
 Chúng em chuột lắt cứ đòi lung lay.
 Cha đời chuột lắt chúng bay!
 Hòn đá tảng rơi xuống thì mày gây xương.
- 53 Chuông khánh còn chẳng ăn ai, Huống là mành chính piém ngoài bọi tre. Chuông khánh còn chừa ăn chè, Huống chi mảnh chính rò-rè ăn xôi.
- 54 Chữ (Trinh) đáng giả nghìn vàng, Từ anh chồng cũ đến chàng là năm

⁽¹⁾ nước non - (2) mình - (3) lỏng thương - (4) mưz năng.

Còn như yếu vụng, dấu thầm, Họp chợ thên bụng đến trăm con người.

- 55 Chữa quen, đi lại cho quen, Tuy rằng cửa đóng mà then không cài. Kẻ khinh, người trọng văng lai. Song le cũng chừa có ai bằng lòng.
- 56 Chừa chồng nón thúng quai thao, Chồng rồi, nón rách quai nào thời quai. Chừa chồng, yếm thắm đeo hoa, Chồng rồi, hai vũ bỏ ra tày giành.

D

- Dạy con từ thuở tiêu sinh,
 Gần thầy, gần bạn tập-tành lễ nghi.
 Học cho cách vật chí tri,
 Văn-chương chữ nghĩa nghẽ gì cũng thông.
- 2 Dập-diu tiếng tĩnh, tiếng tiu, Tiếng ngư trong núi, tiếng tiều ngoài sông. Lạnh lùng thay lúc đêm đông, Áo quần mòng-mành mong trông đợi hè.
- 3 Dì thẳng cu như cánh hoa nhài, .
 Ba mươi sáu cánh tiếc tài nở đềm.

Sáng trăng trong, sáng cả ngoài thèm. Lại đây ta chấp (1) áo mèn đấp chung. Đêm đông thấp ngọn đèn lồng,
Minh về có nhớ ta không hỗi mình?
Chiếc thuyên nan, anh giậm thình-thình.
Anh thì cầm lái, cổ mình phách ba.
Có thương anh bẻ mái chèo ra,
Sợ mẹ bằng biển, sợ cha bằng trời.
Anh thấy em anh cũng ưa đời,
Biết rằng chốn cũ có dời ra chẳng.

- 4 Dù ai nói đông, nói tây,
 Thì ta cũng vững như cây giữa rừng.
 Dù ai nói ngã, nói nghiêng,
 Thì ta cũng vững như kiêng ba chân.
- 5 Dù ai buôn đầu, bản đầu, Mông mười tháng tám chọi trầu thì về. Dù ai buôn bán trăm nghề, Mông mười tháng tám trở về chọi trầu.
- 6 Dù em buôn chi, bán tơ, Buôn ngọn sông Bở, bán ngọn sông Thao. Nước sông Thao biết bao giờ cạn, Núi Ba-vì biết vạn nào cây Nào nhà anh Tú đâu đây?

⁽¹⁾ còi.

Ð

- Trai thời Trung, Hiểu đôi vai cho tròn.
 Gái thời Trinh, Tính lông son.
 Sóm hôm gìn giữ kẻo còn chút sai.
 Trai lành, gái tốt ra người,
 Khuyên con trong báy nhiều lời cho chuyên.
- 2 Đàn ông năm, bảy đàn ông, Đem bỏ vào lòng cho kiến nó tha. Đàn bà năm, bảy đàn bà, Đem bỏ ra chợ kiến tha nó về.
- 3 Đàn ông tính khí loang-toàng.
 Đàn bà con gái giữ giảng nết na.
 Phòng khi nó bỏ tay ra,
 Nín đi thì đại, nói ra mang điều.
- 4 Đàn ông kia hởi đàn ông! Nửa đêm trở dậy cắm chông đàn bà. Đàn bà kia hởi đàn bà! Nữa đêm trở dậy rút ruột giả đàn ông.
- 5 Đàn ai khéo gây tinh tinh, Một dân con cá nước lặn ghênh nó nghe. Con cá nó lội so le,

Một đàn con cá lớn hó đẻ con cá con. Con cá nó vượt vũ-môn, Con chim nó ngậm mỗi về tồ, Nó mớm con trên ngành, Ai về tin tức thăm anh.

- 6 Đánh tôi, thì tôi dau đòn,
 Tính tôi hoa nguyệt, chẳng chừa được đầu.
 Tính quen, chừa chẳng được đầu,
 Lệ làng, làng bắt máy trâu, mặc làng.
- 7 Đào khoe tươi, liễu khoe mẽm, Cây khô này nhị, cành thêm ẩm chỏi, Chữ rằng: «Thiên hữu tứ thời». Ngày thời hoa nở, tối thời hoa thơm.
- 8 Đào lý một cành, tơ trúc phiếm loạn, Ban tối hôm qua, nguyệt lặn, bóng ông sao tàn, Đêm khuya thanh vàng khách hông nhan lững-lò. Cây xanh thì lá cũng xanh, Đã chót vin ngành, thì hái lấy hoa. Cung đàn tì bà ai khéo gây tang, tình, tinh, tang, Long ngâm hồ đối, cái cống, sang, hò, cái hò, sử sang.

Anh thương cô nàng như là Đài-bi. Ngày thì giải năng, đêm thì dầu xương, 9 - Đào liễu em ơi một mình, Đối vai tình tang gánh chữ chung tình xa là đường xa.

Tấm áo nâu sông xếp nếp em đề trong nhà. Ba vuông khản tím phát-phơ em đội đầu. Tấm yếm đào sao em khéo giữ màu. Rãng đen rung-rức, mái tóc đầu em hãy còn xanh.

Ay thể mà sao em ở vậy cho nó đành.
Sao em chẳng kiếm chút chồng lành kẻo thể mia-mai.

Sách có chữ rằng « Xuân bất tái lai».

- To Đắc thời đắc thế thì khôn.
 Sa cơ, rồng cũng như giun khác nào,
 Sa cơ mới phải lụy Tào,
 Những so tài sức thì tạo kém gl.
 Ngựa mạnh đi chẳng quản đường dải,
 Nước kiệu mới biết tài trai anh-hùng.
- 11 Đây vàng, đây cũng đồng đen.
 Đây hoa thiên lý, đây sen nhị hỏ.
 Đây em như tượng mới tô.
 Đây anh như người ngọc họa đồ trong tranh.
- Đây đồng thì đây bên tây,
 Đây chừa có vợ, đấy nay chừa chồng.
 Con trai chưa vợ đã xong,
 Con gái chưa chồng bườn lắm em ơi l

- 13 Đây với đây, chẳng duyên thì nợ, Đây với đấy, chẳng vợ thì chồng. Dây tơ hồng chưa xe đã mắc, Rượu quỳnh-tương chưa nhắp đã say. Chẳng chè, chẳng chén sao say, Chẳng thương, chẳng nhớ sao hay đi tìm? Tìm en, như thể tìm chim, Chim ăn bề Bắc, đi tìm bế Đông.
- Tực Đầu làng có bụi chuối khô, Trong về xóm bắc đôi có chữa chông. Cây cao gió đặp dùng-đùng, Ai về đàng ấy, nhắn cùng đôi cô.
- 15 Đầu quạ, quá giang,
 Sang sông về đỏ.
 Cò nhầy gây cây,
 Mây leo, bèo trôi.
 Òi xanh, hành bóc,
 Róc vỏ, đỏ lòng.
 Tôm cong đít vịt,
 Sang cành nẻ,
 Bẻ cành xanh,
 Vét bàn thiên-ha.
- 16 Đầu năm ăn quả thanh-yên, Cuối năm ăn bưởi cho tên đèo bòng. Vì cam cho quit đèô bòng, Vì em nhan-sắc cho lòng nhớ thương.

- 27 Đem thân vào chốn cát lầm, Cho thân lấm-láp như mầm ngó sen. Đêm đểm ngôi tựa bóng đền, Than thân với bóng, giải phiên với hoa.
- 18 Đem quân ra đóng cửa Hùng-quan, Chim muôn giọng hột, hoa ngàn hương đưa. Nhớ ai ngơ-ngần, ngần-ngơ, Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai?
- 19 Đèn khoe đèn tỏ hơn trăng, Đèn ra chỗ gió còn chẳng hời đèn? Trăng khoe trăng tỏ hơn đèn, Có sao trăng lại phải luôn đám mây?
- 20 Đèn tôi từ thuở Toại-nhân, Dùi cây lấy lửa đề muôn dân phanh ầm thực thực.

Từ thuổ ấy quả sinh bất tức,
Sinh có đèn sáng nức bốn phương.
Trai văn phòng cố tập văn-chương,
Cũng phải đèn xôi kinh, nấu sử.
Gái thực-nữ giữ bề cung cấm,
Cũng lấy đèn dệt gấm, thêu hoa.
Dầu đến nhà quê cũng nhờ bóng sáng,
Sách có chữ rằng: Hỏa chi công đại hì tai.

Đêm qua anh nằm nhà ngoài,
 Đề em thở ngắn, than dài nhà trong.
 Ước gi anh được vô phòng,
 Loan ôm lấy phượng, phượng bồng lấy loan.

- Dêm trăng thanh, anh mới hỏi nàng.
 Tre non đủ lá đan sàng nên chẳng?
 Đan sàng, thiếp cũng xin vâng,
 Tre vừa đủ lá non chẳng hôi chàng?
- 23 Đêm qua rử-rỉ rù-rì,
 Tiếng nặng bằng bắc, tiếng chỉ bằng bông.
 Chỉ khoe chỉ nặng hơn đồng,
 Sao chỉ chẳng đúc nên công, nên chiêng ?
- 24 Đêm qua mây kéo đen dầm, Thấy hai người ấy thì-thầm với nhau. Tưởng rằng tinh toán tiên cau, Ai ngờ nhân-tình vận với nhau bao giờ.
- 25 Đêm đêm tưởng dạng Ngân-hà, Bóng sao tinh đầu đã ba năm tròn. Đá mòn, nhưng dạ chẳng mòn, Tào-khê nước chảy, lòng còn trơ-trơ.
- 26 Đêm qua kẻ trộm vào nhà, Làm thinh chợp mắt đề mà mất trậu. Nằm đây, chứ chẳng ngủ đâu, Thức mà giữ lấy con trậu, con bỏ. Nằm đây, nào đã ngủ cho, Thức mà giữ lấy con bỏ, con trậu.
- 27 Đêm qua mận mới hỏi đào: Vườn xuân đã có ai vào hái hoa? Bông đào chênh-chếch nở ra, Giang tay muốn hái, sợ nhà có cây.

La lùng anh mới tới đây, Thấy hoa liều hái, biết cây ai trồng?

- 28 Đêm qua nguyệt lặn về Tây, Sự tỉnh kẻ đấy, người đây còn dài. Trúc với mai, mái về trúc nhớ, Trúc trở về, mai nhớ trúc không? Bây giờ kẻ bắc, người đông, Kề sao cho xiết tấm lòng tương-tư.
- 29 Đêm đồng trường, em nghe con vượn cầm canh.

Nghe chim khuyên tổ, nghe anh khuyên nàng. Giàu giữa làng, trái duyên khôn ép, Khó nước người, phải kiếp tìm đi, Tiền trăm, bạc chục kế chi?

- Đêm qua vật đổi, sao dời, Tiếc công gắn bó, tiếc lời giao đoan. Đêm qua rót đọi dầu đầy, Bác non chẳng cháy, oan mày dầu ơi. Đêm qua rót đọi dầu vơi, Bác non chẳng cháy, dầu ơi oan mày (1)!
- gr Đêm hè, gió mát, trăng thanh, Em ngôi chế lạt cho anh chấp thừng: Lat chẳng mông sao thừng được tốt, Duyên đôi ta đã trót cũng nhau.

⁽¹⁾ nổi can tôi rót dầu.

Trăm năm thể những bạc đầu, Chố tham phú quí, đi cầu trăng hoa.

- 32 Đêm năm canh, năm vợ ngôi hầu,
 Vợ cả pha nước, têm trầu chàng xơi,
 Vợ hai trải chiếu, chia bải,
 Vợ ba coi sốc nhà ngoài, nhà trong,
 Vợ tư trải chiếu quạt mùng,
 Vợ năm thức dậy trong lòng xốt xa.
 Chè thang, cháo đậu bưng ra,
 Chàng xơi một bát kèo mà công lênh.
- 33 Đêm qua, đêm lạnh, đêm lùng,
 Đêm đắp áo ngắn, đêm chung áo dài.
 Bây giờ chàng đã nghe ai.
 Áo ngắn chẳng đắp, áo dài không chung.
 Bây giờ sự đã nhạt-nhùng,
 Giấm thanh đồ biển mấy thùng cho chua.
 Cá lên mặt nước, cá khô,
 Vì anh, em phải giang hồ tiếng tăm.
- 34 Đêm đêm khêu ngọn đèn loan, Nhớ chàng quân-tử, thở-than máy lời. Mong chàng chẳng thấy chàng ôi l Thiếp tôi trần-trọc, vội dời chân ra. Nhác trông lên, trăng đã xế tà, Đêm hôm khuya-khoắt con gà đã gáy sang canh. Mong anh mà chẳng thấy anh, Thiếp tôi buồn bã khêu quanh ngọn đền.

- Anh đi qua trời sáng trăng rằm,
 Anh đi qua cửa, em nằm không yên.
 Mê anh chẳng phải mê tiền,
 Thấy anh lịch-sự có duyên dịu-dàng.
 Thấy anh, em những mơ-màng,
 Tường rằng đây đấy phượng-hoàng kết đôi.
 Thấy anh chưa kịp ngô lời,
 Ai ngờ anh đã vội dời gót loạn.
 Thiếp tối mê-mần canh tàn,
 Chiêm-bao như thấy anh chàng ngôi bên.
 Tinh ra, lầng-lặng yên nhiên,
 Tương-tư bệnh em nó phát liên-miên cả ngày.
 Ngỡ rằng duyên nợ đó đây,
 Xin chàng hãy lại chơi đây chút nào,
 Cho thiếp tổ thiệt mới nao!
- 36 Đi đầu mà vội mà vàng,
 Mà vấp phải đá mà quàng phải đầy.
 Thủng-thinh như chúng anh đầy,
 Chẳng đá nào vấp, chẳng đầy nào quàng.
- 37 Đi đầu mà vội mà vàng,
 Mà vấp phải đá, mà quảng phải đầy.
 Đi đầu mà vội mà vàng,
 Ngã năm, bảy cái lại càng thêm lầu,
- g8 Đi đầu là-cả là-cà,
 Như chim hạc tò, như ma lạc mò.
 Đi đầu là-cả là-cà,
 Ông tầm-phát lại gặp bà tầm-phơ.

- 39 Đi đầu mà chẳng lấy chông?
 Người ta lấy hết, chồng mông mà gào.
 Gào rằng: Đất hỡi trời ơi!
 Sao không thí bỏ cho tôi chút chồng!
 Ông trời ngoảnh lại mà trông:
 Mày hay kén chọn, ông không cho mày.
- 40 Đôi cơm rách áo mà gầy, No cơm, ấm áo cũng tầy vợ anh. Kém ăn, kém mặc mà xanh, No cơm, ấm mặc vợ anh nào tầy.
- 41 Đôi thì ăn khế, ăn khoai, Chứ thấy lúa rỗ tháng hai mà mừng. Kỳ này lúa mới đông-đông, Gió vua Thái-tồ, Thái-tông mưa rào.
- 42 Đố ai quét sạch lá rừng,
 Đề ta khuyên gió, gió đừng rung cây.
 Rung cây, rung cỗi, rung cành,
 Rung sao cho chuyên lòng anh với nàng (1)
- 43 Đố ai đốt cháy ao bèo, Đề ta gánh đá Đông-triều về ngắm. Bao giờ cho đá mọc mầm, Thì ta kết nghĩa tri-âm với nàng (2).
- 44 Đổ ai ngôi vông không đưa, Ru con không hát, anh chừa rượu tăm.

⁽¹⁾ cháng mình thì rung — (2) mình.

Đổ ai chừa được rượu tầm, Chừa ăn thuốc chín, chừa nằm chung hơi. — Có tôi chừa được mà thôi, Chữa ăn thuốc chín, chung hơi chẳng chừa.

- 45 Đôi tạ là nợ, là tinh. Là duyên, là kiếp đôi minh kết giao, Em như hoa mận, hoa đào, Cái gì là ngãi tương giao hỗi nàng?
- 40 Đôi ta như thế con bài, Đã quyết thì đánh, đứng nài thấp cao. Đôi ta như đá với dao, Năng liệc, năng sắc, nằng chào, năng quen.
- 47 Đôi ta lấm-tấm hoa nhài, Chông đây, vợ đấy kém ai trên đời. Muốn cho gần chợ ta chơi, Gần sông tấm mát, gần nơi đi về.
- 48 Đổi ta làm bạn thong-dong.
 Như đôi đũa ngọc nằm trong mâm vàng.
 Bởi chưng thầy mẹ nói ngang,
 Đề cho đũa ngọc, mâm vàng cách xa.
- 49 Đôi bên hàng xử giãn ra, Đề tôi đối địch với ha cô này. Được thời ăn dia trầu đầy, Thua thời cói áo trao tay ra về.

- 50 Đôi ta như thể con tầm, Cùng ăn một lá, cùng nằm một nong. Đôi ta như thể con ong. Con quán, con quít, con trong, con ngoài. Đôi ta như thể con bài, Chồng đánh, vợ kết chẳng sai quân nào.
- 51 Đôi duyên ta như loan với phượng, Nö lòng nào đề phượng lia cây. Muốn cho có đó, có đây, Ai làm nên nỗi nước này chẳng ôi l Thà rằng chẳng biết thì thôi, Biết chi gối chiếc lẻ-loi thêm phiên.
- 7 Đôi ba, đôi ba,
 Tuổi cô mình còn chừng độ đôi ba.
 Em vận cái quần trứng sáo, cái áo the hoa phátphơ nhuộm màu,
 Em đã xinh, em lại có nhiều đội đầu.
 Em đội cái nón xử Nghệ ra màu điềm trang,
 Em đã xinh, em lại nhuộm cái bộ răng vàng.
 Mành gương tư-mã thiếp với chàng ta cùng soi
 chung.
- 53 Đôi bên bác mẹ cũng giả, Lấy anh hay chữ đề mà cậy trông. Mùa hè cho chí mùa đông, Mùa nào thức ấy cho chồng ra đi. Hết gạo thiếp lại gánh đi,

Hỏi thăm chàng học ở thì nơi nao? Hỏi thăm đến ngô thì vào, Tay (1) đặt gánh xuống miệng chào: Thưa anh (2).

- 54 Đôi cô vác gậy chời đào,

 Cô lớn, có bế cô nào với ai?

 Cô lớn vuốt bạng thổ dài;

 Trời ci đất hởi lấy ai đỡ buồn!

 Cô bế mặc yếm hở lườn,

 Đêm nằm ngỏ cửa, con lươn bờ vào.

 Gió nam đánh tốc yếm đào,

 Anh nghi oản trắng, anh vào thắp nhang.

 Hai cô bốn oản rõ ràng,

 Anh xin một chiếc, cô nàng không cho.
- 55 Đối địch, thì dịch lại đây,
 Bên thừng, bên chão xem dây nào bèn.
 Nhất bèn là dây bò nâu,
 Chị còn giật đứt nữa đầu chúng em.
- 56 -- Đội ơn chín chữ củ-lao, Sinh thành kề mấy non cao cho bằng. Trời ơi có thấu tình chẳng! Bước sang mười sáu ông trăng gần giả.
- 57 Đòn vui, sai thú đi thăm, Thú đi, thủ ở mười năm chẳng về.

⁽¹⁾ Vôi - (2) khoan khoan-

Một là vui thú chẳng về, Hai là đã trót lời thè cùng ai.

- 58 Đồn rằng kẻ Lạng vui thay,
 Đi ba bốn ngày kẻ đã lắm công.
 Bên dưới có sông, bên trên có chợ,
 Anh lấy em về làm vợ nên chẳng.
 Tre giả đề gốc mọc mặng.
- 59 Đồn rằng ngoài tỉnh Hưng-yên, Có cô con gái trái nhân-duyên cổ lỡ chồng. Trống com ai khéo vỗ nên vông, Một dàn con vịt lặn sông đi tìm. Rạng ngày mai con mắt lim-dim, Chân đi thất-thều như chim tha mỗi.
- 60 Đồn rằng quan tướng có danh, Cưỡi ngựa một mình chẳng phải vịn ai. Ban khen rằng: Ây mới tài, Ban cho cái áo với hai đồng tiền, Đánh giặc thì chạy vào tiên, Xông vào trận tiền côi khổ giặc ra. Giặc sợ, giặc chạy về nhà, Trở về gọi mẹ mô gà khao quân.
- 6t Đôn rằng cấy lũ thì vui, Ta rũ được người, ta bán lợn đi. Quan năm, quan tám bán đi, Dù đất, dù rẻ quản chi đồng tiền. Nồi đồng đem gởi làng-dièng,

Nửi đất đề đó, ai chuyên được nào, Còng thì rấp chông, rấp rào, Đêm khuya thanh vắng ai vào chi đây. Còn một con khuyên nhà này, Hể đem đi gởi nó nay lại về. Hay là làm thịt quách đi, Gói mo, bỏ bị đem đi ăn đường.

- 62 Đồn rằng thơ mộc Thanh-hoa, Làm cửa, làm nhà, cầu quán khéo thay, Cắt kèo lại lựa đòn tay, Bào trơn, đóng bén khéo thay mọi nghề. Bốn cửa anh cham bốn đề. Bốn con để đưc chầu về Tổ-tông. Bốn cửa, anh cham bốn rồng, Trên thì rồng ấp, dưới thì rồng leo. Bốn cửa, anh cham bốn mèo, Con thì bắt chuột, con leo xà nhà. Bốn cửa, anh cham bốn hoa. Trên thì họa sói, dưới thì họa sen. Bốn cửa, anh cham bốn đèn, Trên thì đèn đốt, dưới thì đèn chong, Bốn cửa, anh chạm bốn cong, Hai cong kin nước, hai cong đề dành.
- 63 Đông tiền chỉ mua mớ tôm tươi, Mua rau mới hái, mua nàng đảm-đang, Tiếc thay đồng tiền trinh mua vội mua vàng. Mua rau muống héo, mua nàng ngần ngơ,

- 64 Đồng tiền Van-lịch thích bốn chữ vàng,
 Anh tiếc công anh gắn bó với cô nàng bấy lầu.
 Bây giờ cô lấy chồng đầu?
 Đề anh giúp đỡ trăm cau, nghìn vàng.
 Năm trăm anh đốt cho nàng,
 Côn năm trăm nữa giải oan lời thề.
 Xưa kia nói nói, thề thề,
 Bây giờ bẻ khóa, trao thia cho ai?
 Bây giờ nàng đã nghe ai,
 Gặp anh ghé nón, chạm vai chẳng chào?
- Đốt than, nướng cá cho vàng,
 Đem tiền mua rượu cho chàng uống chơi.
 Phòng khi có khách đến chơi,
 Com ăn, rượu uống cho vui lòng chàng.
- 66 Đời vua Thái-tò, Thái-tông, Con bế, con bồng, con dắt, con mang. Bò đen húc lộn bò vàng, Bò vàng hết vía (1) đâm quàng xuống sông. Thẳng bé đi về bảo ông: Bò đen ta đã xuống sông mất rồi.
- 67 Đưa anh ra tới làng Hò, Em mua trái mít, em vò trái thom. Anh vè, em nọ dám đưa, Hai hàng châu iệ như mưa tháng mười.

⁽i) Hai con chúc-chắc.

Biết bao chữ cho đặng thành-thơi, Tay tiềm thuốc công, miệng mời lang-quân.

- 68 Đương khi bếp tắt com sôi, Con ngôi khóc đói, chồng đời tôm-tem. Bây giờ bếp đã cháy lên, Com đà sắp chín, tòm-tem thì tôm.
- 69 Đường đi những lách cùng lau, Cha mẹ tham giàu ép uồng duyên con. Duyên sao các có hỗi duyên! Cầm gương, gương tối, cầm vàng, vàng phai.
- 70 Đường về Kiếp-bạc bao xa.
 Đường về Kiếp-bạc có cây đa bồ-đề.
 Có yêu anh cấp nón ra về,
 Giàu ăn, khó chịu, chó hề hở-hang.
- 71 Đường xa mượn cáng mà đi, Xin cho tốt tuế quản chi xa đường, Trong hường lấy lá che hường, Thương em chẳng quản nỗi đường xa-xôi.
- 72 Đường xa thì thật là xa,
 Mượn mình làm mối cho ta một người.
 Một người mười tám, đôi mươi,
 Một người vừa đẹp, vừa tươi như mình.
- 73 Đường vô xứ Nghệ quanh-quanh, Đường ra Hà-nội như tranh vẽ rồng. Đường vô xứ Nghệ quanh-quanh,

Non xanh, nước biết như tranh họa đò. Ai vô xứ Nghệ thì vô.

- 74 Đường lên xứ Lạng bao xa, Cách một cải núi với ba quãng đồng. Ai ơi đứng lại mà tròng, Kia núi Thành-lạng, kia sông Tam-cò. Anh chó thấy em lắm bạn mà ngờ, Bụng em vẫn trắng như tờ giấy phong.
- 75 Đường trường cách trở nước non, Mẹ già đầu bạc, thiếp còn xuân xanh. Giang sơn thiếp gánh một mình, Có hay chàng tổ tầm tình thiếp chẳng? Trời ơi có thấu tình chẳng! Một ngày đẳng-đẳng xem bằng ba thu. Ruột tầm bối-rối vò tơ, Gan vàng sao khéo thờ-ơ dạ vàng.

\mathbf{E}

I — Em thời đi cấy lấy công, Đề anh nhỏ ma, tiền chung một lời. Đem về cho bác mẹ coi. Làm con phải thế em ơi!

- 2 Em thời đi cấy ruộng bông,
 Anh đi cát lúa để chung một nhà.
 Đem về phụng dưỡng mẹ cha,
 Muôn đời tiếng hiểu người ta còn truyền.
- 3 Em thời canh cửi trong nhà, Nuôi anh đi học đăng khoa bảng vàng. Trước là vinh-hiện tổ đường, Bố công đền sách, hơn phương đời đời.
- 4 Em là con gái Phụng-thiên,
 Bán rau, mua bút, mua nghiên cho chồng.
 Nữa mai chồng chiếm bảng rồng,
 Bổ công tầm tưới, vun tròng cho rau.
- 5 Em là con gái chợ Cơ, Hái rau lú-bú ngần-ngơ bên đường, Ví dù anh có lòng thương, Mời anh về đất bãi, em muối dưa càng anh xơi.
- 6 Em là con gái xứ Nam.
 Chăm nghẽ đi cấy, sang làm xứ Đông.
 Đôn rằng xứ Bắc cao công,
 Trốn cha, trốn mẹ, trốn chòng mà đị.
- 7. Em rằng em muốn đi buôn, Anh về kiểm chốn nha môn ngôi tuần. Dù em buồn bán xa gần, Làm sao tránh khỏi cứa tuầh anh đây.
- 8 Em vào rừng chẳng biết lối ra, Thấy cây núc-nác, ngỡ là vàng-tâm.

Đi đầu em vội, em lầm, Núc-nác thì nồi, hàng-tâm thì chim.

- 9 Em thấy anh, em cũng muốn chào, Sợ rằng chị cả dất dao trong mình. Đây dắt dao, đây gươm kẽ nách (1), Thuận nhân tình cắt vách sang chơi (2).
- to -- Em thấy anh, em cũng muốn chào, Sợ anh chồng cũ hắn đứng bờ rào, hắn trông, Hắn trông thì mặc hắn trông, Đã .quyết một lòng, ta quyết lấy nhau.
- Em như cây quế trong rừng
 Thơm cay ai biết, ngắt lừng ai hay.
 Anh như cây phướn Nhà Chay,
 Em như chiếc đũa, sánh bày sao nên.
- 12 Em ơi! anh bịnh nhức đầu, Hay đi đái rắt, lại đau ngọc-hành, Thuốc gì mà nuốt với chanh, Thì em đi lấy cho anh một liều.
- 13 Em là con gái Phủ-từ, Lộn chồng trả của theo sư chùa Viêng. Đói ăn thít chó nấu riêng, Bán rau mánh-bát lấy tiên nộp cheo.

⁽¹⁾ Dao trong mình, gươm anh cấp nách,

⁽²⁾ Đã thuận tình ta khoết vách to chơi.

Dù còn thiếu thốn bao nhiều, Xin làng dừng có cám nêu ruộng chùa,

- Em là con gái Kê Mơ (r), Em đi bán rượu tình cờ gặp anh. Rượu ngon chẳng quản (2) be sành, Áo rách khéo vá hơn lành vụng may. Rượu lạt uống lắm cũng say, Áo rách có mụn, vá may lại lành.
- 15 Em ơi l chị bảo em này : Nhất mặn là muối, nhất cay là gừng. Nhất cao là núi Tam-từng, Chị còn đạp đồ nữa rừng cỏ may, Nhất đẹp là núi Sơn-tây, Chị còn chẳng tiếc, nữa dây bìm-bìm.
- x6 Em về thưa mẹ cũng cha, Bắt lợn đi cưới, bắt gà đi cheo. Đầu lợn lớn hơn đầu mèo, Làng ăn không hết, làng treo cột đình. Ông xã đánh trống thình-thình, Quan viên mũ áo ra đình ăn cheo.
- 17 Em về thưa mẹ cùng thầy, Có cho anh cưới tháng này anh ra. Anh về thưa mẹ, cùng cha,

⁽¹⁾ trẻ thơ - (2) bắt luận.

Bắt lợn sang cưới, bắt gà sang sêu. Chắc như lời ấy không sai, Tháng giêng đấn gỗ, tháng hai làm nhà. Tháng ba ăn cưới đôi ta,

- 18 Em thương nhớ ai ngơ-ngần bên đầu cầu, Lược thưa biếng chải, gương tàu biếng soi. Cái sập đá hoa bỏ vắng em không ngôi, Vườn hoa bỏ vắng mặc người quay tơ. Em thương nhớ ai, ra ngần vào ngơ, Đêm quên giác ngủ, ngày mơ trận cười. Báy lâu nay gần bên, xa vời.
- 19 Em có ba quan tiền, em nghĩ là giàu, Thạch Sùng, Vương Khải còn đâu đến giờ. Trót sa cơ, mới phải lụy cơ, Thuyền buôn lở chuyển lừng-lơ đầu ghênh. Anh đã từng lên thác, xuống ghênh, Thuyền nan đã trải, thuyền mành thử chơi. Anh chơi khắp bốn phương trời, Cho trần biết mặt, cho đời biết tên.
- ao Em đi đầu đào liễu một mình,

 Đề ai nặng khối chung tình trong tầm.

 Đềm qua vằng khách tri âm,

 Vắng hoa luống những âm thầm cổi cây.

 Đềm đềm ngôi tựa cành cây,

 Than thần với bóng, bóng rày bóng chẳng có

 thương.

Đêm đềm rước bóng lên giường, Ngọn đèn thấp-thoáng nữa thương, nữa sầu.

21 - Em có yêu anh, tam tứ núi chúng anh cũng trèo.

Thập bát sông tang tinh chúng anh cũng lội, Tứ cửu tam thập lọc đèo chúng anh cũng trèo qua.

Chén son em oi, nguyên với ông trăng giả, Cản khôn đưa lại mấy một nhà vui chung. Con đảng xa-xôi, xin em chó ngại ngùng. Xa người, xa tiếng, nhưng lòng không xa. Nói ví dù sóm biết nhau ra, Đá vàng cũng quyết, phong ba anh cũng liều. Đường tình riêng mối nhớ ít, tưởng nhiều, Xăm-xăm đẻ nẻo Lam-kiều lần sang, Con dao vàng anh liếc đá vàng, Mắt anh, anh liếc, mắt nàng, nàng đưa, Ta mần thinh đi kẻo thế gian ngờ, Lòng đây thương đó biết cơ hội nào. Quyết sắn tay, anh bẻ khóa Động Đào.

22 - Em là con gái nhà giàu,

Me cha thách cưới ra mẫu xinh sao.

Cưới em trăm tấm gấm đào,

Một trăm hòn ngọc, hai mươi tấm ông sao

trên trời.

Tráp tròn dẫn đủ trăm đôi,

Ong thuốc bằng bạc, ống vôi bằng vàng. Sám xe tứ mã đem sang, Đề quan viên họ nhà nàng đưa dấu, Ba trăm nón nghệ đôi đầu, Mỗi người một cái quạt tàu cầm xinh. Anh vè sắm nhiều Nghị-Đình, May chăn cho rông, tôi mình đập chung. Cưới em chín chính mật ong. Mười cót xôi trắng, mười nong xôi vò. Cưới em tám van trâu bò. Bảy van để lớn, chín vò rươn tăm, Lá đa mặt nguyệt hôm rằm, Răng nanh thẳng cuối, râu cầm thiên-lôi. Gan rubi, mo mubi cho tươi. Xin chàng chín chục con giơi góa chồng. Thách thế mới thỏa trong lòng, Chàng mà lo được, thiếp cùng theo chân.

p3 — Em là con gái Đường Trong,
Em đi thuyên dưới, mất lòng thuyên trên.
Ba năm ăn ở thuyên trên,
Bởi anh hàng muối cho nên mặn-mà,
Xuống thuyên dịp bảy, dịp ba.
Trách anh hàng trứng ở ra đôi lòng.
Con sông Thương nước chảy đôi dòng,
Đèn khêu đôi ngọn, anh tsông ngọn nào ?
Muốn tâm mát, thì lên ngọn con Sông Đào.
Muốn ăn sim chín, thì vào rừng xanh.

Đôi tay vít cả đôi cành. Quả chín thì hái, quả xanh thì đừng, Ba bốn năm nay ăn ở trên rừng, Chim kêu, vươn hú, nửa mừng, nửa lo. Trót xa chân lỡ bước xuống đò. Gieo minh xuống sặp những lo cùng phiên (1). Cho tinh Đông (2) một tháng sáu phiên, Gặp cô hàng sén kết nhân duyên vừa rồi. Cái gánh hàng đây, những quế cùng hỗi. Có met bồ-kếp, có nồi phèn-chua, Bó hương thơm xếp đề bên bồ, Trần-bì, cam-thảo, sài-hò, bàng-liên, Hàng em đáng giá bao nhiều tiến? Đề ta xếp vốn, ta liền buôn chung, Buôn chung, ta lai bán chung, Được bao nhiều lãi ta cùng chia nhau.

\mathbf{G}

1 — Gái chính chuyên láy được chín chồng, Về viên bỏ lọ gánh gồng đi chơi.

⁽¹⁾ nửa lo, nữa buồn, hoặc nửa io sự đời -

⁽²⁾ Chơ Hàng Đầu,

Không may quang đứt, lọ rơi, Bò ra lồm-ngồm chín nơi chín chồng.

- a Gái chính chuyên lấy được chín chồng, Ba chồng Thành Lạng, ba chồng Thành Cao. Ba chồng đề ngọn Sông Đào, Trở về đỏng-đánh làm cao chưa chồng.
- 3 Gái này là gái chả vừa,
 Gái bán vải tấm, gái lừa vải con.
 Gái này là gái chả non,
 Gái lường Chợ Quán, gái buôn Chợ Cầu.
- 4 Gái đầu có gái lạ lùng, Chồng chẳng nằm cùng, nồi giận đùng-đùng ném chó xuống ao.

Đến đếm chồng lại lần vào, Vội vàng vác sọt đi trao chó về.

- 5 Gải có chồng như gông đeo cồ, Gái không chồng như phản gỗ long đanh. Phản long đanh, anh còn chữa được, Gái không chồng chạy ngược, chạy xuôi. Không chồng khốn làm chi em ôi!
- 6 Gặp nhau từ bén Phú-nhi, Chẳng đi thì nhớ, đi thì uồng công. Gặp nhau từ bến Đại-đồng, Quên nhau hay đã có chồng mà quên.
- 7 Gặp đời hải yến, hà thanh, Bốn dân trăm họ gặp vành âm no.

Nay mừng điện hội cầu Nho, Văn-nhân sĩ-tử phải lo học-hành. Làm sao cho được công-danh, Bố công bắc mẹ sinh-thành ra thân. Lại bàn đến việc nông dần, Cày mấy, cuốc gió, chuyên cần công phu. Đêm thời cổ phúc nhi du, Ngày thời kích nhưỡng khang củ vô ngu.

- 8 Gổ kiếng anh đề đóng cây, Gỗ lim, gỗ sến, anh nay đóng bừa. Rặng bừa tám cái còn thưa, Lưỡi cây tám tắc đã vừa luống to. Muốn cho lúa này bông to, Cây sâu, bừa kỹ phân tro cho nhiều.
- Gốc tre già đếo ra đòn gánh, Chồng đi linh, vợ ở nhà khóc : Hi l hi l Trời ơi l sinh giặc làm chi, Cho chồng tôi phải trầy đi chiến tràng.

GI

I — Gián vôn em chỉ có thâm chây, Anh cho tắc lái cho đãy quan năm. Em buôn trầu đếm cuống, bán trầm, Mưa rằm, gió bắc, em nằm em lo.

- 2 Gián vốn em chi có ba đồng, Nửa đề nuôi chồng, nửa đề nuôi tôi. Còn thừa, mua cái bình vôi, Mua sanh, mua chảo, mua nồi nấu ăn, Còn thừa, mua nhiều quân khản, Mua năm vuông vóc may chẳn cho chòng. Còn thừa, mua chiếc thuyền rông, Đem ra cửa bề cho chồng thả chơi. Còn thừa, mua khảm thờ Trời, Mua tranh son-thủy treo chơi đầu thuyền.
- 3 Giàu thì thịt cá, cơm canh, Khó thì lưng rau, dia muối cúng anh, tôi đi lấy chồng.

Hởi anh chồng cũ tôi ơi!

Anh có khôn thiêng, thì xin anh trở dây ăn xôi,
nghe kèn.

Thôi! anh đã về nghiệp ấy, xin anh đừng ghen, Đề cho người khác cầm quyền thể nhi. Miệng em khóc, tay em bế ẩm cái ông thần-vì, Tay em gạt nước mất, tay em thì thấp nên nhang.

Bởi vì đầu, mà nên xót nỗi muôn vàn.

- 4 Gió đặp cành da, Gió đánh cành da. Thầy nghĩ là ma, Thầy vùng thầy chạy. Ba thẳng ba gay, Đi đón thầy vẽ.
- 5 Gió đưa cây cứu lý hương,
 Từ xa cha mẹ (z) thất thường bữa ăn.
 Sầu riêng com chẳng muốn (z) ăn,
 Đã bưng lấy bát, lại đẳng xuống mâm.
- 6 Gió vàng hiu-hật đêm thanh, Đường xa, đậm văng xin anh đừng về. Mành trăng đã trót lời thẻ, Làm chi đề gánh nặng nề riêng ai !
- 7 Gió đánh cành tre, gió đập cành tre, Chiếc thuyền anh vẫn le-te đợi nàng. Gió đánh cành bàng, gió đập cành bàng, Dừng chèo, anh hát cô nàng hãy nghe.
- 8 Gió đánh đỏ đưa, gió đập đỏ đưa, Sao cô mình lo-lửng mà chưa có chồng ? Gió đánh cành hòng, gió đập cành hòng, Hỏi cô mình đã muốn lấy chồng hay chưa ?
- g Gió đưa tô giấy lên mây, Gió đưa cô ấy lại đây ăn trầu.

⁽¹⁾ Ke che za me. — (2) buòn.

Yêu nhau thì nêm bã trầu. Chó nêm gạch, đá vở đầu nhau ra,

- To Gió dura cành mận, giố lận cành đào, Vì em, anh phải ra vào tổi-tăm, Tổi-tăm, thì mặc tối-tăm, Chờ cho bác mẹ đi nằm sẽ hay. Thoạt vào anh nằm cò tay, Xin em dùng hô hoán việc này nên to.
- TI Giở xem một truyện phong tình,
 Cho loạn nhớ phượng, cho mình nhớ ta.
 Nhớ nhau, nên thất, nên gia,
 Nên cửa, nên nhà, nên vợ, nên con.
 Chim thọ mi réo-rắt trên non,
 Uốc gì ta được vợ con như người,
- 12 Giương cung sắp bắn phượng-hoàng, Chẳng may lại phải một đàn chim gi. Lấy sào mà đuồi nó đi, Nó kêu ríu-rít kèo thì điệc tại.

Η

Hai tay cầm hai quả hồng, Quả chát phần chồng, quả ngọt phần trai. Nằm đêm vuốt bọng thờ dài, Thương chồng thì it, nhớ trai thì nhiều.

- 2 -- Hải-vân bát-ngát nghìn trùng, Hòn Hồng ở đấy là trong Vịnh-Hàn, Xưa nay qua đấy còn truyền, Lối đi lô giản thắng miền ra khơi.
- 3 Hải-dương tiết, nghĩa có hai, Một mắt bà lão với hai con bò. Trên trời có ông sao tua, Ở làng Minh-giám có vua Ba vành. Phương đông quật lũ hung-tinh, Làm cho bảy viện tan-tành ra tro.
- 4 -- Hát cho chố cấn, bò lồng, Hát cho con gái bỏ chồng mà theo. Hát cho chó cấn, bò kêu, Hát cho ông lão trong lêu bò ra.
- 5 Hát bai, hai bát không no, Còn một miếng cháy kéo co vỡ nổi. Hát bai, hai bát không no, Ta thèm bát nữa hát cho vui nhà.
- 6 Hễ muốn ra con người tử-tế, Phải dễ-dàng, chó đề ai hòn. Lâm ơn, ất hần nên ơn, Trời nào phụ kẻ có nhơn bao giờ.
- 7 Hoa càu gặp hội hát xuông, Em ở một làng, anh ở một nơi. Bây giờ mới gặp nhau đây, Ước làm phu phụ muôn đời nên chẳng.

- 8 Hoa sen mọc bãi cát lầm, Tuy rằng lám-láp vẫn mãm hoa sen. Thài-lài mọc cạnh bờ sông, Tuy rằng xanh tốt vẫn tông thài-lài.
- 9 Học-trò đèn sách hóm mai,
 Ngày sau thi đổ nên trai mới hảo.
 Làm nên quan thấp, quan cao,
 Làm nên lộng tía, vông đào nghênh¹ngang.
- 10 Hoài tiền mua thuốc nhuộm răng, Đề tiền mua mía đánh khẳng vào mồm, Hoài tiền mua mía đánh khẳng, Đề tiền mua thuốc nhuộm răng chọ vàng.
- Hồ khoạn, hỗ uầy!
 Hồ khoạn, hỗ uầy!
 Ăn đã vậy, múa gậy làm sao?
 Chân thấp chân cao, cho mau cho chóng.
 Năng khiếp năng dũng, hữu khuất hữu thân,
 Cao-tổ thời nhân, Hạng-vương thời bạo,
 Nhân hiện tại mạo, trắng gạo ngon cơm.
 Hồ khoan, hỗ uầy!
 Hồ khoan, hỗ uầy!
- 12 Hôm qua anh đến chơi nhà, Thấy mẹ vét chảo, thấy cha vét nồi. Thấy em dựa cột liểm môi, Anh ngỡ con chó anh lùi chân ra.

- Thốm qua anh đến chơi nhà,
 Thấy mẹ nằm võng, thấy cha nằm giường.
 Thấy em nằm đất anh thương,
 Anh đi mua gỗ đóng giường tâm thang
 Bốn góc thì anh bịt vàng,
 Bốn chân bịt bạc, tâm thang chạm rồng.
- 24 Hởi cô yếm trắng lòa-lòa, Sao cô không bảo mẹ già nhuộm thâm. Ước gì anh được ở gần, Đề anh nhuộm hộ thấm nhuần công anh.
- 15 Hôi cô thất giải lưng xanh, Ngày ngày thấp-thoáng bên mành trông ai? Trước đường xe ngựa bời-bời, Bại hồng mờ mịt ai người mắt xanh?
- 16 -- Hởi cô thất lưng bao xanh, Có về An-phú với anh thời về? An-phú có ruộng tử bề, Có ao tắm mát, có nghề keo nha.
- T7 Hỗi thẳng cu bé! Hỗi thẳng cu lớn!
 Cu tí, cu tị, cu tỉ ơi!
 Con dậy, con ăn, con ở với ông.
 Đề mẹ để lấy chồng kiểm lấy em con.
- 18 Hới cô mặc yếm qua tầm, Chồng cô để lính, cô nằm với ai?

này.

Cô nằm cô để thẳng bế con trai, Chồng về chồng hỏi: Con ai thế này ? — Con tôi đi kiếm về đây, Có cho nó gọi bằng thầy thì cho.

- 19 Hôi anh đi đường cái quan!
 Xin anh đứng lại em than vài lời:
 Đi đầu vôi mây! anh ơi!
 Cái quản, cái áo như người nhà ta.
 Cái ô em đề trong nhà,
 Khen ai mở khóa đưa ra cho chàng.
- 20 Hới thẳng cu lớn! Hới thẳng cu bé!
 Cu tí, cu tị, cu tỉ, cu tì ơi!
 Con dậy, con ăn, con ở với bà,
 Đề mẹ đi kiếm một vài con thêm,
 Bố con chết đi, trong bụng mẹ đây, nó hãy
 còn thèm,
 Me xem quẻ bói, vẫn còn đàn em trong bụng

Con ra gọi chú vào đầy, Đề me giao trả cái cơ-nghiệp này me bước đi-

21 - Hồi cô gánh nước quang mây, Cho anh một gáo tưới cây ngô-đồng. Cây ngô đồng cành cao, cành thấp, Ngọn ngô-đồng lá dọc, lá ngang. Quả dựa gang, ngoài xanh, trong trắng. Quả mướp đẳng, ngoài trắng, trong vàng. Từ ngày anh gặp mặt nàng, Lòng càng ngao-ngán, dạ càng ngần-ngo.

- 42 Hôi cô yếm trắng lòa-lòa,
 Yếm nhiễu, yếm vóc hay là trúc-bầu,
 Hay là lựa bạch bên Tàu,
 Người cắt cũng khéo, người khẩu cũng tài.
 Một đàng anh thêu nên nhạn,
 Hai đàng anh mạng nên hoa,
 Yếm em anh đề trong nhà,
 Khen thay thầy mẹ mở khóa đem ra cho
 nàng.
- 23 Hữu bằng tự viễn phương lai. Lạc hồ quân tử lấy ai bạn cùng. Chữ Hiếu, chữ Trung là thầy với mẹ. Chữ Nhân, chữ Nghĩa là ái với ân, Yêu nhau bao quản xa gần.

Y

Yêu nhau thời ném bã trầu, Ghét nhau ném đá võ đầu nhau ra. Yêu nhau cau bầy bổ ba, Ghét nhau cau bầy bổ ra làm mười.

K

- Kẻ Dàu có quán Đình-thanh,
 Kẻ Hạc ta có Ba-đình, Ba-voi.
 Mười tám kéo thuyên xuống bơi,
 Mười chín giả bánh, hai mươi rước Thần.
- a Kê về người ở trông theo, Ngưa Hồ, chim Việt đôi điều ái-ân. Một mình tưa án tần-ngần. Năm canh khúc ruột như rần cã năm. Vảng mình, ta vẫn hội thăm, Chốn ăn đã vậy, chốn nằm làm sao ? Bấy lâu nay những khát khảo. Mong chưa thấy mặt, lòng nào đã quên. Nghi rằng cùng ban thiếu niên. Vì ai sui giuc cho nên nỗi này. Trách ông Tơ ra tay hờ-hững. Lúc xe dây sao chẳng lựa ngày. Bây giờ hai ngả Đông, Tây, Trước sao xe mối tơ này làm chi. Chứa biết nhau, sao không nói trước, Biết nhau rồi kẻ ngược, người xuối. Bao giờ cho được đủ đôi, Như sen tịnh để một chồi hai hoa.
- 3 Kém ăn, kém mặc mà gày, Sắn ăn, sẵn mặc cũng tày vợ anh.

Đối ăn, rách mặc mà xanh, No ăn, ẩm mặc vợ anh nào tầy.

- 4 Kéo (1) quân qua cửa Hùng-quan, Chim muông giọng hót hoa ngàn hương đưa. Nhớ ai ngơ-ngần ngần-ngơ, Nhớ ai, ai nhớ, bây giờ nhớ ai.
- 5 Kệ từ ngày tôi lấy anh,
 Anh bảo tôi rằng : Chẳng biết chữ gì.
 Tôi chỉ biết một tiếng phán sì là củ khoai lang.
- 6 Kế việc làm ruộng mọi đường,
 Tôi xin kế được rõ ràng hử ai.
 Tháng chạp là tiết trồng khoai,
 Tháng giêng tưới đậu, tháng hai cấy cả.
 Tháng ba cầy bửa ruộng ra.
 Tháng tư bắc mạ thuận hòa vui thay.
 Tháng năm cắt lúa vừa rồi,
 Tháng sáu mưa xuống, nước trôi đầy đồng.
 Tháng bảy cầy cấy đã xong,
 Tháng tám thấy lúa tốt lòng vui thay.
 Tháng chín tôi lại kể nay,
 Bắc mạ xem được mới hay trong lòng.
 Tháng mười lúa chín đầy đồng,
 Cắt về đồ cót để phòng năm sau.

⁽¹⁾ Đem.

Tháng mười một là tiết cấy khu. Một năm kè cả tự đầu đến duôi.

- 7 Kỳ này em sắp buôn bè, Thấy anh áo rách, trở về buôn bông. Kỳ này anh sắp buôn bông, Thấy em rách xống, buôn lồng cối xay.
- 8 Kìa ai tiếng khóc ni-non, Ây vợ linh mới trèo hôn đèo Ngang. Chém cha cái giặc chết hoang, Làm cho thiếp phải gánh lương theo chồng. Gánh từng xứ Bắc, xứ Đông, Đã gánh theo chồng, lại gánh theo con.

KH

- t Khách tình sao chả xuống chơi với tình, Chiếc thuyên không đỗ bến Giang-đình, Ta này chỉ quyết lấy mình mà thôi. Cây khô kia há dễ mọc chòi, Bác mẹ giả chưa để có ở đời với ta. Con dao vàng cắt miếng giỏ hoa.
- a Khān anh nàng lãy vá vai, Bây giờ nàng đã nghe ai dỗ-dành.

Chẳng nên ra, tháo chỉ lấy mựn trả anh, Đề anh đem bán lấy vai trăm vàng.

Một trăm anh đưa cho nàng,

Còn một trăm nữa để chàng treo ngọn cây da.

Chó em không nhó lời thể nguyện với ta,

Sông có Nhị-hà, núi có Tản-viên.

Còn bây giờ, nàng ở thế sao nên,

Tôi khấn quan Nam-tào, Bắc-đầu biển tên
đành-rành.

Đã yêu anh thời quyết với anh,
Nhà tre, cột nữa lợp tranh vững-vàng.
Chó tham nhà gỗ bức bàn,
Gỗ lim chẳng có, làm xoàng gỗ vông,
Chỉ nhọc minh, thôi lại lưỡng công,
Phòng khi gỗ mực, lại dùng nhà tre.
Còn duyên anh bào chẳng nghe.

- 3 Khó khặn ở chợ leo-teo, Ông cô, bà cậu chẳng điều hỏi sao. Giàu sang ở bên nước Lào, Hùm tha, rắn cấn tìm vào cho mau.
- 4 Khó thay công việc nhà quê, Cùng năm khó nhọc dám hệ khoan thai. Tháng chạp thời mắc trong khoai, Tháng giêng trong đậu, tháng hai trong cà. Tháng ba cày võ ruộng ra, Tháng tư bắc mạ thuận hòa mọi nơi,

Tháng năm gặt hái vừa rồi,
Bước sang tháng sáu nước trôi đầy đồng.
Nhà nhà, vợ vợ, chồng chồng,
Đi lầm ngoài đồng, sá kẻ sớm trưa.
Tháng sáu, tháng Bảy khi vừa,
Vun tròng giống lúa, bỏ chừa cỏ tranh.
Tháng tám lúa rỗ đã đành,
Tháng mười cát hái cho nhanh kíp người.
Khó khăn làm mãy tháng trời,
Lại còn mưa nắng bất thời khỏ trông.
Cát rồi nộp thuế nhà công,
Từ rày mới được yên lòng ẩm no.

- 5 Không chồng ăn bữa nồi năm, Ăn đói, ăn khát mà cầm lấy hơi. Có chồng ăn bữa nồi mười, Ăn đói, ăn khát mà nuôi lấy chồng.
 - Không thèm ăn gôi cá mè, Không thèm nói với một bè trẻ ranh. Không thèm ăn gôi cá mương, Không thèm nói với một phường trẻ ranh. Không thèm ăn gôi cá chày, Không thèm nói với thắng thầy mày đầu.
- 7 Khuyên anh đi linh cho ngoạn, Cho dân được cậy, cho quan được nhỏ. Bao giờ nên đội, nên cơ. Thì em sẽ quyết đợi chờ cùng anh

L

- 1 La hởi, la hởi, la hơi, Ai lên nhân khách nguồn đảo, Nghĩa xưa còn nhỏ chút nào hay chẳng ? La hời, la hỡi, la hơi, Bây giờ đến cảnh đào nguyên, Bao nhiều là một con thuyên tiến đưa. La hời, la hởi, la hơi.
- a La hô, hồ khoan!
 Ta chèo cất mái hồ khoan!
 Thuyên rồng chúa ngự khoan-khoan mái chèo.
 Lênh-đênh duyên nồi phận bèo,
 Đã đành khi nước thủy triều đầy vơi,
 Lộ-đồ giao viễn xa khơi,
 Thuyên tình chổ một mình tôi nặng gì.
 Chẳng giậm, thì thuyên chẳng đi,
 Giậm ra mắc tiếng thị phi với tình.
 Khách tình lại nhớ thuyên tình,
 Thuyên tình lại nhớ khách tình là duyên.
- 3 La-lùng anh mới tới đây, Bô câu đóng sáo, chim bay lạc đàn, Đôn đây hay hát, hay đàn, Đề ta lặn suối, qua ngàn tới nơi.

- 4 Lác-đác mưa ngâu, Slnh-sịch mưa ngâu. Lá ngâu rụng xuống, Bông lau phất cờ. Nước trong xanh, lặng ngắt như tờ, Một đàn cá lớn nhấp-nhô đầu ghènh, Kia ai đứng ở đầu ghènh.
- 5 Làm trai phải biết đủ nghệ. Hòng khi có lỡ, thì về mót khoai. Mót được củ chạc, củ chải, Củ giất lưng khổ, củ nhai vào mòm.
- Làm trai cho đáng nên trai,
 Ăn cơm với vợ, lại nài cậy niêu.
 Con vợ nó cũng biết điều,
 Thát lưng con-cón cậy niêu với chồng.
- 7 Làm người cho biết tiện tần, Đồ ăn thức mặc có ngần thì thôi. Những người đói rách rạc-rời, Bởi phụ của trời làm chẳng nên ăn.
- 8 Làm người phải biết cương thường, Xem trong ngũ đẳng, quân vương ở đầu. Thờ cha, kinh mẹ trước sau, Anh em hòa thuận mới hầu làm nên. Vợ chồng đạo nghĩa cho bên, Bạn bè cho thực, dưới trên đứng thường.
- 9 Làm trai quyết chí tu thân, Công danh chở vội, nơ năn chở lo.

Khi nên trời giúp công cho, Làm trai năm liệu, bảy lo mới hào. Trời sinh, (1) trời chẳng phụ nào, Công danh gặp hội anh hào ra tay. Trí khôn rắp để dạ này, Có công mài sắt, có ngày nên kim.

- Làm trai nết đủ trăm đường, Trước tiên điều hiểu, đạo thường xưa nay. Công cha, đức mẹ cao dày, Cưu mang trứng nước những ngày ngây thơ. Nuôi con khó nhọc đến giờ, Trưởng thành, con phải biết thờ hai thân. Thức khuya, dậy sóm cho cần, Quạt nồng, ấp lạnh giữ phần đạo con.
- Hang ta mở hội vui mừng, Chuông kêu, trong dóng vang lừng đôi bên. Long ngai thánh ngự ở trên, Tả văn, hữu vũ bốn bên rồng châu. Sinh rà nam tử công hầu, Sinh ra con gái vào châu thánh quân.
- 12 Làng ta phong cảnh hữu tình, Dân cư giang khúc như hình con long. Nhờ trời hạ kế sang đông, Làm nghề cầy cấy vun trong tốt tươi.

⁽¹⁾ Khi nên.

Vu năm cho đến vu mười. Trong làng kẻ gái, người trai đua nghè. Trời ra, gắng : trời lãn, về, Ngày ngày, tháng tháng nghiệp nghề truân chiên. Dưới dân họ, trên quan viên, Công bình giữ mực cầm quyền cho thay. Bầy giờ gặp phải hội này, Khi thời han hán, khi hay mưa dầm. Khi thời gió bão àm-àm. Đồng điền lúa thóc mười phần được ba. Lấy gì đẳng nạp nữa mà, Lấy gì công việc nước nhà cho đang. Lấy gì sưu thuế phép thường, Lấy gì bỗ trơ đong lường làm ăn. Trời làm khỗ cực hại dân, Trời kèm mất mát có phần nào chẳng. Ca dao thnh sư than rằng: Ca ngâm một khúc trẻ hằng hát chơi. Trẻ rằng: cũng gặp lúc trời, Cũng khi no ám có người có ta. Cũng khi ơn đội quốc gia, Cũng khi đại xá dân ta được mừng. Cũng khi quả phúc đưa dâng, Chức vua muôn tuổi thăng hằng muôn năm. Trăm quan rò-rỡ Đình sâm, Lộc điền thêm mãi chăm-chăm lễ thường.

Khi học xã, khi huyên đường, On trên hậu tặng ngày lương tháng tiền, Can chi dân sư nhiều phiền. Mừng rằng có kẻ cầm quyền cho ta. Ai ai giữ phéo nước nhà, Ai ai thương lấy dân nhà là công. Mới hậu dưỡng, mới phú phong, Kể cây nhờ cây ở trong thái bình. Kẻ nho lo nghiệp học hành, Đề cho chiếm bảng nức danh trong đời: Kẻ buôn thời được lắm lời. Tàng vương chị thị tứ thời bán mua. Kẻ công ai cũng đua xô. Ấn nghề chạm vẽ phượng, rùa, long, ly. Tử dân mỗi nghiệp mỗi nghề, Cũng đều nhờ được gặp khi thái hòa. Trarée sau một khúc đạo ca. Khi nhàn ha, khi đàn hòa với nhau.

- 13 Lạy Trời cho chúa tôi giàu, Cho tôi hút mỡ, ăn dầu quanh năm. Lạy trời cho chúa tôi hoang (1). Cho tôi mắc võng nghệnh-ngang cả nhà.
- 14 Lay Trời mưa xuống, Láy nước tôi uống,

⁽¹⁾ seng.

Lấy ruộng tôi cầy, Lấy bát cơm đầy, Lấy khúc cả to (1).

- 15 Lạy cha ba lạy một qui, Lạy mẹ bốn lạy, con đi lấy chồng. Mẹ sắm cho con cái yếm nhất phẩm hồng, Trước là đắc nghĩa cùng chồng, Sau là họ mạc cũng không chê cười. Con ơi! nhớ bấy nhiều lời.
- 16 Låm con thêm bận nhà hàng, Lắm nơi lịch sự hơn chàng, chàng ơi ! Chàng thôi, thiếp cũng xin thôi, Hồ sen tát cạn, ai hôi mặc chàng.
- Lång-lo chả một minh tôi,
 Thanh-lâm, Đòng-sóm cũng đôi ba người.
 Nói ra, sợ chị em cười,
 Lấy chồng tháng chín, tháng mười có con.
 Thất lưng đũi tim nhân đồng đeo tay.
 Con ơi ! : Mẹ bảo đây này :
 « Học buôn học bán cho tây người ta.
 Con đừng học thời chua ngoa,
 Họ hàng ghét bỏ người ta chế cười.
 Dù no, dù đới cho tươi.

Khoan an, bớt ngủ liệu bài lo toan.

Phòng khi đóng góp việc làng. Đồng tiền bát gạo, lo toan cho chồng. Trước là đắc nghĩa cũng chồng, Sau là họ mạc cũng không chẽ cười. Con ơi! Nhớ bấy nhiều lời.

- 18 Lång-lo väng qué soi thèm, Hương đưa bát-ngát càng thêm bận lòng. Gió thu thời ngọn phù-dung, Dạ nàng lá sắt anh nung cũng mềm.
- 19 Lấy khách, thì khách về Tàu, Lấy nhà giàu, thì nhà giàu phải tội tiêu sưng. Trở về lấy chú từng tưng, Tốt bên cố hì.
- 20 Lây linh thì được ăn lương, Lây thầy ăn óc, ăn xương gì thầy? Em đứng thấy linh mà khinh, Lãnh-binh, Thống-chế, Tam-dinh một đòng.
- 21 Lấy chồng làm lẽ khô thay,
 Đi cấy, đi cày chị chẳng kè công.
 Đến tối chị giữ lấy chồng,
 Chị cho manh chiếu nằm không nhà ngoài.
 Đêm đếm gọi những: Bở Hai,
 Trở dậy nấu cám, thái khoai, đầm bèo.
- 22 Láy chồng từ thuở mười lãm, Chồng chế tôi bé chẳng nằm cũng tôi.

Đến năm mười tám, đôi mươi, Tôi nằm dưới đất, chồng lôi lên giường. Một rằng thương, hai rằng thương, Có bốn chân giường gây một còn ba. Ai về nhân nhủ mẹ cha, Chồng tối nay đã giao hòa cùng tối.

- 23 Lâu ngày mới lại gặp lão ni, Tuổi tác xem ra đã chí kỳ.
 Đầu bạc, răng long, mồm móm-mém.
 Cối chảy, chày đẩm giàu chóm-chém.
- 24 Lên chùa thấy tiều mười ba, Thấy sư mười bốn, vãi giả mười lãm. Muốn cho một tháng đôi rầm, Trước là lễ Phật, sau thăm vãi già.
- 25 Lên chùa, lạy Phật Thích-Ca, Lạy ông Tam-Thế, Vua-Cha Ngọc-Hoàng. Bước ra kết nghĩa cùng nàng, Túi anh có nhân cho nàng đeo tay. Dù ai bấm chi cô bay, Thì nàng cũng giữ nhẫn này cho anh.
- 26 Lênh-đênh chiếc bách giữa dòng, Thương thần góa bụa phòng không lỡ thị. Gió đưa cây trúc ngã quì, Ba năm trực tiết còn gì là xuân ?
- 27 Liệu cơm mà gắp mắm ra. Liệu cửa liệu nhà, em lấy chồng đi.

Nữa mai quá lửa lỡ thì, Cao thì chẳng tới, thấp thì chẳng thông.

- 28 Linh vua, linh chúa, iinh làng, Nhà vua bắt linh cho chàng phải ra. Giá vua bắt linh đàn bà, Đề em đi đỡ anh và bốn năm. Bởi vua bắt linh đàn ông, Tiền lưng, gao bị sắm trong nhà này.
- 29 Lỗ mũi em thì tám gánh (1) lông, Chồng yêu, chồng bảo tơ hồng (2) trời cho. Đêm nằm thì ngày o o, Chồng yêu, chồng bảo ngày cho vui nhà. Đi chợ, thì hay ăn quà, Chồng yêu, chồng bảo về nhà đỡ cơm. Trên đầu những rác cùng rơm, Chồng yêu, chồng bảo hoa thơm rắc đầu.
- 30 Lơ-thơ tơ liễu buông mành, Con oanh học nói trên nhành mia mai. Em nghi mình em cái cức bạc lưu tai, Cúc bạc tình chung thời có, cái trâm cài vốn không.

Cái tốc mây xanh em vấn lớn khăn sông. Quần lĩnh thâm đôi ba chiếc, đôi má hồng cô phản nhợ.

Sáng trăng suông,

⁽¹⁾ சுரைகளை விற்ற கூ (2) ரசுப ரத்து,

Sáng cả vườn Đào, sáng cả chanh vườn chanh. Ba bốn cổ đẳng ấy có cổ nào còn không, Có một có thật đích cổ chưa có chồng. Có cho anh ghế chút làm chồng nên chẳng, Các cổ mình về có nhớ chúng anh chẳng? Ta về ta chỉ nhớ cái hàm răng cổ mình cười, Năm quan mua lấy miệng cười,

Mười quan anh chả tiếc, anh chỉ tiếc người rằng đen.

Cái răng đen ai khéo nhuộm cho cô mình, Đề duyên các cô mình đẹp, Cho cái tình chúng anh yếu. Trăm con như cái sợi chỉ điều, Trăm con sợi chỉ ấy nó cũng buộc vào cái tay anh.

Một duyên, hai nợ, ba tình,
Ây cái tang tình, ngày hai tình mười một,
Cái tình mong song hởi tình,
À lên một, lên hai, lên ba, lên bốn,
Làm con mẹ cha, lên chín, lên mười.
Soi gương tình chung đánh phán,
Tang tích tịch tang tình tang.
Cho nó đẹp em sắp ra lấy chồng,
Ò ý e, ò e ý ò.

31 — Lúa ngô là cô đậu nành.
Đậu nành là anh dưa chuột.
Dưa chuột là ruột dưa gang.
Dưa gang là nàng dưa hấu.

Dưa hấu là cậu lúa ngô. Lúa ngô là cô đậu nành.

32 — Lúc đểm sương, sương lạnh, trăng mô, Canh tàn rượu tinh lúc bãy giờ em nghĩ thượng thân.

Em tiếc thay trong giá, trắng ngần,
Nở gieo mình vào đám phong trần mà chơi.
Chốn hang sâu lần khuất hương trời,
Non xanh, nước biếc đề ai người biết cho.
Con chim khôn đã mắc phải dò,
Vui gì cải kiếp giang hồ hởi chị em ơi.
Tính đốt tay quá nữa xuân rồi,
Đầu xanh mãy nỗi da mồi, tóc sương,
Kiếp hồng nhan nghi đến mà thương.
Tài tình chi lắm đề mang nợ đời,
Trông non sông mà then với trời,
Khi vui, em vui gượng, khi cười em cười suông,
Ruột con tầm trăm mối tơ vương,
Bên trời, góc bề biết gởi can tràng vào đầu ?
Ai về nhân à Mạc-sãu.

33 — Lúng-túng em ở trong phòng,
Chăn bông lơn, đệm quế rốc lỏng chờ đợi ai ?
Má hồng côn có-cơn phai,
Răng đen, da trắng, mái tóc dài anh yêu.
Em nghi mình em doan thế mỹ miều.
Chồng con chẳng lấy, quyết liều xuân gu.

Song ngành lại trông xuân,

Xuân bây giờ đã xẽ tây ngang vai.

Sách có chữ rằng: « Xuân bất tái lai ».

Đêm hôm khuya-khoắt lấy ai bạn cùng,

Song cửa số chạm rồng.

Chồng con chẳng lấy, không chồng chẳng có tươi.

Song thiệt lắm em ơi!

- 34 Lưỡi câu anh uốn đã vừa,
 Sợ lòng cha mẹ kén lửa nơi đầu.
 Vực sâu, thì mặc vực sâu,
 Kìa sâu hay cạn, nỡ đâu lửa hoài.
- 35 Lửng-lơ vừng quế soi thèm, Hương đưa bát-ngát càng thêm bận lỏng, Dao vàng bỏ đầy kim nhung, Biết rằng quân tử có dùng ta chẳng? Đèn tà thấp thoáng bóng trăng, Ai đem người ngọc thung-thăng chốn này.

M

1 — Má ci ! đờng đánh con hoài, Đề con đi câu cá nấu xoài cho mã ăn. Má ci ! con vịt nó chết chìm, Con thờ tay vớt nó, con cá kìm nó cắn con. a — Mai rằng : Mai chiếm bảng mai,
Trúc khoe quân tử trúc ở trên đồi là đứng trượng
phu.

Thôi thời giàu khô chố lo,
Nữa một mai ông Thiên-Địa lại cho xoay vẫn.
Ta yêu nhau xa cũng nên gần,
Tham bên phú quí, phụ bần khô coi.
Chố ta yêu nhau duyên phận mà thôi,
Của thì như nước hồ voi lại đầy.

- 3 Mặt trời tang tảng rạng đông, Chàng ơi trở dậy đi đồng kẻo trưa. Phận hèn bao quản nắng mưa, Cày sâu, bừa kỹ được mùa có phen.
- 4 Mãy khi rồng gặp mây đây,
 Đề rồng than thở với mây vài lời.
 Nữa mai rồng ngược, mây xuôi,
 Biết bao giờ lại nối lời rõng mây (1) ?
- 5 Mẹ em ra đi, dặn em ở nhà, Đờng ra chơi biển mà hà ấn chin. Ăn chin thì mặc ăn chin, Em ra chơi biển để cho ghin mẹ thầy.
- 6 Me em tham thúng xôi dên,
 Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh-hưng.
 Me em tham thúng bánh chưng.
 Tham con lợn đẻ, em lưng chịu đòn.

⁽¹⁾ thủy chung.

- 7 Me già ở chốn lêu tranh,
 Sóm thăm, tối viếng cho đành lỏng em.
 Lỏng son, dạ sắt càng thêm,
 Lòng đã trăng gió ai tìm thấy si.
- 8 Mẹ em cám đoán em chi,
 Đề em sắm-sửa, em di lấy chồng.
 Lấy chồng cho đáng tấm chồng,
 Bố công trang điểm mà hòng, rằng đen.
- 9 Mẹ em khéo đẻ em ra,
 Đẻ em mười bón, để ta hôm rầm.
 Đi đầu mà vội mà nhằm,
 Sao em chẳng đợi trăng rằm cho trong.
- 10 Me em để em trong chum, Lấy nắp đậy lại khản dum bọc ngoài. Me em để em trong bò, Anh nghĩ chuốt lắt, anh vô đứt đuôi.
- 11 Mẹ ơi con chẳng lấy dân,
 Dù xa, dù gần, lấy khách mà thôi.
 Lấy khách, được mặc áo đôi,
 Được đi giày đỏ, được ngôi ghế cao.
 Thà rằng ăn cá diếc, chôi,
 Chẳng thà lấy khách có đuôi trên đầu.
- 12 Mẹ cho năm quả bi vàng,
 Mười quả bị trắng ra đàng nuôi quân.
 Cơm ăn, rượu uống cho say,
 Dẹp mang mà đánh trong này cho tao.

Vào chò, có kéo quân vào, Hội đồng chư tướng cho tạo sẽ dùng.

- Tham con lợn béo, tham tiền Cảnh-hưng. Tôi đã bảo mẹ rằng đừng, Mẹ hấm, mẹ hứ, mẹ bưng ngay vào. Bây giờ kẻ thấp, người cao, Như đôi đũa lệch, so sao cho bằng.
- 14 Me già như chuối chín cây, Sao đẩy chẳng liệu cho đây liệu cũng. Khế với sung, khế chua, sung chát, Mật với gừng, mật ngọt, gừng cay, Đẩy với đây chẳng duyên thì nợ. Đây với đấy chẳng vợ thì chồng. Dây tơ-hồng chừa xe đã mắc, Rượu quỳnh-tương chừa nhập đã say.
- 15 Mênh-mông góc bề bên trời, Những người thiên-hạ nào người tri-âm? Buồn riêng, thôi lại tùi-thầm, Một duyên, hai nơ, ba nhầm lấy nhau.
- 16 Minh đẹp cho mẹ mình lo, (1)
 Đêm nằm lắm kẻ rình mò (2) ước 20.
 Xấu xi như mẹ con tao, (3)
 Đêm nằm ngỏ cửa, mát sao mát này (4).

⁽¹⁾ Càng đẹp thì lại càng la — (2) lần mỏ — (3) Thà rằng xấu xí như tạo — (4) Nằm đều ngủ đầy, sướng seo sướng này.

- Ta đi qua ngô, thấy con mình bỏ.
 Con mình những trấu, cùng tro,
 Ta đi xách nước rửa cho con mình.
- 18 Minh nói dối ta mình chừa có chồng, Ta đi qua ngô, mình bồng con ra. Con mình khéo giống con ta, Con mình bảy rưới, con ta ba phần.
- 19 Minh rằng: Minh chỉ lấy ta, Ta đi xuống chọ, mua gà xem chân. Một chân xem cửa, xem nhà, Một chân xem lứa bạn ta thể nào.
- 20 Minh ràng mình chỉ lấy ta, Đề ta bán cửa bán nhà ta theo. Còn một cái cối đâm bèo, Đề ta bán nốt ta theo mình về.
- 21 Mình về đường ấy thì xa, Đề anh bắc cầu sông cái về qua Ninh-bình. Đất Ninh-bình có chùa Non-nước, Núi Phi-diên, Hồi-hạc chung quanh, Em về em chó quên anh.
- 22 Mình nói dối ta mình chửa có chồng, Đề ta mua cốm, mua hòng sang sêu, Ta sang, mình đã chồng rồi, Đề cốm ta mốc, đề hòng long tai. Ngỡ là long một, long hai, Ai ngờ long cả trăm hai quả hòng.

- 23 Minh về ta chẳng cho về, Ta nắm lấy áo, ta để câu thơ. Câu thơ ba chữ rành-rành: Chữ «Trung», chữ «Hiếu», chữ «Tình» là ba. Chử Trung thì đề phần cha. Chữ Hiếu phần me, đôi ta chữ Tình.
- 24 Mình về, mình nhớ ta chẳng?
 Ta về, ta nhớ hàm răng mình cười.
 Năm quan mua lấy miệng cười,
 Mười quan chẳng tiếc, tiếc người răng đen,
 Răng đen, ai khéo nhuộm cho mình,
 Đồ duyên mình đẹp cho tình anh mê.
- 25 Minh về đường ấy thời xa, Có về Tổng Mễ với ta cho gần. Tổng Mễ có ao rửa chân, Có sông tấm mát, có đình nghỉ ngơi. Tháng tấm thì đi xem bơi, Tháng hai xem rước, mình ơi hởi mình !
- 26 Minh về, mình nhớ ta chẳng?
 Ta về ta nhớ hàm răng mình cười.
 Năm quan mua lấy miệng cười,
 Mười quan chẳng tiếc, tiếc người tình-nhân.
 Người tình nhân, ta đề trên cơi,
 Nắp vàng đậy lại đề nơi giường thờ.
 Đêm qua ba bốn lãn mơ,
 Chiêm bao thì thấy, dậy rờ thì không.

- 27 Mít mật, mít gai, Mười hai thứ mít. Vào ăn thịt, ra ăn xôi, Chú chẳng nghe tôi, Tôi bịt mắt chú. Ân đầu thì ần cho kin, Bao giờ lúa chín thì và.
- 28 Mô hôi gió đượm.
 Thiếp thương chồng, thiếp phải chạy theo.
 Con ơi! mẹ dắt lên đèo.
 Chim kêu bên no, vương trèo bên kia.
- 29 Miếng trầu ăn nặng bằng chỉ,
 Ăn rồi, em biết lấy gì đèn ơn.
 Miếng trầu ăn nặng là bao.
 Muốn cho đông liễu, tây đào là hơn.
- 30 Môm cha con bướm trắng,
 Đẻ mẹ con ong xanh.
 Khen ai uốn lưỡi cho ranh nói càn.
 Môm cha con bướm trắng,
 Đẻ mẹ con ong vàng,
 Khen ai uốn lưỡi cho nàng nối chua.
- gī Möng tám tháng tư không mưa, Bỏ cả cày bừa mà lấp lúa đi, Bao giờ cho đến tháng mười, Lúa tốt bời-bời, nhà đủ người no.

- 32 Mông chin tháng chín có mưa, Mẹ con đi sớm, về trưa mặc lòng. Mông chín tháng chín không mưa, Me con bán cả cây bừa mà ăn.
- 33 Mông chín tháng chín có mưa,
 Thì con sắm sửa cày bừa làm ăn.
 Mông chín tháng chín không mưa,
 Thì con bán cả cày bừa đi buôn.
- 34 Một năm một tuổi như đuời xuân đi,
 Cái giả sông-sộc nó thì theo sau.
 Vì sương cho núi bạc đầu,
 Vì đầu mưa, nắng cho ràu rĩ họa,
- 35 Một năm là mãy tháng xuân,
 Một ngày là mãy giờ dần sớm mơi.
 Một năm là ba tháng xuân,
 Một ngày có một giờ dần sớm mai.
- B6 Một đàn cò trắng bay quanh, Cho loan nhớ phượng, cho mình nhớ ta, Mình nhớ ta như cà nhớ muối, Ta nhớ mình như cuội nhớ trăng, Mình về mình nhớ ta chẳng?
- 37 Mông một lá trai (1), Mông hai lá lúa (2), Mông ba câu liêm,

⁽¹⁾ và - (2) không trặng.

Mong bốn lưỡi liềm, Mong năm liềm giất. Mong sáu thật trăng. Mười rằm trặng náu, Mười sáu trăng treo, Mười bảy sảy giường chiếu, Mười tám trăng lẹm, Miròi chín dun-din. Hai mươi giấc tốt, Hăm mốt nửa đểm. Hăm hai bằng tai. Hăm ba bằng đầu, · Hăm bốn ở đầu (1), Hăm lăm ở đấy (2). Hăm sáu đã vậy, Hảm bảy làm sao. Hảm tám thế nào. Hảm chín thế ấy. Ba mươi không trăng.

g8 — Một đàn cò trắng bay chung,
Bên nam, bên nữ ta cùng cát lên.
Cát lên một tiếng linh-đình,
Cho loan sánh phượng, cho mình sánh ta.
Cát lên một tiếng la-đà,
Đàn ông hát trước, đàn bà hát sau.

⁽¹⁾ bằng râu — (2) bằng cầm.

- 39 Một ngày ba bữa cơm đèn, Còn gì má phán, răng đen hỗi chàng ? Một ngày ba bận treo còn, Còn gì mà đẹp, mà giòn hỗi anh ? Một ngày ba bận trèo đèo, Vì ai vú xếch, lưng eo hỗi chàng ?
- 40 Một năm chưa để mây (1) xuân, Gái kia chưa để máy lần đưa dâu. Chẳng tham ruộng cả, ao sâu, Tham về ành Tú lắm râu mà hiền. Chẳng tham ruộng cả ao liên, Tham về cái bút cái nghiên anh đồ.
- 41 Một duyên, hai nơ, ba tình, Chiêm bao luần-quất bên mình năm canh. Nằm một mình, lại nghĩ một mình, Ngọn đèn khêu tổ bóng huỳnh bay cao. Trông ra nào thấy đầu nào, Đám mây vơ-vần ngôi sao mập-mở. Mong người, lòng những ngần-ngơ.
- 42 Một nhà có ba bốn dâu,
 Dâu cả buôn bán ra mầu sân-siu.
 Dâu hai có ý mỹ miều,
 Tiền tiên, thác thác bao nhiều chẳng về.
 Dâu ba chum chúm dâu chế,
 Nhờ on bác mẹ đi về tinh Nam.

⁽¹⁾ le mấy tháng.

Dâu tư có tính tham-lam, Chăn trâu, cắt cỏ nhôm-nhoam ngoài đồng.

- 43 Một mụ giả mười ba mụ trẻ.

 Nặn tai, nặn mắt,

 Vẽ mặt, vẽ mày,

 Dạy khóc, dạy cười,

 Dạy ăn, dạy bú,

 Dạy lẫy, dạy bỏ,

 Giữ thóp đầu con trẻ.

 Cúng mụ ăn cữ.

 Bà nào không khéo dạy cho trẻ sớn-sơ sờ-sạc,

 Bà nào vụng dại xuống biển ăn tôm he, cá mực.
- 44 Một năm là mấy tháng xuân,

 Ăn chơi cho thỏa phong trần ai ởi!

 Một năm là mấy tháng mười,

 Ta đi mua nồi về đúc tiền công.

 Ta đi mua đồng về đúc bỏ-lao,

 Bây giờ tình nghĩa làm sao,

 Cho chuông chẳng bén, bồ-lao chẳng bền.

 Xưa kia chuông ở trên đền.

 Bây giờ chuỏng tuếch, chuông toác bỏ rền cầm canh.
- 45 Một lo đứng cửa trông ra, Hai lo đi lãy chồng xa nước người. Ba lo sợ chị em cười. Bốn lo đi ngược, về xuối sao đành.

Năm lo lúc tử, lúc sinh, Sáu lo con gái một mình đường xa. Bảy lo nhờ cửa nhớ nhà, Tám lo còn chút mẹ già ai nuôi. Chín lo em thiệt cả mười. Đề em kiếm lối thm nơi đi về.

46 — Một năm chia mười hai kỳ,

Thiếp ngồi, thiếp tính khó gì chẳng ra.

Tháng giêng ăn tết ở nhà,

Tháng hai rỗi-rãi quay ra nuôi tầm.

Tháng ba đi bán vải thâm,

Tháng tư đi gặt, tháng năm trở về.

Tháng sáu em đi buôn bè,

Tháng bảy, tháng tám trở về đong ngô,

Chín, mười cát rạ đồng mùa,

Một, chạp vớ được anh đồ dài lưng.

Anh ăn, rồi anh lại nằm,

Làm cho thiếp phải quanh năm lo phiên.

Châng thà lấy chú lực-điền,

Gao bò, thóc giống còn phiền nỗi chi.

47 — Một quan tiên tốt mang đi,
Nàng mua những gì (1) mà tính chẳng ra ?
Thoạt tiên, mua ba tiên gà,
Tiền rưỡi gạo nép, với ba đồng trầu.
Trở lại mua sáu đồng cau,

⁽¹⁾ mus những thứ gi.

Tiên rưỡi miếng thịt, giả rau mười đồng. Có gl mà tính chẳng thông,
Tiên rưỡi gạo tẻ, sáu đồng chẻ tươi.
Ba mươi đồng rượu chàng ởi!
Ba mươi đồng mật, hai mươi đồng vàng.
Hai chén nước mắm rõ-ràng,
Hai bảy mười bốn, kẻo chàng hò nghi.
Hai mươi mốt đồng bột nấu chẻ,
Mười đồng nải chuối, chẳn thì một quan.

48 — Một năm được mấy mùa xuân,

Một ngày được mấy giờ dần sốm mai.

Em đừng cậy sắc, khoe tài,

Khéo thay nồi thủng cũng tay thợ hàn.

Trời kia Khôn cũng thờ Càn,

Nước kia Tấn cũng hợp Tần mới xong.

Ngôi trong cửa số chạm rồng,

Chăn loan, gối phượng, không chồng ra chi.

Thơ đào nghĩ chữ vu-quy,

Hôn-nhân lễ đạt, gặp thì đào yêu.

Trăm sông diu-dit thư-cưu,

Thực-nữ, quân-tử hảo cầu đẹp duyên.

Tực rằng: Tiên lại tìm Tiên.

Phủ lại tìm quý, bạn hiện tìm nhau.

Một đời được máy anh hùng. Một nước được máy đức ông trị-vì. Anh đừng cợt ghẹo em chi, Bm đang chấp chỉ chọn ngày cải hoa.

Tin lên Thiên-thượng Hằng-nga,
Cây ông Nguyệt-lão với bà Tơ-vương.

Chăn loan, gối phượng sẵn sàng,
Màn đào rủ dọc, lầu hồng dãi ngang.

Còn đang chọn đá thử vàng.

Ngọc lành ai quây ra đàng bán rao.

Quan quan bốn tiếng thư cưu.

Mong người quân-tử hảo cầu kết duyên.

Phần son cho phi tấm nguyên,

Anh-hùng sánh với thuyên-quyên mới tình.

Phạt kha thơ ấy rành-rành,

Phi-mỗi bất đắc xin anh liệu hưởng.

- Mối hay giải cấu tương phùng.
 Biết người, biết mặt, biết lòng làm sao.
 Sông sâu còn có kẻ dò.
 Lòng người ai biết mà đo cho cùng.
 Ai mua dưa hấu biết lòng,
 Lè tôi xin ngỏ trong lòng tôi ra,
- 51 Mua cau, chọn những buồng sai,
 Mua trầu chọn những trăm hai lá vàng.
 Cau tiện ngang, trầu vàng ngắt ngọn,
 Thời buổi này kén chọn làm chỉ.
 Sao em chẳng lấy chồng đi.
- 52 Muốn ăn cơm trắng nước trong, Em lên Phó-cát Đại-đồng cùng anh.

Ai lên Phố-Cát Đại-đồng,

Hỏi thăm có Tú có chồng hay chưa?

— Có chồng năm ngoài năm xưa,

Năm nay chồng đề (1) nên chưa có chồng.

- 53 Muốn ăn măng trúc, măng giang,
 Măng tre, măng nửa, chè bàng, com lam.
 Muốn ăn sim chín đi tìm,
 Đổ ai tìm được đem lên hầu nàng.
 Chim kêu, vượn hột trên ngàn,
 Bây giờ đã đến trăng tàn canh ba.
- 54 Mưa xuân lác-đác vườn đào,
 Công anh đấp đất, ngăn rào trồng hoa.
 Ai làm gió táp, mựa sa,
 Cho cây anh đồ, cho hoa anh tàn?
- 55 Mưa từ trong núi (2) mưa ra, Mưa khấp thiên hạ, mưa qua Chùa Thầy. Đôi ta bắt gặp nhau đây, Như con bò gầy gặp bởi (3) cỏ hoang.
- 56 Mưa từ trong lũng mưa ra,
 Trèo non lặng suối chẳng qua thiếp tôi đi tìm chồng,
 Ôi đây thiếp tôi đi tìm chồng,

Mặt trời hồ lặn, khách đò ngang tôi nọ chèo.

⁽¹⁾ chẳng may chẳng bở hoặc rấy. - (2) Quảng. - (3) đám.

- 57 Mừng nay đức chính cao minh,
 Bốn phương hòa thuận thái bình muốn dân.
 Làm trai quyết chí lập thân,
 Cương thường giữ lấy có phần hiền-vinh;
 Gái thời giữ lấy chữ trinh,
 Siêng năng chin-chắn trời dành phúc cho.
 Giàu nghèo tại số đừng lo,
 Mà đường công nợ có lo chi mà.
- 58 Mừng nay mưa nắng thuận trời.

 Trị đời Ngu, Hạ, dân đời Thương, Chu.

 Nơi nơi khích nhưỡng ca cù,

 Khắp trong vũ điện Thang Chu thuận hòa.

 Đâu đầu giả trẻ gần xa,

 Người người kính chúc thiên gia vững-vàng.

 Ai ai trung hiểu lưỡng tuyên,

 Năm năm mừng được phong niên thái bình.
- 59 Mừng nay nho sĩ có tài,
 Bút nghiên dóng-dả giủi mài nghiệp Nho.
 Rỗ ràng nên đứng học-trò,
 Công danh hai chữ trời cho dẫn-dẫn.
 Tình cò chiếm được bảng xuân,
 Ấy là phú quý đầy xuân quế hòe.
 Một mai chân bước Cổng, Nghè,
 Vinh quy bái tổ, ngựa xe đưa mình.
 Bốn phương nức tiếng vang lừng,
 Ngao du Bề Thành, vấy vùng Rừng Nho.

Quyền cao chức trọng Trời cho,
Bổ công học tập bốn mùa chúc minh.
Vui đầu bằng Hội đề danh,
Nghề đầu bằng nghiệp học hành là hơn.
Công cha như núi Thái-sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chây xuối.
Phu-nhân thời có công nuối,
Toàn gia hưởng Phúc, Lộc trời ban cho.
Mùi thế vị khi nồng, khi nhạt,
Chén yên hà kẻ tinh, người say.
Nghiêng bầu phong nguyệt cho đày cuộc vui.
Mừng nay thái vũ xuân hồi,
Miệng dâng câu hát, hoạn bồi một khi.

N

- Na-mô Bồ-tất, Chế lạt đứt tay. Đi cày trâu húc, Đi súc phải cọc. Đi học thầy đánh, Đi gánh đau vài, Nằm dài nhịn đội.
- a Nay mừng Hải-yến hà thanh, Muôn dân trăm họ thái bình âu ca.

Miền Thanh-hóa, huyện Nga ta, Cỏ cây thang mộc, quốc gia Triều đình. Bốn phương bề lặng tăm kênh, Muôn dân trăm họ thái bình âu ca.

- Nay mừng tứ hải đông xuân,
 Tam dương khai thái muôn dân hòa bình.
 Sĩ thời chăm việc học hành,
 Một mai khoa bảng để dành công danh,
 Công thời phượng các long đình,
 Đủ nghẻ sư khoáng, rứt nghẻ công thâu.
 Nông thời cuốc bẫm cầy sâu,
 Thu hòa, hạ mạch phong thu có ngày.
 Thương thời buôn bán liên tay,
 Rứt tài Từ Cóng ai tầy cho đang.
- Nay mừng những kẻ nông phu, Câu cho hòa cốc phong thu bình thời. Vốn xưa nông ở bực hai, Thuận hòa mưa gió ấy thời lên trên. Quý hỏ nhiều lúa là tiên, Rỗ ràng phú túc bình an cả nhà. Bốn mùa xuân lại, thu qua, Muốn cho tiền lúa đầy nhà hán sương. Bước sang hạ giá, thu tàng, Thu thu tiến hoạch giàu ngang Thạch-Sùng. Quý nhân cùng kẻ anh hùng, Ràp toan muốn hỏi nhà nông ẽ đê. Thực thà châm chỉ thủ quê,

Chuyên cần học nghiệp là nghẽ đoan trang. Gặp thời là được thọ khang, Tam đa ngũ phúc rõ ràng trời cho.

5 - Nay mừng vận mở dư nghìn, Việt-Nam có thánh cầm quyền sửa sang. Bốn phương đầm ấm dân vên. Trời Nghiệu, ngày Thuấn lưỡng gian thái hòa. Trông xem phong cảnh làng ta, Bong-son, Tổ-thủy ngỡ là đâu đây, Bốn mùa, bát tiết thành thơi, Vinh lời quốc ngữ một bài mười chương, Một chương kính chúc nhà vương, Hoàng-đồ cũng-cổ tô trường van niên. Hai chương kính chúc chư-phiên. Lợi dẫn, ích quốc mở đường thái-hanh. Ba chương phúc lý sùng thành. Tuôn về các phủ sứ Thanh thịnh cường. Bon chương thiện hữu dư khương, Chúc mừng quan lão thọ trường thiên xuân. Năm chương thiên hạ binh dân, Các thầy hào mục phúc thân trùng trùng, Sáu chương mừng kẻ sĩ nông, Sĩ đăng khoa đệ nông phong lộc tài. Bảy chương mừng chúc gái trai, Trai thanh, gái lịch lâu đài thong-dong, Tám chương tạp nghệ thương công, Buôn may bán đặt tạc đồng khôn ngoạn.

Chín chương như phậ như sơn, Chúc mừng các tỉnh dân quan vững vàng. Mười chương quyết hậu khác sương, Lan tôn quế tử lựu truyền miền duyên. Nay mừng tiết giới xuân thiên, Có lời ca xướng dâng lễn Cửu-trùng.

- 6 Này này chính gạo tám xoan, Mấy phen giá sắt gian nan mới thành. Bây giờ ta giã cho tính, Phòng khi yến ầm dâng lên chứ chầy. Đã no rồi lại đã say, Mừng rằng nay đã hây-hây thái blnh.
- 7 Nàng ơi, anh quyết với mình, Công anh dan-diu chẳng thành thời thôi. Sông kia bên lở, bên bởi, Bên lở thì đục, bên bởi thì trong. Sông kia nước chảy đôi dòng. Biết rằng bên đục, bên trong bên nào.
- 8 Nàng Bân may áo cho chồng, May ba tháng ròng chữa trọn cổ tay. Lạy trời cho cả gió may. Nàng Bân chết quách đêm nay cho rồi.
- Nàng về giã gạo ba trăng, Đề anh gánh nước cao bằng về ngâm. Nước Cao bằng ngâm thi trắng gạo, Anh biết em có liệu được chăng.

Trần-trần như cuội cung trăng, Biết rằng cha mẹ có bằng lòng không, Đề anh chờ đợi luống công.

- Tay cất chén thuốc, tay đèo múi chanh, Bây giờ anh khỏi, anh lành, Anh mê nhan sắc, anh tình phụ tôi. Thà tôi xuống giếng cho rồi.
- Năm con ngựa bạch sang sông,
 Năm gian nhà ngói đèn trong đèn ngoài.
 Đèn yêu ai mà đèn chẳng tắt,
 Ta yêu mình nước mắt rỏ ra.
- Nắm tóc ngôi, tóc ngôi dài, Nắm tóc mai, tóc mai cụt. Cầu Trời, khán Bụt cho tóc mai dài, Bao giờ tóc chấm ngang vai, Thì ta kết ngãi làm hai vợ chồng.
- 13 Năm quan tiên tốt bó mo, Làm tờ ký chỉ, chị cho chuộc chồng. Măng non nấu với gà đồng, Chơi nhau một trận, xem chồng vẽ ai. Già gan cướp được chồng người, Non gan hết vía rung rời chân tay.
- 14 Năm voi anh đúc năm chuông, Năm cô anh đóng năm giường bình phong. Còn một cô bé chữa chồng, Lại đây anh kén cho bằng lòng cô.

Một là ông Công, ông Đô,

Hai là ông Bát, ông Cửu, ông Đô cũng vừa.

Giả ơn bà Nguyệt, ông Tơ,

Sớm đi cầu Thước, tối mơ mộng hũng.

Cho mau cửa lại treo cung,

Đề cho cô bế, cô bồng, cô ru.

Cổ ru rằng:

Con ăn, con bú, con nô,

Con lẫy, con bỏ, con chững, con đi.

Ngày sau con cả lớn khôn,

Con học, con thi, nhày ba tầng sóng kinh kỳ

khai nhan.

15 — Năm ngoái anh lên ngọn sông Ngâu, Dầu sương, giải nằng chẳng tìm đầu bằng nàng.

Năm nay anh về lắm bạc nhiều vàng,
Đề anh sắm sửa thời nàng lấy anh.
Lấy anh, anh sắm sửa cho.
Sắm ẵn, sắm mặc, sắm cho chơi bởi.
Khuyên em có bấy nhiều lời,
Thủy chung như nhất là người, phải nghe.
Mùa đông lựa lựa, the the,
Mùa hè bán bạc hoa sỏe sắm khắn.
Sắm gói thì phải sắm chăn,
Sắm gương, sắm lược, sắm ngặn dựng trầu.
Sắm cho em: đôi lược chải đầu,
Cái ông đựng sắp vuốt đầu cho xinh.

16 — Năm cũ đã qua, Năm mới đã đến, Bước chân vào đình trung, Tôi xin kinh chúc :

Trước tôi chúc Thánh Cung vạn tuế, tại thượng dương-dương, bảo quốc, hộ dân, lưu ân, tích phúc-

Tôi lại chúc hỳ-lão sống tám chín mươi, thọ tăng thêm tho.

Tôi lại chúc quan viên trùm lão, niên tăng phú quý, nhật hưởng vinh hoa.

Tôi lại chúc quan lại, binh viên ta đột pháo xông tên, công thành danh toại.

Tôi lại chúc đồng trang thượng hạ, giả sức khỏc, trẻ bình yên, nhờ đức Vua nhà no, người đủ, các xường: Thiên thu vạn vạn tuế.

- 17 Nó ra, rồi nó lại vô, Chớ nào nó có vác vô đuổi ai ? Nó ra, rồi nó lại vào, Chứ nào nó có phá củi, dỡ rào nhà ai ?
- 18 Nói thương, mà ở chẳng thương, Đi đầu mà bỏ buồng hương lạnh lùng. Đêm qua khi lạnh, khi nông, Khi đắp áo ngắn, khi chung áo dài. Bây giờ chàng đã nghe ai, Ác ngắn chẳng đấp, áo dài không chung.
- 19 Nôi đồng lại úp vung đồng.
 Con gái xứ Bắc lấy chồng Đồng-nai.

Giậm chân xuống đất kêu trời, Chồng tôi vô Quảng biết đời nào ra.

- 20 Non non nước nước khơi chừng, Ái ân đôi chữ xin đừng có quên. Tình sâu mong trả, nghĩa đền, Đừng vui chốn khác mà quên chốn này. Nước vơi, rồi nước lại đầy, Tình kia chừa trả, nghĩa này chố quên.
- 21 Nôm na là cha mách qué, Mách qué là mẹ mách siêu, Ta cho đồng tiền mách nữa ta nghe.
- 22 Nu na nu nống.

 Cái cống nằm trong,

 Cái ong nằm ngoài,

 Củ khoai chấm mật,

 Phật ngồi, Phật khóc.

 Con cóc nhày ra,

 Con gà ú ụ,

 Nhà mụ thời xôi,

 Nhà tôi nấu chẻ.

 Tè he cống rụt,

 Xìa cá mẻ, đẻ cá chép.

 Chân nào đẹp, thì đi buôn men,

 Chân nào đen, ở nhà làm chỏ.
- a3 Nu na nu nông, Thàng công, cái cạc,

Chân vàng, chân bạc.
Đá xia, đá soi.
Đá đầu con voi.
Đá lên, đá xuống.
Đá ruộng bồ câu.
Đá râu ông giả.
Đá ra đường cái.
Gặp gái đi đường.
Có phường trống quân.
Có chân thì rut.

- Núi Đội ai đấp nên cao,
 Ngã ba sông Gối ai đào nên sâu.
 Dù ai buôn đâu bán đâu,
 Làm sao cho khỏi cầu Châu thì làm, (Hà-nam)
- 25 Núi kia ai đấp nên cao, Sông kia ai đào nước chảy vùng quanh? Vùng quanh, thi mặc vùng quanh, Cô về Lê-xá đề anh đưa tiên.
- 26 Núi kia ai đấp nên cao, Sông kia, bề nọ ai đào nên sâu. Một lòng sầu, năm bảy lòng sầu, Đây vui có biết đầy sầu cũng chẳng. Muốn sao tháng đôi tuần trăng, Muốn sao đấy ở cho bằng lòng đầy.
- 27 Núi kia ai đấp nên cao.
 Sông kia bề nọ ai đào mà sâu:

Vì ai cá chẳng bén cầu,
Lược chẳng bén đầu, chỉ chẳng bén kim.
Muốn ăn mơ nồi, mặn chim. . .
Anh cũng lặn lội đi tìm về cho.
Thế gian thấy bán thì mua,
Biết rằng mặn nhạt chát chua nhường nào.

- 28 Nửa đểm trở (1) dậy trông trời, Ông (2) sao bên bắc đã dòi bên đông. Bở hỗ lại láng mênh mông.
- 29 Nước yên, quân mạnh, dân giầu, Khấp trong tảm cối củi đầu làm tồi. Các quan dâng biểu lên ngôi Chúc vua Vĩnh-Thọ muôn đời thịnh yên.
- 30 Nước nóng đô lọ bình vối, Tôi ngôi tôi nghĩ bố tôi, tôi buồn. Bố tôi đổ dại, đổ khôn, Say mê cái l. . . bỏ mẹ con tôi.
- gr Nước non lận-đận một mình,

 Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.

 Aị làm cho bề kia đầy,

 Cho ao kia cạn cho gầy cò con.
- 82 Nước đứng mà đựng chậu thau, Cái mâm chữ triện đựng rau thài lài.

⁽¹⁾ Thức - (2) Cái.

Tiếc thay con người da trắng, tóc dài, Bác mẹ gả bán cho người đần ngu. Rồng vàng tấm nước ao tù, Người khôn ở với người ngu nặng mình.

NG

- Ngày nào em bé còn con, Bây giờ em đã lớn khôn thế này. Cơm cha, áo mẹ, công thầy, Nghĩ sao cho bố những ngày ước ao.
- a Ngày nào trời nắng chan-chan, Mẹ con kiếm củi, đốt than no lông. Trời làm một trận mênh-mông, Mẹ con nhịn đói, nằm không ba ngày.
- Ngày ngày ra đứng bờ sông, Sông xa xa tít cho lòng em đau. Nhớ ai đứng tủi, ngôi sầu, Minh ve sương tuyết bao lâu mà mòn.
- 4 Ngày ngày em đứng em trông, Trông non, non ngất, trông sông, sông dài. Trông mây, mây kéo ngang trời, Trông trăng, trăng khuyết, trông người, người

- Ngày đi, trúc chừa mọc măng, Ngày vẻ, trúc đã cao bằng ngọn tre. Ngày đi, lúa chừa chia vẻ, Ngày vẻ, lúa đã đỏ hoe ngoài đồng. Ngày đi, em chừa có chồng. Ngày vẻ, em đã con quán, con quít (1), con bòng, con mang.
- 6 Nghĩ xa thôi lại nghĩ gần,
 Làm thân con nhện máy lần vương tơ.
 Chắc về đầu trong đục mà chò,
 Hoa thơm mất tuyết biết nương nhờ (2) vào
 đầu

Số em giầu, lấy khó cũng giầu, Số em nghèo, chín đụn mười trâu cũng nghèo. Phải duyên, phải kiếp thì theo. Thân em có quản khó nghèo làm chỉ. Chữ nhân duyên thiên tải nhất thì, Giầu ăn, khó chiu lo gì mà lo.

7 — Nghìn muôn chố lấy học trò, Dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm. Hay nằm thời có võng đào, Dài lưng thời có áo chảo nhà vua. Hay ăn, thời có thóc kho. Việc gì mà chẳng ăn no lại nằm.

⁽¹⁾ Giất - (2) Đợi chờ.

- 8 Ngôi đêm trông bóng trăng tàn.
 Muốn đoan với nguyệt mà than một lời.
 Nguyệt ràng : vật đôi sao dời.
 Thân này vẫn đề cho người soi chung.
- 9 Ngôi buôn gửi bức thư sang,
 Có con ròng bạch chắn ngang giữa trời.
 Vậy nên thư chẳng tới nơi,
 Trong thư, ai biết những lời làm sao.
- 10 Ngôi trong của số trạm rong, Chăn loan gối phượng, không chồng cũng hư. Có chồng, kẻ đón người đưa. Không chồng đi sớm, về trưa mặc lòng.
- ri -- Ngôi buồn trách lẫn ông xanh,
 Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười.
 Kiếp sau xin chó làm người,
 Làm cây thông đứng giữa trời mà reo.
 Giữa trời vách đá cheo-leo,
 Ai mà chịu rét thì trèo với thông.
- 12 Nguyễn ra thời Nguyễn lại về, Giặc đến Bồ-đề, thời giặc lại tan. Đầu cha lấy làm chân con, Mười bốn năm tròn hết số thời thôi.
- 13 Ngôi buồn may túi đựng trời, Đan xẽ sẫy đá, giết voi xem giỏ. Ngôi buồn đem thước đi đo. Đo từ núi Sỏ, núi So, chùa Thầy.

Lên trời đo gió, đo mây, Xuống sông đo nước, vè đây đo người. Đo từ mười tâm đôi mươi. Đo được một người vừa đep vừa xinh (1).

- 14 Ngỡ là nước chảy, đá mòn, Chẳng là nước chảy, đá còn trơ trơ. Chờ cho nước cạn phơi bờ, Xem con người ấy nương nhờ về đầu.
- 15 Ngựa ai buộc ngỡ (2) ông Cai, Hoàn ai mà lại đeo tai bà Nghè. Ngựa ai buộc ngỡ (2) ông Nghè. Gà ai lại thả trước hè ông Cai (3),
- 16 Ngựa ô yên khấu bằng vàng, Chân nạm bằng bạc, Ba vuông nhiễu thắm, Một bộ áo gấm. Thiếp sắm cho chàng, Kinh lại hồi kinh.
- 17 Người đẹp như tiên, Tâm nước Đồng Triền cũng xấu như ma. Người xấu như ma, Tâm nước Đồng Trà cũng đẹp như tiên.
- 18 Người trên ở chẳng chính ngôi, Khiến cho kẻ dưới chúng tôi hỗn hào.

⁽¹⁾ Từ đứa lên mười cho đến mười lãm — (2) Củ-

⁽³⁾ Trâu ai lại buộc bụi tre ông thầy.

Người trên ở chẳng được cao, Khiến cho kẻ dưới lộn nhào lên trên.

- Ty rằng ăn tr nhưng mà ngon lâu.
 Người dại ăn trái bố nâu,
 Ăn no bĩnh bầu chẳng biết mùi ngon.
- 20 Người ta lên núi thị vui, Sao tôi lên núi những chui cùng trèo. Gập gềnh hôn đá treo leo, Biết đầu quân tử mà gieo mình vào.
- 21 Người ta câu bê, câu sông,
 Tội đây câu lấy con ông, cháu bà.
 Có chồng, thi nhà mòi ra,
 Không chồng, em căn, em tha lấy mòi
- 22 Người ta đi giáo tiền, giáo gạo, Tiều tôi đi giáo áo, giáo nồi. Nhà nào công đức thì thôi, Nhà nào đi vắng, tiều tôi giáo bò.
- 23 Người ta rượu sớm, trà trưa, Em nay đi nắng, về mưa đã nhiều. Lạy trời mưa thuận, gió đều, Cho đồng lúa tốt, cho chiều lòng em.
- 24 Người ta đi cấy lấy công, Tôi đây đi cấy còn trông nhiều bề.

Trông trời, trông nước, trông mây,
Trông mưa, trông gió, trông ngày, trông đểm.
Trông cho chân cứng đá mềm,
Trời trong, bè lặng mới yên tấm lỏng.
Chăm bẽ cây cấy cho xong,
Rồi lên sửa việc cung công thể nào.
Thi rằng: « Trú nhi vư mao »,
Lại câu: « Tiểu nhi sách đào » tương liên.
Kip sửa nhà cửa được yên,
Mới ra văi lúa ăn về mùa sau.

NH

- Nhà anh có ruộng năm sảo.
 Một bờ ở giữa làm sao cho liền.
 Muốn liền thì phá bờ đi,
 Mạ non cấy xuống làm chi chẳng liền.
- 2 Nhà ta ba bốn chị em, Mẹ ta còn thèm một chút rề xa. Ta về ta bảo mẹ ta, Rề gần cho ruộng, rề xa cho tiền.
- 3 Nhà anh có một cây chanh, Nó chữa ra cành, nó đã ra hoa. Nhà anh có một mợi giả, Thời com chẳng chin, quết nhà chẳng nên.

Ăn cổ lại đòi ngồi trên, Có cái bánh dầy nào lớn đem lên hầu giả.

- 4 Nhà tôi có dãy vườn hoa, Có ba dẫy nhãn, có ba dẫy dừa. Dù anh đi sóm, về trưa, Sao anh chẳng nghi dẫy dừa nhà tôi. Sao anh chẳng đứng, chẳng ngồi, Hay là anh phải duyên ai anh buòn. Anh buồn, anh lại đi buôn, Còn tiên lấy vợ, anh buồn làm chi?
- Nhà anh chỉ có một gian,
 Nữa thi làm bép, nữa toan làm buồng.
 Anh cậy em coi sóc trăm đường,
 Đề anh buôn bán chầy chương thông hành.
 Còn chút mẹ giả nuôi lấy cho anh,
 Đề anh buôn bán thông hành đường xa.
 Liệu mà thờ kính mẹ già,
 Đừng tiếng nặng nhẹ, người ta chế cười.
 Dù no, dù đói cho tươi,
 Khoan ăn, bớt ngủ, liệu bài lo toan.
 Cho anh đành da bán buôn.
- 6 Nhác trông sao Đầu về đông, Chị em ra sức cho xong ruộng này, Lâm-lem tay cấm, chân rãy, Hay trồng cây ngọc cũng ngày hữu thu.

Khuyên người đừng có ngao du, Một năm no âm vẫn trà (1) từ đầy.

- 7 Nhất thì bộ lại, bộ binh,
 Nhì thì bộ hộ, bộ hình cũng xong.
 Thứ ba thì đến bộ công,
 Nhược bằng bộ lễ, lạy ông xin về.
- 8 Nhất cao là núi Tàn-viên, Nhất lịch, nhất sắc là tiên trên đời. Cố nhân tìm cố nhân chơi, Sao cố nhân chẳng nhớ lời cố nhân.
- 9 Nhất hào,
 Nhị hào, tam hào...
 Chó chạy bờ ao,
 Chuột chạy bờ rào,
 Quẻ này có động,
 Nhà này có quái,
 Trong nhà có con chó đực,
 Cắn ra đẳng mồm.
 Nhà bà có con chó đen,
 Người lạ nó cắn, người quen nó mừng,
 Nhà bà có cái cõi xay,
 Bồn chân xuống đất, ngông ngay lên trời.
- 10 Nhiễu điều phủ lấy giả gương, Người trong một nước thì thương nhau cùng.

⁽¹⁾ Giau.

Phu thể trong nghĩa tương phùng, Chăn loan, gối quế rắp lòng chở ai. Tấm đá hoa ghi tạc đề đời.

- rt Nhong nhong ngựa ông đã về, Cắt cỏ Bồ-đề cho ngựa ông ăn. Mày ăn, tao ăn, Ông không có ngựa, ông đã có bò.
- Nhờ trời mưa gió thuận hòa, Nào cây, nào cấy trẻ giả khuyên nhau. Chim, gà, cá, lợn, cành cau, Mùa nào thức ấy giữ màu nhà quê, Sóm đi, thì tối lại vẻ, Quần hồng áo tía phủ phê trăm chiều, Ai ơi 1 Của thế còn nhiều.
- 13 Nhớ ai con mắt lim-dim, Chân đi thất-thều như chim tha mỗi. Nhớ ai hết đứng lại ngồi. Ngày đềm tơ tưởng một người tình nhân.
- 14 Nhớ em anh cũng muốn vô, Sợ truông nhà Hồ, sợ phá Tam-giang. Phá Tam-giang ngày rày đã cạn, Truông nhà Hồ Nội-tán phá tan.
- 15 Nhớ lời nguyện ước ba sinh, Xa-xôi ai có biết tình chẳng ai. Khi về nhắn liễu Chương-đài, Cành xuân đã bẻ cho ai một, cành, Có yêu anh, thì bẻ quách cho anh.

- 16 Nhớ ai, em những khốc thầm, Hai hàng nước mắt đầm-đầm như mưa. Nhớ ai ngơ-ngần ngần-ngơ, Nhớ ai ai nhớ, bây giờ nhớ ai. Nhớ ai bôi hồi, bôi hồi, Như đứng đóng lửa, như ngôi đồng than.
- 17 Nhữ bước xuống đỏ. Sông sâu são ngắn khôn dò tới nơi. Thuyền buồm gió đánh tả-tơi, Một con chèo quế xa bơi sông hồ. Trông lên hòn đá lô-xô, Mặt sông lại-làng, bề hồ trong xanh.
- 18 Những người thắt đáy lưng ong, Vừa khéo chiều chồng, vừa khéo nuôi con. Những người béo trục béo tròn. Ăn vụng như chóp đánh con cả ngày.
- 19 Những người lử-khử lử-khử, Chẳng ở Đại-từ thì ở Vũ-nhai. Những người lải-nhải lai-nhai, Chẳng ở Vũ-nhai thì ở Đại-từ.
- 20 Những người má đó hồng hòng, Răng đen rung-rức thì chồng chẳng yêu. Những người mặt lợ như niêu, Cái rằng trắng ởn (1) chồng yêu cỡn cơ (2).

⁽¹⁾ Khāp-khēnh — (2) Le làng

Ô

- T Ông trăng mà bảo ông trời :
 Những người hạ giới là người như tiên.
 Ông trời mới bảo ông trăng :
 Những người hạ giới mặt nhân như tươu.
- 2 Ông cả ngòi trên sập vàng, Cả ăn cả mặc, lại càng cả lo, Ông bếp ngòi trong xó tro, Ít ăn, ít mặc, ít lo, ít làm.
- 3 Ông chết, thì thiệt thân ông, Bà tôi sắp sửa lấy chồng nay mai. Bà chết, thì thiệt thân bà, Ông tôi sắp sửa lấy ba nàng hàu
- 4 Ông giảng ông giảng, Ông giảng búi tóc, Ông khóc ông cười, Mười ông một cỗ, Đánh nhau lỗ đầu, Đi câu hàng huyện, Đi kiện hàng phủ, Một lũ ông già, Mười ba ông điệc.
- 5 Ông Nhãng mà lấy bà Nhãng,
 Để ra con rấn thần-lần cụt đười.

Ong Nhãng bảo đề mà nuôi, Bà Nhãng đánh chết đem vùi đồng tro. Ông Nhãng vừa khóc vừa lo, Bà Nhãng bảo đề đem cho láng giếng.

6 - Ong trang ông trang, Xuống chơi với tôi. Có bầu có ban. Có ván com xôi. Có nổi cơm nếp. Có nệp bánh chưng, Có lưng hữ rượu, Có chiếu bám đu. Thẳng cù xí xoài, Bắt trai bỏ giỏ. Cái đỏ ẩm em. Đi xem đánh cá. Có rá vo gạo, Có gáo múc ntrớc, Có lược chải đầu. Có trầu cày ruông. Có muống thả ao. Ông sao trên trời . . . - Ông tiền, ông tiền, Ông có đồng tiền,

Ong tiền, ông tiền, Ông có đồng tiền, Ông giất mái tại, Ông cải lưng khô, Ông ra hàng phô, Ong mua miếng trầu, Ong nhai tóp-tép, Ong mua con tép, Về ông ăn cơm. Ong mua mớ rơm, Về ông để thổi. Ong mua cái chỏi, Về ông quét ahà. Ông mua con gà, Về cho ăn thóc. Ông mua con cóc, Về thả gầm giường, Ông mua nén hương, Về ông cúng co.

8 — Ông Tô-tử iên chơi trên đỉnh núi, Thấy hai vợ chồng con chim chích, Chín tháng mười ngày, đủ cánh mọc lông, Vợ đề con cho chồng, bay đi kiếm chác, Lạ thung thổ, mỗi thời không được, Bước chân ra về thấy nhện chẳng tơ. Màng vui chơi bắt nhện, nào ngờ, Khí ẩm tối, hoa sen cụp lại, Chồng thì mong, con thì bỏ đói, Hết đổ đứng đổ ngôi, ra ngô liên trông. Kia kia gái bốn năm con, Ở chữa thực lòng chồng. Hãy còn đang say đẩm về bên huê nguyệt. Tôi thể rằng trời xanh nước biếc, Núi non thể với nước non, Nào ai phụ rãy chồng con đã trời.

Gai tơ quá lửa lỡ thì mất giòn em chả có xinh. Vẫng tại nghe lời nói hữu tình,
Cái con chim lỏng khôn lẽ cất mình bay cao.
Góm ghê thay cái số bông huê đào,
Cởi ra, rồi lại buộc vào như chơi.
Chàng Thúc-sinh quen thói bốc dời,
Trăm nghìn đồ một trận cười như không.
Chường vô chăn gối loan phòng,
Thiếp tôi ra tựa cái bóng đèn chong canh dài.
Và thiếp tối nay phận gái nữ hài,
Thấy chàng quân tải đáng tài trai anh hùng.
Gương bạch nhật mà sánh với quạt thanh
phong,

Sao chường chẳng nhớ cái tiết mùa đông lạnh lùng.

Chường nằm đầu, chường nhủ thiếp tối cùng.

xo - Ông trắng, ông trăng, Xuống chơi ông Chính. Ông Chính cho mô. Xuống chơi nồi trò, Nồi trö cho vung. Đến chơi cây sung,

Cây sung cho nhựa. Đến chơi con ngưa, Con ngựa cho gan. Đến chơi bà quan, Bà quan cho bac. Đến chơi thơ giác, Thơ giác cho bầu. Đến chơi cần câu. Cần câu cho lưỡi. Đến chơi cây bưởi. Cây bưởi cho họa. Đến chơi cây cà, Cây cà cho trái. Đến chơi con gái, Con gái cho chồng. Đến chơi đàn ông, Đàn ông cho vợ. Đến chơi kẻ chợ, Kè chơ cho voi. Đến chơi cây sòi, Cây sòi cho lá. Đến chơi con cá. Con cá cho vâv. Đến chơi ông thầy, Ông thầy cho sách, Đến chơi thợ ngạch, The ngạch cho dao.

Đến chơi thơ rào, Thợ rào cho búa. Trà búa thơ rào, Trà dao thợ ngạch, Tra sách ông thầy, Trả vây con cá, Trả lá cây sòi, Trả voi kẻ chợ, Trả vợ đàn ông, Trà chồng con gái, Trả trái cây cà, Trả hoa cây bưởi, Trả lưới cần câu. Trà bầu thợ giác, Trả bạc bà quan, Trả gan con ngựa, Trả nhựa cây sung, Trả vung nồi trõ, Trà mô ông Chính.

O,

1 — Ở đầu mà chẳng biết ta, Ta con ông Sám, cháu bà Thiên-lôi. Xưa kia ta ở trên trời, Đứt dây rơi xuống làm người thế gian.

- 2 Ở đời Kiệt, Trụ sướng sao,
 Có rừng nem béo, có ao rượu đầy.
 Ở đời Nghiều, Thuấn khổ thay,
 Giếng đảo mà uống, ruộng cây mà ăn.
- 3 Ở sao cho vừa lòng người,
 Ở rộng người cười, ở hẹp người chế.
 Cao chế ngông, thấp chế lùn,
 Béo chế béo trục béo tròn,
 Gầy chế xương sống, xương sườn phơi ra.
- 4 Ở đây gần cảnh nhà chùa,
 Lẽ đầu có lẽ chuyện trò trăng hoa.
 Trúc mai sum họp một nhà,
 Song tlnh đạo nghĩa đã giả đồng cần.
 Cũng liều phó thác cái thân,
 Khi vui cũng một Tấn Tần mà thôi.
- 5 Ở đây những núi cùng khe, Chân chim bóng thú, tiếng ve gọi sàu. Ngàn lim ve vày khúc cầm, Gốc cây cổ thụ tiếng chim vang lừng. Ba năm ăn ở trên rừng, Thất lưng bằng sừng, đít đỏ như son.
- 6 Ở đây em cấm địa-đồ, Sao anh lại được vác ô đi đàng. Đi ô, chẳng biết cầm ô, Chẳng thà ném quách xuống hồ cho xong. Ước gì ta hóa ra ong, Ta bay, ta liệng vào lòng cái ô.

Uớc gi ta hóa ra ruồi, Ta bay ta liệng vào người đi ô.

- 7 On trời mưa nắng phải thì,
 Nơi thì bửa cạn, nơi thì cày sâu.
 Công lênh chẳng quản lâu lâu,
 Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng.
 Ai ơi chố bỏ ruộng hoang,
 Bao nhiều tác đất, tắc vàng bấy nhiều.
 - 8 Ốt nào là ớt chẳng cay,
 Gái nào là gái chẳng hay ghen chồng.
 Vôi nào là vôi chẳng nồng,
 Gái nào là gái có chồng chẳng ghen.

PH

- z Phènh-phènh lớn giữa lớn ra, Mẹ vi, con chẳng ở nhà được đầu, Ở nhà, làng bắt mất trâu, Cho nên con phải đâm đầu ra đi.
- 2 Phượng hoàng đậu chốn cheo leo, Sa chân lỗ bước (1) phải theo dàn gà.

⁽¹⁾ Se cơ thất thể.

Bao giờ mưa thuận gió hòa, Thay lông, đồi cánh lại ra phượng hoàng.

3 - Phụ đồng phụ chồi, Thời lồi mà lên. Ba bề bốn bên. Sối lên cho chóng. Nhược bằng cửa đóng, Phá ra mà vào. Cách chuôm, cách ao. Cách ba ngọn rào, Cũng vào cho lọt. Cái roi von-vót. Ce vot che dau. Hàng trầu, hàng cau, Hàng hương, hàng hoa, Là đồ cúng Phật, Hàng chuối, hàng mật, Hàng keo mạch nha, Nào cô bán quế, Vừa đi, vừa tế. Một lũ học-trò, Người cầm quật mo, Là vơ Ông Chỗi. Thối lỗi mà tên...

QU

- t ~ Quả cau nho-nhỏ, cái vỏ vân-vân, Nay anh học gần, mai anh học xa. Tiên gạo thì của mẹ cha, Cái nghiên, cái bút thật là của em.
- 2 Quả cau nho nhỏ, cái vỏ vân-vân, Nay anh học gầu, mại anh học xa. Anh lấy em từ thuở mười ba. Đến năm mười tám, thiếp đà năm con. Ra đường người nghĩ còn son, Về nhà thiếp đã năm con cùng chàng. Cái cả đã biết dọn hàng, Cái hai đi học về tràng khoa thi. Cái ba buôn bán trām nghè. Còn hai con nhỏ trở về ăn chơi. Choi cho nước Hán sang Hồ, Nước Tần sang Sở, nước Ngô sang Lào. Chơi cho sấm động, mưa tào, Một trăm cái núi lọt vào tron kim. Chơi cho bong bóng thì chìm, Hòn đá thì nồi, gỗ lim bập-benh.

R

x — Ra đường trông thấy tơ người,
Về nhà trông thấy chỉ tôi, tôi buồn.

Bườn thi cất gánh đi bưởn, Một vốn bốn lãi, anh bưởn làm chỉ.

- 2 Ra đường bà nọ bà kia,
 Về nhà không khối cái nia, cái sàng.
 Ra đường võng giá nghệnh-ngang,
 Về nhà hỏi vợ: cám rang đầu mày?
 Cám rang tôi đề cối xay,
 Hễ chó ắn mất, thị «Mày với ông:
 - Hễ chó ăn mất, thì «Mày với ông».
- 3 Rau răm hải ngọn còn tươi, Lặng nghe anh nói mãy lời mà cay. Kê chi những truyện trước ngày, Lông em còn tưởng núi này, non kia.
- 4 Rau rām hái ngọn héo rầu, Những lời em nói mà đau đón lòng. Bấy lầu xe sợi chỉ hồng, Nghĩ em lấy được con tông gà nòi, Bây giờ em đã hai mươi, Sao em không nhớ những lời ngày xưa ?
- 5 Rau muống bắt cuống rau răm, Làm chỉ đến nỗi chàng cầm cổ tay, Xin chàng hãy bỏ tay ra, Đến mai về cửa, về nhà sẽ hay. Chàng đừng cầm lấy cổ tay, Khi xưa cành mận, khi nay cành đào,
- 6 Rắp mong ông trời sa xuống côi trần, Hỏi xem duyên-kiếp nơ nằn làm sao?

Tim gan thay khách mã đào, Mông mẽnh bè Sở dễ vào, khó ra. Hươu kia chót đã mắc chà, Khi vào thì dễ, khi ra hiểm nghèo.

- 7 Rắp toan cười ngựa ra về, Chàng đề cầu đối, thiếp đề cầu thơ. Mải vui ngôi chốn đám cờ, Tưởng nhân đuyên ấy bao giờ cho quên. Chàng về giữ việc bút nghiên, Đừng tham nhan sắc mà quên học hành. Một mai chiếm được khoa danh, Trước là rạng nghiệp, sau mình vinh thần.
- 8 Riêng than đất chín, trời mười,
 Cây khô há dễ mọc chỗi đâm bông.
 Một cây khô mộc đợi trông,
 Hai cây khô mộc đợi trông.
 Gió đánh trắt tra, trắt tréo, trặt trà, trặt trẹo,
 Trên ngọn cành tùng trơ-vơ,
 Sách có chữ rằng:
 Nam đáo nữ phòng, nam tắc leạn.
 Nữ đáo nam phòng, nữ tắc dâm.
 Sính tử, mạc sinh tâm,
 Sinh con ai nỡ sinh lòng,
 Sinh con ai chẳng vun trồng cho con.
 Mạc đạo xà vô giác,
 Thành long giã vị tri.

Röng föng

9 - Da röng kia?

- Dà.

Rồng đen hay rồng trắng? Rồng trắng,

- Rồng trắng lấy nước gạo mùa. Rồng đen lấy nước cho vua đi cày. Anh em ta kéo lúa về ồ l ồ l ồ l

Röng rån

10 - Thầy thuốc - Rồng rắn đi đầu ?

Rồng rắn - Rồng rắn đi lấy thuốc cho con.

Thầy thuốc - Con lên mấy ?

Rong ran - Con lên một.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn - Con lên hai.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rồng rắn - Con lên ba.

Thay thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rong ran - Con lên bon.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rong rắn - Con lên năm.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rong rån - Con len sau.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngơn.

Rồng rắn — Con lên bầy.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon,

Rong rån - Con len tam.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngon.

Rong rån - Con lên chin.

Thầy thuốc - Thuốc chẳng ngọn,

Rong ran - Con lên mười.

Thầy thuốc - Thuốc ngon vậy.

Thầy thuốc - Xin khúc đầu.

Rong rấn - Những xương cùng sấu,

Thầy thuốc - Xin khúc giữa.

Rồng rấn - Những máu cũng mê.

Thầy thuốc - Xin khúc đười.

Rồng rắn - Tha hồ mà đuồi.

- Ru con, con ngủ cho lành,
 Cho mẹ gánh nước rữa bành con voi.
 Muốn coi, lên núi mà coi,
 Có bà quản tượng cưỡi voi bành vàng.
- 12 Ru em, em hãy nín đi, Kèo mà mẹ đánh em thì em đau. Em đau, chị cũng buòn rầu, Bé mòm, bé miệng kêu đầu bây giờ.
- 13 Ru em cho thét cho mùi, Cho mẹ đi chợ mua vôi têm trầu. Mua vôi, chợ Quán, chợ Cầu, Mua cau Nam phố, mua trầu Chợ Rinh.
- 14 Rủ nhau đi cấy, đi cày, Bây giờ khó nhọc, có ngày phong lưu. Trên đồng cán, dưới đồng sâu, Chồng cày, vợ giất (1) con trâu đi bừa.

⁽¹⁾ Cay.

- 15 Rủ nhau lên núi đốt than, Anh đi Tam Điệp, em mang nón trình. Củi than nhem nhuốc với tình, Ghi lời vàng đá xin minh chở quên.
- 16 Rủ nhau lên núi Ba-vì, Lấy bốn hòn đá về kê chân giường. Kẻo chân giường lệch, kẻo lệch chân giường. Kẻo còn đi nhớ, về thương.
- 17 Rủ nhau đi cấy xứ Đoài, Công lênh chẳng được, được vài chút con. Đem về bế bế hôn hôn (1), Đánh tiếng ứ hư (2) rằng con xứ Đoài.
- 18 Rủ nhau xuống bề mô cua,
 Đem về nấu quả mơ chua trên rừng.
 Em ơi chua, ngọt đã từng,
 Non xanh, nước bạc ta đừng quên nhau.
- 19 Rủ nhau đánh cá Đồng-lâm, Cá kia chẳng được, âm-thầm lòng anh. Cây vàng, lá rụng chung quanh, Rủ nhau đánh cá Đồng Nai. Cá kia chẳng được, một ngày đến trưa, Sãu em nước mắt như mưa.
- 20 Rủ nhau lên núi hải chè, Hái năm ba ngọn xuống khe ta ngời (3).

⁽¹⁾ Chẳng hít, vợ hón — (2) Tế hệ — (3) Xuống khe tầm mắt nghỉ ngợi ta ngôi.

Ta ngồi, ta bắt con ốc lặn, Bắt con ốc lội, ta đem lên bờ. Ta đập đánh chát, ta hút đánh chạt, Ta lên trên ngàn hải nằm rau mơ, Ta lên trên bờ hái mớ rau răm.

S

- Ta được cô ấy, ta bồng ta chơi.
 Ta bồng, ta téch lên trời,
 Hỏi ông Nguyệt lão tốt đôi chẳng là.
- 2 Sáng trăng suông, em nghĩ tối trời, Em ngôi em đề cái sự đời em ra. Sự đời bằng cái lá đa. Đen như thôm chó, chém cha sự đời.
- 3 Sáng ngày cấp nón ra đi,
 Gặp thẳng đỏ hỏi rằng: Dì đi đầu?
 Dì rằng: Mang giỏ hái dầu?
 Gặp dượng thẳng đỏ ngôi câu bên đường.
 Thấy dì, dượng nó cũng thương.
- 4 Sáng ngày ra đứng cửa đông,
 Xem một quẻ bói lộn chòng được chẳng.

Ong thầy gieo quẻ nói rằng: (1)
« Lộn thì lộn được, nhưng năng phải đòn ».
— Mô cha đứa có sợ đòn,
Miễn rằng (2) lấy được chồng giòn thì thôi.

5 — Sáng ngày ta đi hái dâu,
Gặp hai anh ấy ngôi câu thạch bàn.
Hai anh đứng dây hỏi han,
Hỏi rằng : Cô ấy vội vàng đi đầu ?
— Thưa rằng tôi đi hái dâu,
Hai anh mô túi đưa trầu cho ăn.
— Thưa rằng bác mẹ tôi răn,
Làm thân con gái chố ăn trầu người.

6 — Sáng trăng văng vặc,
Vác cặc đi chơi.
Gặp đàn vịt trời,
Dương cung anh bắn.
Gặp cô yếm thắm,
Đội gạo lên chùa,
Thờ tay bóp vú...
Khoan khoan tay chú,
Đồ thúng gạo tôi.
Hôm nay ba mươi,
Mai là mùng một,
Đội gạo lên chùa củng Bụt.
Bụt ngành mặt đi.

⁽¹⁾ Thầy bối mới gieo quẻ rằng - (2) Quí hỏ.

Ông Thích Ca mim miệng cười khì, Của tam-bảo đề làm gì chẳng bóp.

- 7 Sáng trăng suông vẫng vậc (1) cải đêm hôm ràm, Nữa đềm và sáng trăng bằng (2) ngọn tre, Em (3) trót yêu anh (4) cho trọn một bẽ, Đề anh thấp thoáng (5) ngôi kẽ bóng trăng, Cái sự tình này ai thấu cho chẳng, Đề anh ngôi tựa bóng ông trăng chịu sầu, Cái gánh tương tư một dịp đôi ba cầu, Bắc nam đôi ba ngà chịu sầu đôi ba nơi, Con chim khôn chết mệt về mỗi, Nó kêu déo dắt ghẹo người tình chung (6), Hai chúng ta vấn vít sợi tơ hồng (7),
- 8 Sao hôm lóng lánh. Sao mai lóng lánh. Cuốc đã sang canh, Gà kia gây rúc. Chích chòe lìa tò, Trời đã rang đông.
- 9 Sao ba (8) đã đứng ngang đầu,
 Em còn ở mãi làm giàu cho cha.

⁽¹⁾ Sáng cả - (2) Năm - (3) Anh - (4) Ai-

⁽⁵⁾ The than - (6) Tinh nhan.

⁽⁷⁾ Bấy lậu nay vẫng vẻ châu trần, Lấy ai tạm chút vui xuân đỡ buồn.

⁽⁸⁾ Tua rua.

Giầu thời chia bảy, chia ba, Phận em là gái được là bao nhiều.

- TO Sau lưng ruộng khoai, Đôi vai ruộng đổ. Trước lố cấy chiêm, Long hồ đôi bên Như liềm vơ lại.
- Số cô chẳng giàu, thì nghèo,
 Ba mươi tết có thịt treo trong nhà.
 Số cô có mẹ, có cha,
 Mẹ cô đàn bà, cha cô đàn ông.
 Số cô có vợ có chồng,
 Sinh con đầu lòng chẳng gái thì trai.
- 12 Sông hỗ một giải con con, Gặp cơn sóng gió chó non tay chèo, Yêu nhau sinh tử cũng liều, Thương nhau lặn suối, qua đèo có nhau.
- 13 Sông sâu cá lặn mất tăm, Chín tháng cũng đợi, một năm cũng chờ. Sông sâu cá lặn vào bờ, Lấy ai thỉ lấy, đợi chờ ta chị.
- 14 Sông Ngâu, sông Cả, sông Đào, Ba con sông ấy đồ vào con sông Thương. Con sông sâu nước giọc đò ngang, Mình về bên ấy, ta sang bên này. Đương con nước lớn, đò đầy.

- 15 Sông Mơ, sông Mận, sông Đào, Ba ngọn sông ấy chảy vào tuần ty. Em trót yêu anh, bụng đã phát phì, Thuốc thang đầu khỏi anh thì bảo tôi. Trót yêu anh dễ đứng, khó ngòi.
- 16 Sông sâu lối hiềm làm vãy,
 Ai xui em đến chốn này gặp anh.
 Đào tơ xen ngó xanh xanh,
 Ngọc lành còn đợi giá lành đẹp duyên.
 Cho hay tiên lại tim tiên,
 Phượng hoàng chẳng chịu đứng chen đàn gà.
- Ty Sơn-bình, chọ Lối chẳng xa, Cách một cái quán, với ba quãng đồng. Chẳng tin, đứng lại mà trông, Bên tây có miếu, bên đông có chùa. Ở trong lại có đình thờ, Em còn kén chọn bán mua chốn nào.
- 18 Suy xoa xu xuýt, Bán quít chợ đông, Bán hồng chợ tây, Ba đồng một quả, Mua vậy thì mua.
- 19 Sư tu đầu, tiều tôi tu đấy, Oàn với chuối ta cùng ăn chung. Rực tùng xoè, ta rung não bát, Rốc một lòng thế phát đi tu.

20 - Sư đương tụng niệm nam vô.
Thấy cô sách giỏ mỏ của bên chùa.
Lòng sư luống những mơ hỏ,
Bỏ cả kinh kệ, tìm cô hỏi chào.
Ai ngờ cô đi đàng nào,
Tay cầm tràng hạt ra vào băn khoăn.

\mathbf{T}

- Ta nghe tiếng hát đầu đầy,
 Ta về rút chiếc thuyên mây đi tìm.
 Ta nghe tiếng hát bên kia,
 Ta về ta bảo mẹ cha sang mời.
- Tám mươi ngả gậy ra ngôi,
 Hỏi rằng xuân có tái hồi nữa thôi?
 Xuân rằng : xuân chẳng tái hồi,
 Bốn dài, hai ngắn mà lôi xuân vào.
- 3 Tay tiên rót chén rượu đào,
 Đô đi thì tiếc, uống vào thì say.
 Chẳng chè, chẳng chén sao say?
 Chẳng thương chẳng nhỏ, sao hay đi tìm?
 Tìm em như thè, tìm chim,
 Chim ăn bè Bắc, đi tìm bè Đông.

4 - Tay cầm con đạo, Làm sao cho sắc. Đề mà để cắt. Đề mà để chặt. Chặt lấy củi cành. Chặt lấy cả cành cây, Trèo lên rừng xanh. Chay quanh sườn núi. Một mình thui thủi. Chặt cây chặt củi, Tim chốn ta ngời. Ta ngồi, ngồi mát thành thơi, Kia một đàn chim. Ở đầu bay đến. Ở đầu bay lai. Con đang cắn trái, Con đang tha mòi. Ouá lối no nó ăn, Cái con hirou kia. Mày đang ăn lộc, Lôc vả, lộc sung. Mày trông thấy tớ. Tớ không đuồi mày, Mày quá lối nọ làm chi.

Tâm thành đốt một đồng rom.
Khói lên nghi-ngút chẳng thom chút nào.
Khói lên đến tận thiên-tào,
Ngọc-hoàng phán hỏi: Mụ nào đốt rom ?

- 6 Tí hậu mày liệng cho tròn,
 Đến mài ta gả gà con cho mày.
 Gà con ta đề ta nuôi,
 Đến mai ta gả con chó cụt đuối cho mày.
- 7 Tiếc thay cái tấm lựa đào, Áo rách chẳng vá, và vào áo tơi. Trời kia có thấu chẳng trời! Lựa đào mà vá áo tơi sao đành!
- 8 Tiếc thay cây gỗ lim-chìm,
 Đem chôn cột giậu cho bìm nó leo.
 Bìm leo thì mặc bìm leo,
 Ta đạp bìm (1) xuống, ta trèo lên trên.
- G Tiếc thay cây quế giữa rừng, Thơm the ai biết, ngát lừng ai hay ? Canh một, canh hai mê mần tỉnh say, Mô hôi má phần đượm dây áo thâm.
- Tiền chỉ mua được cá tươi, Mua rau mới hái, mua người nó nang. Tiền trinh mua vội mua vàng. Mua phải rau héo (2), mua nàng ngần ngơ,
- n Tiền trinh đổ lẫn tiền vàng, Ở trong khăn gói đổ nàng biết chỉ? Tiền trinh đổ lẫn tiền chỉ, Ở trong khăn gói đổ gì hởi anh ?

⁽¹⁾ Ấn nó - (2) Mắm thối,

- Tin nhau buôn bán cùng nhau,

 Thiệt hơn, hơn thiệt, trước sau như lời.

 Hay gì lừa đảo kiếm lời,

 Một nhà ăn uống, tội trời riêng mang.

 Theo chi những thói gian tham.

 Pha phôi thực giả tìm đàng đối nhau.

 Của phi nghĩa có giảu đầu,

 Ở cho ngay thật giầu sau mới bần,
- Tình cờ bắt gặp nàng đây, Hồi rằng duyên ấy tình này làm sao? Cái gì là mận, là đào, Cái gì là ngãi tương giao với nàng?
- 14 Tinh cờ bắt gặp nàng dây, Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần. Đề mà kết nghĩa tương thân, Mai ngày chỉ tấn, tơ tần xe duyên,
- Tình tính tang:
 Bắt con kiến càng, buộc chỉ ngang lưng.
 Bên thời lấy giấy mà bưng,
 Bên thời bỗi mỡ, kiến mừng kiến sang.
 Tình tính tang.
- Tình cò anh gặp nàng đây, Như cá gặp nước, như mây gặp rồng. Rồng gặp mây, bản văn, bản vũ, Cá gặp nước, con ngược, con xuôi. Chồng nam, vợ bắc anh ơi, Sao anh chẳng lấy một người như em.

- 17 Tinh tinh tang, tang tình tang, Súng vác vai, hòa mai tong nạp. Gươm tuốt trần, giáo cấp, mộc mang. Tang tình tang, Giương cung mà bắn con cò, Con cốc nó lội, con cò nó bay. Tình tình tang, tang tinh tang.
- 18 Tình cờ mà gặp nhau đây, Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần. Lá sen gấu áo chân quần, Tương tư đã nhân bảy phần còn ba. Ngọn đèn thấp thoáng bóng xa, Xuân lan, thu cúc mặn mà cả đôi.
- 19 Tinh cò bắt gặp nàng đây,
 Mượn cắt cái áo, mượn may cái quần,
 May xong, anh trả tiên công,
 Bao giờ lấy chồng, anh đỡ vốn cho.
 Anh giúp cho một thúng xôi vò,
 Một con lợn béo, một vỏ rượu tăm.
 Anh giúp cho đôi chiếu em nằm,
 Đôi chăn em đắp, đôi trầm em đeo,
 Anh giúp cho quan tám tiên treo,
 Quan năm tiền cưới lại đèo buồng cau.
- 20 Tiều tôi, tiều kính, tiều hiên, Bao nhiều chùa chiến tiều đốt, tiều đị. Thật chó tiều đánh tì tì, Bao nhiều chỗ lội tiều thì cẩm chông.

Nam vô xứ Bắc, xử Đông, Con gái chưa chòng thì lấy tiêu tối.

- 21 Tò vò mày nuôi con nhện,
 Đến khi nó lớn nó quận nhau đi.
 Tò vò ngôi khóc tỉ tì :
 Nhện ơi ! Nhện hởi ! Mày đi đàng nào ?
- Tôi là con gái đồng trinh,
 Tôi đi bán rượu qua đinh ông Nghè.
 Ông Nghè sai lính ra ve,
 Bầm lạy ông Nghè tôi đã có con.
 Có con thì mặc có con,
 Thất lưng cho tròn theo vông cho mau (1).
- 23 Tối trăng còn hơn sáng sao, Phon-phót lòng đào hơn thẩm màu vang. Tối trăng còn hơn sáng sao, Dẫu rắng núi lở còn cao hơn đồi.
- 24 Tốt duyên lấy được vợ giả, Vừa sạch cửa nhà, vừa rẻo com canh. Hoài hơi mà lấy trẻ ranh, Ấn vụng xó bép, ia quanh đầu nhà.
- 25 Tốt đẹp là chị hàng hoa, Tuy rằng thom ngát cửa nhà sạch không. Ngày ngày đi hái hoa hồng, Chiều chiều về ngô Câu Đông ăn quà.

⁽¹⁾ Mà lầy cấu cai hoặc mà lấy chồng quan.

Bao giờ chợ lớn hết hoa, Đồng Xuân hết chuối, thì hoa hết tiền,

- 26 Tua rua một tháng mười ngày, Cấy trốc vừng cầy cũng được lúa xơi. Bao giờ nắng rữa bèo trôi, Tua rua quá ngọ, thì thôi cấy mừa. Tua rua thì mặc tua rua, Mạ giả ruộng ngấu chẳng thua ban điền.
- 27 Tuy rằng ăn ở nước Hàn, Lông còn nhớ Hán muôn vàng chẳng khuây. Cả đời khốn khổ chua cay, Ước ao chỉ được một ngày làm vua.
- 28 Từ ngày tôi ở cùng cha, Cái nón chín rưỡi, thao ba mươi đồng, Đến khi tôi về cùng chồng, Cái nón sáu đồng mà buộc quai mo.
- 29 Từ khi anh phải duyên mình, Đề lòng vò-võ một mình sóm khuya. Hay là núi nọ, non kia, Hay là còn bé, duyên kia chữa đành.
- 30 Từ phen ra tới giang tân, Sóm theo dặm tuyết, đềm lần ngàn mưa. Tiếc công anh chứa nước đạn lờ, Đề cho con cá vượt bở nó đi.
- 31 Từ khi em về làm dân, Ann thi dặn trước, bảo sau mọi lời,

Mẹ già dữ lắm em ơi!
Nhịn ăn, nhịn mặc, nhịn lời mẹ cha.
Nhịn cho nên cửa nên nhà,
Nên kèo, nên cột, nên xà tầm rông,
Nhịn cho nên vợ, nên chồng,
Thời em coi sốc lấy trong cửa nhà.
Đi chợ, thời chờ ăn quà,
Đi chợ thời chờ rẽ rà ở trưa;
Dù ai bảo đợi, bảo chờ,
Thời em nói dối con thơ em về.

- 32 Tưởng rằng nước chảy đả mòn, Ai ngờ nước chảy đả còn trơ-trơ. Chờ cho nước xuống phơi bờ, Xem con người ấy nương nhờ vào đầu.
- 33 Tưởng rằng khăn trắng có tang,
 Ai ngờ khăn trắng ra đàng ve trai.
 Tưởng rằng khăn trắng có duyên,
 Ai ngờ khăn trắng không tiền mua nâu.
 Chợ Mới Miên bầy rầy hàng nâu,
 Đề cô khăn trắng ruôt đau quần quần.

TH

Thà rằng chẳng biết cho đừng.
Biết ra dan diu nửa chừng lại thôi,
Con sông bên lở bên bồi,
Một con cá lội, máy người buông câu.

- 2 Thả đia ba ba, Chứ bắt đàn bà, Phải tội đàn ông, Com trắng như bông, Gạo thuyến như nước, Đồ mắm, đồ muối, Đồ chuối hạt tiêu, Đồ niêu cứt gà, Đồ phải nhà nào, Nhà ý phải chịu.
- 3 Tham giàu em lấy thẳng bé tỉ tỉ tỉ,
 Làng trên, trại dưới thiếu gì trai to.
 Em đem thân cho thẳng bé nó giày vò;
 Mùa đông tháng giá nó nằm co trong lòng.
 Cũng đa mang là gái có chồng,
 Chín đêm chực tiết, nằm không cả mười.
 Nói ra sợ chị em cười,
 Má hồng bỏ quá, thiệt đời xuân xanh.
 Em cũng liều mình về thẳng bé trẻ ranh,
 Đêm nằm rò mó quần-quanh cho đỡ buồn.
 Buồn mình, em lại bẽ thẳng bé nó lên,
 Nó còn bé mọn đã nên com cháo gì.
 Nó ngủ nó ngáy tì tì,
 Một giấc đến sáng còn gì là xuân.
 Chị em ơi! Hoa nở mấy lần!
- 4 Tháng giêng chân bước đi cày,
 Tháng hai vãi lúa ngày ngày siêng năng.

Thuận mưa lúa tốt đẳng đẳng. Tháng mười gặt lúa ta ản đẩy nhà.

- 5 Tháng sâu có chiếu vua ra, Cám quần, cám áo đôi ta ngặt-ngùng. Không đi thì chợ không đông, Đi ra bóc lột quần chồng mà mang.
- 6 Tháng bầy ông thị đó da,
 Ông mít chơm-chởm ông da rọng rời.
 Ông mít đóng cọc mà phơi.
 Ông da rọng rời đó cả chân tạy.
- 7 Tháng giêng rét đài,
 Tháng hai rét lộc,
 Tháng ba rét nàng Bân,
 Nàng Bân may áo cho chồng,
 May ba tháng ròng mới được cửa tay.
- 8 Tháng chạp là tháng trong khoai, Tháng giêng trong đậu, tháng hai trong cà. Tháng ba cây vỡ ruộng ra, Tháng tư làm ma, mưa sa đây đồng. Ai ai cùng vợ, cùng chồng, Chông cây, vợ cấy trong lông vui thay. Tháng năm gặt hái đã xong, Nhờ trời một mẫu năm nong thóc đầy. Năm nong đầy, em xay, em giã, Trấu ử phân, cám bã suối heo.

Sang năm lúa tốt tiền nhiều, Em đem đồng thuế, đóng sưu cho chồng. Đói no có thiếp có chàng. Còn hắn chung định giầu sang một mình.

- 9 Tháng năm đau máu. Tháng sáu đau chân, Tháng tâm ngôi dưng. An com giả bữa. Com ăn, com giỡ. Mẹ ngỡ đi đâu. Tầm táp gội đầu. Đi xem voi ia.
- tó Tháng giêng ăn tết ở nhà,

 Tháng hai cờ bạc, tháng ba hội hè.

 Tháng tư đong đậu nấu chè,

 Ăn tết Đoan-ngọ trở về tháng năm.

 Tháng sáu buôn nhãn bán trăm,

 Tháng bầy hôm rầm, xá tội vong nhân.

 Tháng tám chơi đèn kéo quân,

 Trở về tháng chín, chung chân buôn hồng.

 Tháng mười buôn thóc, bán bông,

 Tháng một, tháng chạp nền công hoàn thành.
- Tháng giệng là tháng ăn chơi.
 Tháng hai tròng đậu, tròng khoai, tròng cà.
 Tháng ba thì đậu đã già,
 Ta đi, ta hải về nhà phơi khô.

Tháng tư đi tâu trấu bò. Đề cho ta lại (1) làm mùa tháng năm. Sóm ngày đem lúa ra ngâm, Bao giờ mọc màm ta sẽ vớt ra. Gánh đi, ta ném rướng ta, Đến khi nên ma, thì ta nhỏ về. Lấy tiền mươn kẻ cấy thuế, Cấy xong rồi mới trở về nghi ngơi. Cổ lúa dọn đã sạch rồi, Nước rưông với mười, còn độ một hai. Rượng thấp đóng một gầu giai. Ruông cao thì phải đóng hai gầu sòng. Chờ cho lúa có đòng-đòng. Bấy giờ ta sẽ trả công cho người. Bao giờ cho đến tháng mười, Ta đem liềm hái ra ngoài ruộng ta. Gặt hái ta đem về nhà. Phoi khô, quat sạch ấy là xong công.

- Thẳng cuội ngôi gốc cây đa.
 Đề trâu ăn lúa gọi cha ởi ởi,
 Cha còn cắt cỏ (2) trên trời.
 Mẹ còn cưỡi ngưa đi mời ông trăng (3).
- 13 Tháng Bòm có cái quạt mo.
 Phú ông xin (4) đòi ba bò, chín trâu.

⁽¹⁾ Ta sắp sửa — (2) Đóng cửa — (5) Đi chơi cầu vồng — (4) Hỏi.

— Bòm rằng: Bòm chẳng lấy trầu,
Phú ông xin đổi ao sốu (1) cá mẻ,
Bòm rằng: Bòm chẳng lấy mẻ,
Phú ông xin đổi một bẻ gỗ lim.
Bòm rằng: Bòm chẳng lấy lim,
Phú ông xin đổi con chím đổi mởl.
Bòm rằng: Bòm chẳng lấy mồi,
Phú ông xin đổi hòn (2) xôi, Bòm cười (3).

- 14 Thầy thiếp là thầy thiếp ơi! Nay chuông, mai trống cho tôi động (4) lòng. Bốn (5) con, tôi bỏ cho chồng, Tôi theo thầy thiếp, cực lòng tôi thay !
- 15 Thấy anh, tôi cũng muốn chào.
 Sợ anh chồng cũ giắt dao trong mình.
 Thấy anh tôi cũng muốn chào,
 Sợ anh chồng cũ nó đứng bờ rào nó trông.
- Thấy anh em cũng muốn chào, Sợ rằng chi cả giất dao trong mình, Đấy giất dao, đây gươm kề nách, Thuận nhân tỉnh, cắt vách sang chọi.
- Thấy anh, em cũng muốn theo, Em sợ anh nghèo, anh bán em đi. Lấy anh, em biết ăn gì, Lộc sắn thì chát, lộc si thì già.

⁽¹⁾ Một hoặc be sáu — (2) Hộc hoặc năm —

⁽³⁾ Bờm mừng hoặc con gà — (4) Cực — (5) Chín.

Lấy anh không cửa, không nhà, Không cha, không mẹ biết là cây ai?

- 18 Thân em như tăm lụa đảo, Phất phơ giữa chọ, biết vào tay ai. Em ngôi cảnh trúc, em tực cảnh mai, Đông đảo, tây liệu, lấy ai ban cùng.
- 13 Thận cô như hoa gạo trên cây, Chúng anh như đám cỏ may bên đường, Lạy trời cho cả gió sương, (1) Cho hoa gạo rụng xuống chui luồn có may (2).
- 20 Thân em như cái sập vàng, Chúng anh như mảnh chiếu rách giữa đàng bỏ quên.

Lạy trời cho cả gió lên, Cho mành chiếu rách trải trên sập vàng.

ar - Thần chỉ như cánh hoa sen,

Chúng em như bèo, như bọt chẳng chen được

vào.

Lạy trời cho cả mưa rào, Cho sấm, cho chớp, cho bão to gió lớn. Cho sen chim xuống, cho bèo trèo lên trên.

22 — Thân em lấy lẽ chả hễ,
Có như chính thất mà lễ giữa giường,

⁽¹⁾ Rung cây - (2) Có may xổ vào.

Tối tối chị giữ mất bường,
Cho em manh chiếu, nằm suông nhà ngoài,
Sáng sáng chị gọi: Ở hai!
Bấy giờ trở dậy, thái khoai đẩm bèo.
Vì chưng bắc mẹ tôi nghèo,
Cho nên tôi phải đẩm bèo, thái khoai.

- 23 Thân em làm lẽ chẳng hẻ,
 Có như chính thát mà lễ giữa giường,
 Tổi tối chị giữ mất buồng,
 Cho em manh chiếu nằm suông chuồng bò.
 Mong chồng, chồng chẳng xuống cho,
 Đến cơn chồng xuống, gà o o gáy dòn.
 Cha mẹ con gà kia sao mày vội gáy dòn,
 Mày làm cho ta mất vía kinh hòn về nỗi chồng
- 24 Thè-lè lưỡi chai, Chẳng ai thời nó. Khum-khum gọng vó, Chẳng nó thời ai.
- a5 Thiên duyên kỳ ngộ gặp chàng, Khác gì như thế phương hoàng gặp nhau. Tiện đây ăn một miếng trầu, Hỏi thăm quế quán ở đầu chẳng là. Xin chàng quá bước vào nhà, Trước là hỏi chuyện, sau là nghi chân.

Thiệu quang đãng rật,

Thực khí nhân huẩn,

Ngũ lão ban đồng kiên lão.

Tam đa chúc hiệp hoa phong,

Tam đạt tôn chữ Si làm đầu.

Ai ai cũng mừng ông Trùm tuổi thọ.

Sách có chữ rằng: «Tuế hữu tứ thời Xuân tại

thủ, Nhân kiêm ngũ phúc thọ vi tiếm.

Mừng ông Trùm đây Phúc Lộc kiêm tuyên,

Lại gồm chữ «Hương trung thượng thọ».

Tước lộc thế mà danh lợi thế,

Dẫu nghìn năm còn tiếng thơm dai.

Thành thơi thọ vực xuân đài,

Đâu đầu cũng hoan hài ca vũ.

- 27 Thiệt hại thay cho thẳng bé lên ba, Nó lãn, nó khóc giữa nhà năm gian. Khóc than giữa chốn linh sàng, Ba vuông nhiều tim đôi hàng chữ ví i. Chó thiệt hại thay, người thác thì đã yên rồi, Đề cho người sống ở đời trơ-vơ. Ba bốn năm nhang khói thiếp tôi phụng thờ, Đầu đội chữ Hiểu, tay xơ chữ Tình. Chữ Hiểu Trung thiếp tôi gánh vác một mình, Chẳng hay chàng có thấu tình thiếp chẳng. Đường đi Khuất nẻo khói chùng.
- a8 Thóc đèn hương thơm hơn mọi thóc, Điểm trên lầu trong dực định đông.

Năm canh gió mát trăng trong. Thần hôn định tỉnh một lòng chố sai. Ai ôi nghe lấy ai ai.

- 29 Thôi đừng lấy chú biện tuần. Tuy rằng bóng bầy, nợ nần chan-chan, Thà rằng lấy chú sầm xoan, Công nợ chẳng có, hát dàn cung mây.
- 30 Thuyền tình đã ghé tới nơi, Khách tình, sao chẳng xuống chơi thuyền tình. Thuyền không đỗ bên Giang đình.
- 31 Thuyền ai đứng chực bên sông,
 Có lòng đợi khách hay không hởi thuyền?
 Đề ta kết nghĩa làm quen.
- 32 Thuyền ai lơ-lửng bên sông,
 Hay thuyền chú lái chờ chồng tôi chẳng ?
 Ngày ngày ra đứng bờ sông,
 Hỏi thăm chú lái nào chồng tôi đầu ?
 Chồng em còn ở sông Ngâu,
 Buôn chè Mạn-hảo, năm sau mới về.
- 33 Thuyên than lại đậu bến than,
 Gặp cô yếm thắm, ôm quàng ngang lưng.
 Thôi thôi, tôi van cậu rằng đừng,
 Tôi lạy cậu rằng đừng,
 Tuổi tôi còn bé, chứa từng nguyệt hoa.
 Tôi về gọi chị tôi ra,
 Chị tôi đã lớn, nguyệt hoa đã từng.

- Thuyên ngược hay là thuyên suối,
 Thuyên về Nam-định cho tội ghé nhỏ !
 Con gái chỉ nói ỡm-ở !
 Thuyên anh chật chội, còn nhỏ làm sao.
 Miệng nói, tay anh bẻ lái vào,
 Rửa chân cho sạch bước vào trong khoang.
 Thuyên dọc, anh trãi chiếu ngang.
 Anh thời nằm giữa, hai nàng đôi bên.
- Sao anh chẳng bắc cầu noi lên bờ?

 Dang cơn nước đực lờ-lờ,

 Cắm sào đợi nước bao giờ cho trong?

 Con sông kia nước chảy đôi dòng,

 Đèn khêu đôi ngọn, em trông ngọn nào?

 Trông thấp, em lại trông cao,

 Ngọn đèn sáng tỏ như sao trên trời,

 Em ơi! Gần bến xa vời.
- Thuyên bông (1) trở lái về đông,
 Con đi theo chồng đề mẹ cho ai?
 Mẹ giả đã có con trai,
 Con là phận gái dám sai chữ tòng.
 Chỉ thể nước thẩm (2), non xanh,
 Theo nhau cho trọn, tử sinh cũng đành.
 Trời cao, bề rộng mông mênh,
 Ở sao cho trọn tấm (3) tình phu thê.

⁽¹⁾ Bhu -- (2) Biec -- (3) Chút-

Trót đã ngọc ước, vàng thể, Dẫu rằng (1) cách trở sơn khế cũng liều.

- 37 Thứ nhất vợ dại trong nhà,
 Thứ nhi trâu chậm, thứ ba rựa cùn.
 Vợ dại thì để con khôn,
 Trâu chậm lầm thịt, rựa cùn chịu băm.
- 78 Thứ nhất bà chúa Thanh-hoa, Thứ hai bà Bồi, thứ ba Thạch Sùng. Thứ tư Hà-nội Cổng Sùng, Thứ năm cô Đồ giầu vùng Đông-yên.
- 39 Thứ nhất sông Nến chảy ra, Thứ hai ngòi Mỡ, thứ ba ngôi Dầu. Sông Gâm chẳng thấm vào đầu, Còn anh sông Đây chọc đầu mà ra.
- 40 Thứ nhất cung voi ra na, Thứ nhì đất đỏ, thứ ba khoa tràng. Rủ nhau lên núi đốt than, Anh trèo Tam-điệp em mang nón giành. Ăn chanh ngôi gốc cây chanh. Lãy anh thì lấy, về Thanh không về (Thanh-hòa).
- 41 Thứ nhất thì bầu Chi-lăng, Thứ hai cây khế Đông đẳng Kỳ-lừa. Đồng-đẳng có phố Kỳ-lừa. Có nàng Tô thị, có chùa Tam-thanh.

⁽¹⁾ Ma

Ai lên thủ (1) Lạng cũng anh,
Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em.
Tay cầm bầu rượu, nắm nem,
Mãi vui quên hết lời em dặn dò.
Gánh vàng đi dò sông Ngô,
Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương.
Vào chùa, thắp một nên hương,
Miệng khán, tay vái bốn phương chùa này.
Tôi đi tìm bạn tôi đây,
Bạn thấy tôi khó, bạn n y chẳng chào.
Chắp tay vái lạy con sào,
Sông sâu chẳng biết, thấp cao chẳng từng.

42 — Thương nhớ ai ngơ-ngần đầu cầu, Lược thưa biếng chải gương tàu biếng soi. Sập đá hoa bỏ váng chẳng ai ngôi, Buồng hương bỏ vắng cho người quay tơ. Thương nhớ ai ra ngần, vào ngơ, Đêm quên giác ngủ, ngày mơ trận cười. Đêm năm canh, ngày sáu khắc, chàng ơi! Chẳng cười nửa miệng, thiếp tôi vui nửa lòng.

TR

Trả ơn cái cối, cái chày, Nữa đêm gà gây có mày có tao.

⁽¹⁾ Xé.

Trả ơn cái cọc cầu ao, Nửa đểm gà gáy có tao, có mày.

- Trai làng ở góa vòn đồng,
 Cớ sao em lại lấy chồng ngụ cư.
 Ngụ-cư có thóc cho vay,
 Có lựa bán đầy, em lấy ngụ cư.
- 3 Trai tơ ơi hỗi trai tơ l
 Đi đầu mà vội, mà vơ nạ-dòng.
 Nạ-dòng lấy được trai tơ,
 Đêm nằm hí-hững như Ngô được vàng.
 Trai tơ vớ phải nạ-dòng.
 Như nước mắm thối chấm lòng lợn thiu.
- 4 Trách cha, trách mẹ nhà chàng, Câm cân chẳng biết rằng vàng hay thau, Thực vàng chẳng phải thau đầu, Đừng đem thử lửa mà đau lòng vàng.
- 5 Trách lỏng Biện Nhạc từ linh, Làm cho con gái thất kinh hãi hồn. Trách lỏng Biện Nhạc nhiều điều, Làm cho con gái nhiều điều phiên lo.
- 6 Trăng bao nhiều tuổi trăng giả, Núi bao nhiều tuổi gọi là núi non. Trăng bao nhiều tuổi trăng tròn, Núi bao nhiều tuổi núi còn tro-tro.
- 7 Trăm năm xe sợi chỉ hồng, Bắt người tài sắc buộc trong khuôn trời.

Bao giở tài sắc có lời, Thì ta lại cởi khuôn trời cho ra.

- 8 Trăm năm, trăm tuổi, trăm chồng, Hề ai có bạc, thì bồng trên tay. Trăm năm, trăm tuổi, trăm chồng, Đẹp duyên thì láy chẳng ông tơ hồng nào xe.
- 9 Trăm nghề làm thợ trai kia, Muốn cho khéo việc quản gì dụng công. Đại mộc phải cần lương công, Nhớ lời minh huấn giông giông còn đây. Tri khôn ai bảo ai hay, Tác gang nhận ở trong tay mặc dầu.
- Trăm hoa dua nở mùa xuân, Cớ sao cúc lại muộn tuần tiết thu? Vì hoa tham lấy sắc vàng, Cho nên hoa phải muộn màng tiết thu.
- 11 Trăm năm như cõi trời chung, Trăm nghề cũng phải có công mới thành. Cứ trong gia-nghiệp nhà mình, Ngày đêm xem sóc giữ gìn làm ăn. Chữ rằng: «Tiều phú do căn», Còn như «đại phú» là phần «do thiên». Đừng trễ nải, chố ghét ghen, Còn như lộc nước có phen dòi dào.
- I₂ Trăm thức hoa đus nở trên cành, Thung dung tam-bảo chúng-sinh đôi đương. Chố hoa từ-bi kia còn giải năng giàu sương.

Hoa lan, hoa huệ anh thương hoa nào? Anh còn thương hoa mận hoa đào, Hoa cam, hoa quít biết vào tay ai? Hoa đào kia chữa thắm đã phai, Thoang-thoảng hoa lài nó lại thơm lâu. Ai ơi chố phụ hoa ngâu, Hoa bí, hoa bầu cũng gọi là hoa. Chơi hoa cho biết mùi hoa.

13 — Trăm thức hoa đưa nở về tiết tháng giếng, Có bông hoa cải nở riêng tháng mười. Trăm cành hoa cười, trăm nự bông hoa nở mùa xuân sang,

Đàn con yến trắng, dập cửu đàn ong.

Con chim kia sao khéo não nùng,

Cuốc kêu gióng giả, như nung dạ sầu.

Gió nam hây hầy lúc ban chiều,

Một đàn bướm trắng dập diu trên non.

Đêm đông trường nghe vượn ru con,

Vượn hót ru con, cá khe lần bóng, chim luồn

cỗi cây.

Con ve kêu ông-ảnh tiếng chày, Kìa quân tử trúc dạ này báng khuâng. Em như hoa thơm mà mọc góc rừng, Thơm cay ai biết, ngắt lừng ai hay.

14 — Trắng như thủy-tính, Trong như giá lọc. Nhún mình đồng đen, Ai ơi chố nghĩ rằng hèn, Kla như nước đọc đánh phèn lại trong.

- Trâu đầu buộc ngô ông Cai ! Hoãn đầu mà lại đeo tai bà Nghè! Ngựa đầu buộc ngô ông Nghè! Gà đầu gáy ở đầu hè ông Cai!
- Trâu kia kén cổ bờ ao,
 Anh kia không vợ đời nào cổ con.
 Người ta con trước, con sau,
 Thân anh không vợ như cau không buồng.
 Cau không buồng như tuồng cau đực.
 Trai không vợ cực lắm anh ơi l
 Người ta đi đón, về đôi,
 Thân anh đi lẻ, về loi một minh.
- 17 Trầu đà có đây, cau đã có đây. Nhân-duyên chữa định trầu này ai ăn. Trầu này trầu túi trầu khăn, Cùng trầu giải yém anh ăn trầu nào.
- 18 Trầu bọc khăn trắng cau tươi. Trầu bọc khăn trắng đãi người xinh-xinh. Ăn cho nó thỏa tâm tình, Ăn cho nó hả sự mình sự ta.
- 19 Trầu này trầu quế, trầu hồi, Trầu loan, trầu phượng, trầu tồi, trầu mình. Trầu này trầu tính, trầu tình, Trầu nhân, trầu ngãi, trầu mình lấy ta.

Trầu này têm tối hồm qua,
Trầu cha, trầu mẹ đem ra cho chàng,
Trầu này không phải trầu hàng,
Không bùa, không thuốc, sao chàng không ăn?
Hay là chế khó, chế khăn,
Xin chàng đứng lai mà ăn miếng trầu.

- 20 Trèo lên trái núi mà coi, Kìa kìa Ngô-khách mọc đuôi đẳng đầu. Em oi! anh dạy tiếng Tàu, Tlu-nhà-ma-nị đẩm đầu lấy Ngô.
- 21 Trèo lên cái núi Thiên-thai, Gặp hai con phượng ăn xoài trên cây. Đôi ta được gặp nhau đây, Khác gì chim phượng gặp cây ngô-đồng.
- 22 Trèo lên trái núi Giải-oan, Tay nâng chén trắng, múc làn nước trong. Đàng xa xin chó ngại ngùng, Trèo non, xuống đốc ta cùng đỡ nhau.
- 23 Trèo lên cây khế giữa ngày, Váy thì chụt mất, lưỡi cày thỏ ra. Lưỡi cày ba góc chẻ ba, Muốn đem đòn gánh mà va lưỡi cày.
- 24 Trèo lên cây khế nửa ngày,
 Ai làm chua xót, lòng này khế ơi!

Mặt trăng sánh với mặt trời, Sao hôm sánh với sao mai chẳng chẳng. Mình ơi, có nhớ ta chẳng ? Ta như sao Vượt chờ trăng giữa trời.

- a5 Trèo lên Ba-dội tôi coi.
 Bốn đội tôi ngôi, năm đội tôi trông.
 Nôi đồng lại úp vung đồng,
 Con gải xứ Huế lấy chồng Đồng-nai.
 Giậm chân xuống đất kêu trời.
 Lấy chồng trong Quảng biết đời nào ra.
- 26 Trèo lên cây bưởi hái hoa.

 Bước xuống vườn cà, hái nự tầm xuân.

 Nự tầm xuân nở ra cánh biếc,
 Em đã có chồng, anh tiếc em thay.

 Thoạt vào anh nắm cỏ tay.

 Sao trước em trắng mà rày em đen,
 Hay là lấy phải chồng hèn,

 Com sống, canh mặn nó đen mát người.

 Ba đồng một mớ trầu cay.

 Sao anh không hỏi từ ngày còn không.

 Bây giờ em đã có chồng,

 Như chim vào lồng, như cá cắn cầu,

 Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,

 Chim vào lòng biết thuở nào ra...
- 27 Țrên trời có ông sao dâu, Hạ giới cô đầu, có cái lưỡi gà con, Nhà nho có cái đực cùn.

- Trên đầu em đội khăn vuông.
 Trông xuống dưới ngực, cau bường còn non.
 Cò tay em vừa trắng vừa tròn,
 Mặt mũi vuông-vấn, chồng con thế nào ?
 - Trên rừng bảm sáu thứ chim,
 Thiếu gì loan phượng, đi tìm qua khoang.
 Qua khoang có của, có công,
 Tuy rằng loan phượng, nhưng không có gì.
 - Trên trường thị, dưới cũng trường thị,
 Đường này quan cấm, em thì cậy ai ?
 Trên trường thị, dưới cũng trường thị.
 Đường này quan cấm, em thì cậy anh.
 - Trên trời băm sâu vì sao, Vì thấp là vợ, vì cao là chồng. Cô kia gái lớn ngông-ngông, Hỏi thăm cô đã có chồng hay chưa?
 - Trên trời có một ông sao,
 Chốt quang chẳng mọc, mọc vào đám mây.
 Nước Hồ tây biết bao giờ cạn,
 Nhị vườn đào biết vạn nào hoa.
 Đưa nhau một quãng đường xa,
 Hỏi thăm anh tú có nhà Cửa Nam.
- Trên trời có đám mây xanh,
 Ở giữa mây trăng, chung quanh mây vàng.
 Ước gì anh lấy được nàng,
 Thời anh mua gạch Bát-tràng về xây.

Xây đọc, rồi lại xây ngang, Xây hồ bán-nguyệt cho nàng rừa châu.

- 34 Trên trời có cái cầu vòng,
 Kể chợ cầu Muống, cửa đông cầu Rên.
 Vua trên đên. cầu vàng, cầu bạc,
 Các lài buôn cầu nước, cầu non.
 Đôi ta cầu của, cầu con,
 Con đẹp giống mẹ, con giòn giống cha,
 Con gải dệt cửi trong nhà,
 Con trai đi học đỗ ba khoa liên.
 Con lớn thì đỗ Trạng-nguyên.
 Hai con Tiến-sĩ đỗ liền cả ba.
 Vinh quy bái Tồ về nhà.
 Bổ công đèn sách mẹ cha nuôi thầy.
- Trên trời có vầy tê tê,

 Một ông bảy vọ không chế vọ nào.

 Một vọ tát nước bờ ao,

 Phải trận mưa rào đứng nép bụi tre.

 Một vợ thì đi buôn bè,

 Con sóng, con gió, nó đề xuống sống.

 Một vọ thì đi buôn bông,

 Chẳng may con táp nó giống lên trời.

 Một vọ thì đi buôn vôi,

 Khi vôi phải nước nó sôi àm-ầm.

 Một vợ thì đi buôn mầm.

 Không may mầm thúng, lại nằm ắn tôi.

 Một vợ thì đi buôn nồi.

 Không may nòi méo, một nổi hai vung.

Một vợ thì đi buôn hồng, Không may hồng bẹp, một đồng ba đôi. Than rằng đất hỡi trời ôi! Trời cho bảy vợ như tôi làm gì.

- 36 Triều-đình còn chuộng thi thư, Khuyên anh đèn sách sóm trưa học-hành. May nhờ phận, có công dạnh, Mà anh phú quý, ấy mình vẻ vang, Khuyên đừng trai gái loang-toàng, Khuyên đừng chè rượu nữa mang tiếng cười. Cũng đừng cò bạc đua chơi, Sao cho sự-nghiệp ra người trượng-phu Làm sao nên tiếng danh nho, Thần trung, tử hiểu đề cho khen cũng.
- 37 Trong đầm gì đẹp bằng sen, Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng. Nhị vàng, bông trắng, lá xanh, Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.
- 38 Trong lưng thì thất bao vàng,
 Đầu đội nón dấu, vai mang súng dải.
 Một tay thì cấp hỏa mai,
 Một tay cấp giáo, quan sai xuống thuyền.
 Tùng tùng! Trống đánh ngữ liên,
 Bước chân xuống thuyền, nước mắt như mưa
- 39 Trong nhà anh lát đá hoa Chân tảng đồng bạch, lợp nhà tiền trinh.

Cửa bức bản anh lõng kinh thủy tinh, Hai bên bức thuận anh chạm từ linh, rồng chầu.

Nhà anh kin trước rào sau,

Tường xây bốn mặt, hơn đầu hỗi nàng ?

Nhà anh vóc nhiều nghênh ngang,

Nhiều điều lót áo cho nàng đi chơi,

Áo nàng anh sắm đủ mười đôi,

Bộ ba áo nhiều đề mặc chơi ngày thường.

Dù nàng có bụng nàng thương,

Thì anh quyết đóng bốn thang giường gỗ lim.

- 40 Trong trành như nón không quai,
 Như thuyền không lái, như ai không chòng.
 Gái có chòng như gông đeo cò,
 Gái không chòng như phản gỗ long đanh.
 Phản long đanh anh còn chữa được,
 Gái không chòng chạy ngược, chạy xuôi.
 Không chòng khốn lắm chị em vi !
- 41 Trông trăng, mà then với trời, (
 Soi gương, mà then với người trong gương.
 Thân này đáng giá nghìn vàng,
 Bắt đem giải nắng, rầu sương bấy chầy.
 Sao lỏng mhiều nỗi đẳng cay,
 Bấy lầu thảm chất, sầu xây nên thành.
- 42 Trông anh như thể nghìn vàng, Bỏ ra thì khách hồng nhan được nhờ.

Anh như chi thắm thêu cò, Em như rau má lò-mò giếng khơi. Dù anh mà chữa có nơi, Em xin vượt bề qua trời theo anh.

- 43 Trời cho cây cấy đầy đồng, Xử nào xử nấy trong lòng vui ghê, Một mai gặt lúa đem vẽ, Thờ cha, kính mẹ nhiều bẽ hiểu trung.
- 44 Trời mưa cho lúa chín vàng, Cho anh đi gặt, cho nàng đem cơm. Đem thời bát sứ, mâm son, Chó đem mâm gỗ (1) anh hòn không ăn.
- 45.— Trời mưa, thì mặc trời mưa, Chồng tôi đi bừa đã có áo tơi. Chồng tôi đi chơi đã có nôn đội, Chồng tôi đi hội đã có dù che.
- 46 Trời mưa, trời gió đùng-đùng, Cha con ông Sùng đi gánh phân trâu. Đem về tròng bí, tròng bầu, Trồng hoa, trông quả, tròng cau, tròng dừa.
- 47 Trời mưa cho ướt lá bàu, Ai làm linh lệ đi hầu ông quan. Thương người mũ bạc, đai vàng, Đem thân mà đội mâm cam cho đành.

⁽¹⁾ bát dat.

- 48 Trời cao, bề rộng bao la, Việc gì mà chẳng phải là may ta. Trong việc nhà, ngoài thì việc nước, Giữ làm sao sau trước ven-tuyền. Lo là cầu Phật, cầu Tiên.
- 49 Trời cao, đất rộng thênh-thênh, Cái đường phú-quý còn dành cho ta. Có công mài sắt những là, Khi nhờ lộc nước rồi ra đồi-đào. Công của nữ có là bao, Ra tay tháo vác thế nào cũng xong.
- Trời sinh ra đã làm người, Hay ăn, hay nói, hay cười, hay chơi. Khi ăn thời phải lựa mùi, Khi nói, thì phải lựa lời chố sai. Cả vui chố có vội cười, Nơi không lễ-phép chố chơi làm gl.
- 51 Trời mưa cho ướt là khoai,

 Công anh làm rẽ đã hai năm ròng,

 Nhà em lâm ruộng ngoài đồng,

 Bắt anh tát nước cực lòng anh thay.

 Tháng chín mưa bui, gió may,

 Cất lấy gầu nước, hay tay rụng rời.
- 52 Trời mưa, nước chảy qua sân.
 i3m lấy ông lão, qua lần thì thôi.
 Bao giờ ông lão châu trời,
 Thì em lại kiểm một người trai tơ,

Trai tơ ơi hỗi trai tơ ! Đi đầu mà vội, mà vơ na-đông,

- Trời mưa lác-đác ruộng dâu, Cái nón đội đầu, cái thúng cấp tay. Bước chân xuống hái dâu này, Nuôi tầm cho lớn mong ngày ươm tơ. Thương em chút phận ngây thơ, Lầm than đã trải, nắng mưa đã từng. Xa-xôi ai có tổ chừng, Gian-nan tân-khổ ta đừng quên nhau.
- 54 Trời thu vừa gặp tiết lành,

 Muôn dân yên khỏe thái-bình âu ca.

 Muốn cho yên nước, yên nhà,

 Một là đắc hiểu, hai là đắc trung.

 Trong bốn nghiệp ra công gắng sức.

 Đường nghĩa phương ta phải khuyên con.

 Còn trời, còn nước, còn non,

 Còn cổ bán rượu, ta còn say sưa.
- 55 Trời mưa nước đội đọc dừa
 Sắp tiên anh trầy bây giờ nàng ơi l
 Quan trên có lệnh về đời,
 Tôi văng lệnh người, tôi phải bước ra.
 Túi vóc mà cải bốn hoa,
 Đôi tay đôi túi mở ra, khép vào.
 Cao non tiện chữm hạt đào,
 Trầu têm cánh phượng rọc dao lưu cầu.

Trầu em têm những vôi tàu. Anh cất miếng trầu, anh bước chân đi.

56 - Trời sinh ra ông tướng giặc, Cờ bạc, sốc dĩa đồng-dài cả đềm. Canh trước, tướng hãy còn tiền, Canh sau, cổ áo ngôi bên lọ hò. Cái ngành đi, thờ tay móc lọ, Cái ngành lai, phì-phò chén say. Còn tiền đánh cái cũng hay, Hết tiền đi ngủ lại hay giất mình, Tường sự tỉnh, bạc này hai sấp, Chẳng ai ngờ nó lai sấp ba. Bấy giờ quan tướng thua ra, Ao quần cố hết, trở ra về trần. Về giữa sân vạch quần bắt rận, Vợ trong nhà, vợ giản chẳng nấu cơm. Bấy giờ tướng chúi ồ rơm, Chẳng dám hạch nước, hạch cơm, hạch trầu. Vơ thương chồng ra màu rét mướt, Đem tiền đi chuộc lấy áo về. Từ rầy tướng hần xin thè, Đã đi cờ bac, sốc đĩa còn về chỉ đây,

57 — Trứng ròng lại nở ra rồng, Hạt thông lại nở cây thông rườm rà. Có cha sinh mới ra ta, Làm nên thời bởi mẹ cha vun trồng. Khôn ngoạn nhờ ấm cha ông, Làm nên phải đoái tổ tông phụng thờ. Đạo làm con chứ có hững hờ, Phải đem hiểu kinh mà thờ từ nghiêm.

U

T — Û ỳ cút kít,
 Xay lúa lấy gào ăn mai,
 Có một thợ cấy với hai thợ cây.
 Thợ cấy mà lấy thợ cây,
 Đề cho thợ ma khóc ngày khóc đềm.

U

- T Ước gì cho bắc hợp đồng, Cho chim loạn phượng, ngô đồng sánh đôi. Ước gì cho quế sánh hồi, Ước gì ta sánh được người văn nhân,
- 2 Uốc gì ta được quần thâm,
 Thì ta làm cổ mười mâm bánh giảy.

Bánh chưng cho lần bánh giày, Giỏ hoa, chả lựa ta bày lên trên. Quang song tám giẻ cho bền, Mượn người cho khoẻ gánh lên họ hàng.

3 — Uớc gi anh hóa ra hoa,
Đề em nưng lấy rõi mà cải khẳn,
Ước gì anh hóa ra chẳn,
Đề cho em đắp, em lặn, em nằm.
Ước gì anh hóa ra gương,
Đề cho em cứ ngày thường em soi.
Ước gì anh hóa ra coi,
Đề cho em đưng cau tươi, trầu vàng.

V

- r Vào vườn xem vượn hái hoa, Xem voi đi guốc, xem gà nhuộm răng. Xuống sông xem cá đấu roi, Xem tôm quần thảo, xem trai giờ mình.
- 2 Vào chùa xem tượng mới tô, Xem chuông mới đúc, xem cô lộn chồng. Cô lộn chồng cô tu đã vậy, Cha mẹ giả trông cậy vào đầu? Xin cô giữ lấy cảnh màu.

- 3 Vào vườn hái quả can xanh,
 Bổ ra làm tám mời anh xơi trầu.
 Trầu này têm những vôi tầu (1),
 Giữa đệm cát cánh, hai đầu quế cay.
 Trầu này ăn thật là say,
 Dù mặn, dù lạt, dù cay, dù nồng.
 Dù chẳng nên đạo vợ chồng,
 Xơi năm ba miếng kèo lòng nhớ thương.
 Cầm lược, thì nhớ đến gương,
 Cầm khản nhớ túi, nằm giường nhớ nhau.
- 4 Vào vườn trầy quả cau non,
 Anh thấy em giòn, muốn kết nhân duyên.
 Hai má có hai đồng tiên,
 Càng nom càng đẹp, càng nhìn càng ưa.
 Anh đã có vợ con chưa?
 Mà anh ăn nói gió đưa ngọt ngào.
 Mẹ già anh đề nơi nao?
 Đề em tìm vào hầu hạ thay anh.
 Chả tham nhà ngói rung rinh,
 Tham về một nỗi anh xinh miệng cười.
 Miệng cười anh đáng mãy mươi.
 Chân đi đáng nên, miệng cười đáng trăm,
 Tờ giấy hồng anh phong chữ thọ,
 Anh gửi thư này cả họ bình yên.

Gió dựa tờ giấy lên mày-Gió dựa cô xã lại đây xơi trầu, Miếng trầu là miếng trầu cay.

Đầu rồng mà đối tay tiên. Ước gì tay ấy gối lên đầu này. Đầu ấy mà gối tay này, Như chim loạn phương áp cây ngô-đồng. Một mài nên vợ, nên chồng, Như cá gặp nước, như rồng gặp mây. - Vào rừng chẳng biết lỗi ra, Thấy cây nhúc-nhác, ngỡ là vàng-tâm, Anh trông em, anh cũng yêu thầm, Sợ mẹ bằng bè, sợ cha bằng trời. Thấy em đen nói, đen cười. Đẹp quần, đẹp áo, lại tươi răng vàng. Chân em đi đép quai ngang. Mặt vuông chữ điển, liền vành cá chỗi. Ta thương mình lắm mình ơi l Cá chết về mỗi, khốn nạn đôi ta. Ngồi buồn trách me cùng cha. Trách anh thầy bói rẻ ra đôi đường. Ở đây đồng đất phố phường. Đề anh mua cốm, mua hồng sang sêu Sêu em mối lái làm đều. Đè cốm anh mốc, đề hồng long tai. Hồng long tại, như quạt long nhài, Cầu Ô long địp, cửa cài long then. Anh tiếc cô mình má phần, rằng đen, Đề cốm anh mốc, đề hồng nút ra. Bao giờ cho đến tháng ba

Gió thu lai thổi xuân ra cõi ngoài.

- 6 Văn thi (1) phú lực chẳng hay, Trở về làng cũ, học cày cho xong. Ngày ngày (2) vác cuốc thăm đồng, Hết nước thì lấy gầu sông tát lên. Hết mạ ta lại quảy thêm, Hết lúa ta lại mang tiền đi đong. Nữa mai lúa chin (3) đầy đồng, Gặt về đập sãy bổ công cấy cày.
- 7 Vàng trăng ai sẽ làm đôi, Đường trần ai vẽ ngược xuôi hỗi chàng ? Đưa nhau một bước lên đàng, Cỏ xanh hai dẫy mãy hàng châu-sa,
- 8 Vì ai cho thiếp võ-vàng,
 Vì chàng tư lự hoa tàn, nhị rơi.
 Cực lòng thiếp lắm chàng ơi !
 Biết rằng lên ngược, xuống xuối đàng nào.
- 9 Vị gì một mành tình con, Làm mê tài-tử, rút khôn anh-hùng. Thà rằng chẳng biết cho xong, Biết ra thêm đề rấm lòng sầu riêng.
- Vì tình em phải tới nơi,
 Tram năm duyên phải một ngày mà nên.
 Làm trai chí ở cho bèn,
 Đừng lo muộn vợ, chứ phiền muộn con.

⁽¹⁾ Chương — (2) Sớm ngày — (3) Tốt.

- Ti Vì chàng thiếp phải bắt cua, Những như thân thiếp, thiếp mua ba đồng. Vì chàng thiếp phải long-đong, Những như thân thiếp cũng xong một bẽ.
- Vì sông nên phải lụy đô, Vì chiều tối phải lụy cô bán hàng, Vì tình nên phải đa mang, Vì duyên thiếp biết quê chàng ở đây.
- Vô duyên, vô phúc, Múc phải anh chồng giả, Ra đường người hỏi rằng: cha hay chồng? Nói ra, đau đớn trong lòng, Ây cái nợ truyền kiếp có phải chồng em đầu.
- 14 Vốn khi xưa anh ở trên trời, Đứt dây rơi xuống làm người trần-gian. Vốn khi xưa anh vẫn đi hàn, Anh hàn từ nổi bảy, nổi ba, Bắt cổ con gái mười tám đem ra anh cũng hàn. Cổ này to lễ, tồn than, Đồng đầu mà đồ cho dàn lễ ni.
 - Hết đồng anh lại pha chỉ,

 Anh hàn chín tháng, cô dì mình thự thai.

 Sinh được thàng bé con trai,

 Về sau giống bố, gặp ai, nó cũng hàn,
- 15 Vợ sư sắm sửa cho sư, Áo đen, tràng hạt, mũ lư tầy rành, Đề sư sướng khiếp bành-bành.

- 16 Vợ chồng đầu gối, má kẻ, Lòng nào mà bỏ, mà về cho đang. Hồ về, chân lại đá ngang, Về sao cho đứt, cho đang mà về.
- 17 Vợ chồng là nghĩa tào khang, Chồng hòa, vợ thuận nhà thường yên vui. Sinh con mới ra thân người, Làm ăn thịnh vương đời đời ấm no.
- 18 Vợ anh như ngọc, như ngà.
 Anh còn tình phụ, nữa là thân tôi.
 Vợ anh như thể dĩa xôi,
 Anh còn phụ bạc nữa tôi cơm dùm (1).
- 19 Vợ anh đen lắm anh ơi l Đem ra chỗ nắng mà phơi cho giôn. Thóc phơi ba nắng thì giòn, Vợ anh ba nắng, sắp đòn mà khiêng.
- 20 Vú em chum-chúm chūm cau. Cho anh bóp cái có đau anh đền. Vú em chỉ đáng một tiền, Cho anh bóp cái, anh đền quan năm,
- 21 Vua Ngô băm sáu tàn vàng, Chết xuống âm phủ chẳng mang được gì. Chúa Chỗm uống rượu tì tì, Chết xuống âm phủ kém gì vua Ngô.

⁽¹⁾ Vàng

- 22 Vừa mưa vừa nắng, Cái cắng đánh nhau. Bô câu ra chữa, Chốc nữa lại tạnh,
- 23 Vuôn vải vuôn vai, Chóng lớn, chóng dài, Đi chơi với trẻ, Sức khỏe sống lâu, · Bạc đầu côi cội.
- 74 Vui xem hát, nhạt xem bơi,
 Tà tơi xem hội.
 Bối rối xem đảm ma,
 Bỏ cửa bỏ nhà đi xem giảng tháp điều (1).

X

- 1 Xa đường mượn ào mà đi. Xin cho tốt tuế quản chi xa đường. Trồng hồng, bẻ lá che hồng, Thương em chẳng quản nổi đường xa-xôi.
- 2 Xa-xôi dịch lại cho gần, Làm thân con nhện mãy lần vương to.

⁽¹⁾ Rước cụ đạo.

Chuồn-chuồn mắc phải tơ vương, Nào ai quần-quit thì thương nhau cùng.

- 3 Xin chàng kinh sử học hành,
 Đề em cày cấy, cửi canh kịp người.
 Mai sau xiêm áo thánh-thơi,
 On trời lôc nước đời đời hiện vinh.
- 4 Xin người hiểu tử gắng khuyên, Kịp thời nuôi năng cho tuyên đạo con, Kẻo khi sông cạn, đá mòn, Phú ngà, phú uất, có còn là chi.

CÂU ĐỐ

Theo số câu và chữ đầu tiếng đầu câu mà tìm ở mục Giảng các câu đố ở cuối sách.

A

- A hợp cùng anh,
 Duyên tra phận đẹp.
 Chồng có phép giơ bụng ra ngoài,
 Vợ có tài thắt tưng cho gọn.
- 2 Anh kia hay ngón xuyên tâm.
- 3 Anh ngôi đâu, em cũng ngôi chàu,
 Anh yêu em, anh móm quết trầu cho em.
- 4 Anh hùng bé, anh hùng khôn, Sáng rạng ngày ra tới cửa công môn. Miếng ngon, vật lạ cũng đến mồm, Trai lành, gái tốt cũng được hôn,
- 5 Áo đơn, áo kép đứng nép bờ ao.

Ă

T — Än đẳng bụng, ia đẳng lưng, Động mô đến sừng, thì vãi cứt ra.

B

- 1 Ba cây, một quả, ra-rà những hột.
- 2 Ba bà mà rạng chân ra, Một ông đứng giữa mà tra c... vào.
- 3 Ba chục cùng ở một lồng,
 Một chục có mông, hai chục thì không.
- 4 Ba thẳng nó ở ba thôn,
 Đến khi nó chết, nó dòn vào với nhau.
- 5 Ba thẳng xuống tắm ao tròn,
 Hai thẳng nát thịt, một thẳng còn xương.
- 6 Ba ông ngôi ghế, Một ông cậy thế, một ông cậy thần, Một ông tần-ngần đút b... vào bếp.
- 7 Bác mẹ sinh ra vốn che tàn,
 Ngôi đầu cũng có các nàng hầu bên.

- Khi thái-blah chẳng si dùng đến, Lúc hoạn-nạn sướng bằng tiên.
- 8 Bắc nam sao khéo não-nùng, Bấm thì cho hấm, nằm cùng không cho. Nằm thì nửa liệu, nửa lo, Không quản hơn thiệt, không do ngắn dài.
- 9 Bằng quả chay nhay-nhay những máu, Con cháu đời ăn, bà chẳng cho ăn, bà đem bà bán-
- To Bất ngôn nhi tín, bất nộ nhi uy, Tam niên nhất thực, tự-nhiên phi.
- II Bì-bà bì-bạch, trắng bạch như cò, Ôm lưng, bóp vú, kéo co lên giường,
- 12 Bì-bà bì-bạch chân cò, Bi-ba bi-bách nằm co giữa giường. Đoạn rồi rò vú, rò sườn, Rò sao cho só đỡ buồn thì thổi.
- 13 Bộ tịch quan anh xấu lạ lùng, Khom lưng, uốn gối cả đời cong. Lưỡi to mà sức ăn ra khoét, Cái kiếp theo đuôi có then không?
- E4 Bốn chân chong-chóng, hai bụng kẻ nhau,
 Cấn giữa phao câu, nghiên đi, nghiên lại.
- 15 Bốn con cùng ở một nhà, Mẹ thời chia của con ra nhà người.

- 16 Bốn chân đạp đất, cò cất thượng thiên, Da bán lấy tiền, còn xương đề lại.
- 17 Bốn chân mà lại có đuôi, Đầu như đầu b. . . lưng lại gù lưng.
- 18 Bốn ông đập đất, một ông phất cờ, Một ông vơ cỏ, một ông bỏ phân.
- 19 Bốn người giẫm đất, một người phất cờ, Hai người lång-lo, hai người quạt mát.
- Bốn ông cùng ngôi một bàn,
 Cùng uống một chén, cùng than một lời:
 Ta rằng: ta đã sáu mươi,
 Sinh con lên mười đã được làm quan.
- 21 Bốn bên thành lũy không thấp, không cao, Có sông, có nước, cá chẳng vào.
 Voi đi đến đấy dừng chẳn lại.
 Đôi bên văn vũ nghĩ làm sao (1) ?
- 22 Bốn bề thành lũy nghiêm trang, Ở giữa có của, ở trên có đình. Trong thì quan sĩ nương mình, Quân kéo ngoài thành kèn thồi tò-te.
- 23 Bốn anh cùng ở một nhà, Cùng sinh một giống, cùng ra một hình.

⁽¹⁾ Triều thần hoặc Bây giờ binh-sĩ luận làm seo-

Một anh thì đỗ cống sinh (1), Một anh qui quái như tính trong nhà (2), Một anh thì xấu nết-na (3). Một anh ăn vụng cả nhà đều ghen (4).

24 — Bụng rỗng lưng tròn, sắc xám-xanh (5), Đỗ gì mà cũng tiếng quan anh, Sáu mươi tuổi chắn (6) trời ban phúc, Không lỗi thì sao giữ được danh.

C

- 1 Cả nhà có một bà trắng toát (7).
- 2 Cả nhà có một bà ăn cơm trước.
- 3 Cả nhà có một bà hay la-liếm.
- 4 Cái gò thấy lầy bảy cái lỗ cua.
- 5 Cái trống mà thủng hai đầu, Bên Ta thì có, bên Tàu thì không

⁽¹⁷ Anh cả đi lính luân thành.

⁽²⁾ Anh hai nhỏ nhắn ra tình quan văn,

⁽³⁾ Anh ba ứng vụ từng quân,

⁽⁴⁾ Anh tư đến gián bạn chẳng si chơi-

¹⁵⁾ Da chì - (6) Thọ - (7) Hay ăn cơm trắng.

- 6 Cái hoa tím-tím, cái nhị điều-điều, Đàn ông đẩm nhiều, đàn bà đẩm it.
- 7 Cái chân đi trước, cái bụng đi sau, Cái mắt cái đầu, cách nhau một thước.
- 8 Cái gì như thể khí trời, Ngày đểm quanh-quần ở nơi cạnh mình. Không hương, không sắc, không hình, Không hình, không sắc mà mình khôn qua.
- 9 Canh một thì trải chiếu ra, Canh hai bóp vú, canh ba rờ l.... Canh tư thì lắc xom-xom, Canh năm cuộn chiếu ằm con mà vè.
- ro Cây lăn-tăn dễ ăn, khó trèo.
- 11 Cây lèo-tèo de trèo, khó an.
- Cây tầm-vông, lá tầm-vênh,
 Ăn sống thì lành, nấu canh thì độc.
- 13 Cây (1) xanh, lá (2) đỏ, hoa vàng, Hạt đen, rễ trắng, đổ chàng biết chi.
- 14 Cây bên Ta, lá bên Tàu, Nhà sang thì có, nhà giàu thì không.
- 15 Cây bên Ta, là bên Ngô, Cái ngọn 'ày bò, cái gốc tày tăm.

⁽¹⁾ Lá - (2) Cành-

- 16 Cây cao ngàn trượng, lá rụng tử-tung, Nấu thi được, nướng thì không.
- 17 Cây bung-xung, lá bung-xoe,
 Mûa đông nổ trứng, mùa hè ấp con.
- 18 Cây vô thước, lá ba khe, Sinh mùa hè, từ mùa đông. Sinh bạch, từ hòng.
- rg Cây ngô-đồng không rễ mà mọc, Rễ ngô-đồng, không dọc mà ngang, Quả dưa gang ngoài vàng, trong trắng.
- 20 Cò quảm lấy ở dưới đầm, Đem về nấu nướng kỳ-cầm cả đềm. Nước hết thì lại đồ thêm, Nấu đi, nấu lại mới mềm cò quảm.
- 21 Có mái mà không có trống, Có đái mà không có ia.
- 21 Có cây mà chẳng có cành, Có quả đề dành mà cúng tiên sư.
- 23 Có chân mà chẳng có tay, Có hai con mắt ăn mày đương gian.
- 24 Có cây mà chẳng có cành,
 Có hai thẳng bé dập-dènh đôi bên.
- (25) Có mặt mà chẳng có mồm,
 Có hai bên má lòm-xòm những lông.

- 26 Có tú mà chẳng có tài,
 Cầm ngang ngọn giáo đầm ngoài đít dê.
- 27 Có cay mà chẳng có thơm, Có lưỡi, có mũi mà chẳng có mồm.
- 28 Có cổ mà không có đầu, Hai chân trước thì ngắn, hai chân sau thì dài.
- (29 Có đầu mà chẳng có đuôi,
 Có một khúc giữa cứng ruôi lại mềm.
 - 30 Có chuôm mà chẳng có chà, Có hai con cá nhảy ra, nhây vào.
 - 31 Có mặt mà chẳng có đầu,

 Lúc nghèo thì bạn với trậu,

 Đến lúc vinh hiền gọi cô nàng hầu cái vũ

 rõ to.
 - 32 Con đóng khố, bố cởi trường.
 - 33 Con bắt, con chuột, con xuống, con chơi.
 - 34 Con đánh bố, bố kêu làng, làng chạy ra, con chui bọng bố.
 - 35 Con gái mà đứng éo-le, Chồng con chưa có, kè-kè mang thai.
 - 36 Con chim li-nhi, uống nước cũ-lao, Ngày thì làm việc Thiên-tào; Tối chui vào chỗ li-nhi.
 - 37 Còn bé cho ăn, cho chơi,
 Ngày sau khôn lớn mọc b... ngang lưng.

- 38 Cong cong như cần câu trúc,
 Tam, tứ, ngũ, lục, thất, bát chỉ gia,
 Đàn ông, cho chí đòn bà,
 Ai ở buồng ấy chó qua buồng người.
- 39 Cô kia đội nón chờ ai, Chở lấy chú Chiệc mà hoài mất thân.
- 40 Cô kia con cái nhà ai,
 Thắt lưng nhiều trắng, lỗ tai đeo trắm.
 Đứng bên nghe tiếng răm-rằm,
 Ru đi, ru lại ầm-ầm bên tai.
- Cô kia con cái nhà ai,
 Cái da xam-xám da chì.
 Đầu thời tóc phương cu-li,
 Bốn vú lạnh ngắt đánh thì kêu lên.
- Yam-xăm anh đến, anh đề tôi ra.
 Nói ra thì mất lòng người,
 Nín đi ướt-át của tôi thế này.
 - 43 Cũng xe, cũng lọ, cũng làm quan, Mũ sắt, đai vàng ngôi chếm-trệ, Kẻ hầu người hạ đứng nghiêm trang. Phun lửa lấy khối làm mây. Sấm dậy vang trời, rồng bay phấp-phới.

CH

- r Chành-chành ba góc, hai lỗ chọc sâu, Rút ra đỏ đầu, hai thàng đập (1) chát.
- Chấm chấm, mút mút, đút vào lỗ trôn. Hai cái lông l.., cái dài, cái ngắn.
 - 3 Chân ra chân rết, nuốt hết mọi người.
- 4 Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Không ăn mà đẻ.
- 5 Chân trắng, mình đen, Đầu đội hoa sen chầu vua Thượng Đế
- 6 Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Lo lững giữa trời mà đeo bị sôi,
- 7 Chân chẳng đến dất, cật chẳng đến trời, Lo-lưng giữa trời mà đeo bị tép.
- 8 ~ Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Lơ-lửng giữa trời mà đeo bị cát,
- 9 Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Lơ-lửng giữa trời mà đeo bị đá.
- ro Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Đủng-đỉnh giữa trời kêu cha, kêu mẹ.

⁽¹⁾ Đánh

- 11 Chân chẳng đến đất, cật chẳng đến trời, Lơ-lửng giữa trời đeo bị tiền chinh (1).
- 12 Chân vô số, vầy vô khê, Có hai cái cánh lè-lè mà chẳng biết bay.
- 13 Chim chích mà đậu cành tre, Thập trên, từ dưới, nhất dè chữ tâm.
- 14 Chục-chục như con chó thui, Chín mắt, chín mũi, chín đầu, chín đuôi.
- 15 Chum trắng đựng nước mắm vàng, Đến khi lõ-làng lại mở ra ăn.
- 16 Chữ thập đập chữ viết, chữ viết đập chữ thập.
- 17 Chửa chết đã đem đi chôn, Chửa ra đến ngỏ, vạch l . . . xem ghe.
- x8 Chửa hỏi đã cưới liền tay, Bức chí ta nên phải lấy mày. Đêm nằm tư-tưởng rò cùng mô, Mô đến mày, lại sướng đến ta.

D

1 - Da cóc mà bọc bột lọc,
 Bột lọc mà bọc nou tnan.

⁽¹⁾ Máu,

- 2 Da cóc mà bọc bột lọc, Bột lọc mà bọc hòn son.
- 3 Da cóc mà bọc trứng gà,
 Mô ra thom nức, cả nhà muốn ăn.
- 2 Da cóc mà bọc trứng tiên, Của mua mất tiền mà chẳng được ăn.
- 5 Dà dà như đám mây xanh,
 Tàn vàng, tán tia chạy quanh bốn bề.
 Còn duyên, ong bướm đi về,
 Hết duyên, dùi đục nằm kẽ một bên.

Ð

- T Đã có mai xanh lại yếm vàng, Ba quân khiêng kiệu, kiệu nghênh-ngang. Xin theo ông Không về đông Lỗ, Học thói bàn canh nấu chín thang.
- 2 Đã đực như bát nước hồ, Lại trong veo-vẻo như ngô đĩa đàn (1). Khi xanh như bó cò lan, Khi đó dòi-dọi như tàn nhà vua (2).

⁽¹⁾ Thạch bản - (2) Vàng trời chọ.

- 3 Đất thì là đất bừn ao,
 Ai cắm cây sào sao lại chẳng ngay.
 Con ai mà đứng ở đây,
 Đứng thì chẳng đứng, vin ngay vào sào.
- 4 Đầu bằng con ruỗi, đít bằng cái dĩa.
- 5 Đầu rồng, đuôi phương te-te. Mùa đông ấp trứng, mùa hè nở con.
- 6 Đầu tròn trùng-trục, đuôi dài lê-thê, Khắp chọ cùng quê, ai ai cũng có (1)
- 7 Đầu thì đầu trâu, đuôi thì đuôi chuột. Đánh vút-vụt ra thì vua máng cạn, Năm thẳng bạn đuồi theo rập-riu lôi lại.
- 8 Đầu khóm trúc, lưng khúc rồng, Sinh bạch, tử hòng, Xuân, hạ, thu, đông bốn mùa có cả.
- 9 Đầu làng đánh trống da-dả, Cuối làng có mã bông lau, Chạy cho mau, lên rồi sẽ xuống.
- 10 Đầu bằng thúng, bụng bằng nia, Ngày thì đi khắp mọi noi, Tối về chuối vào tại con muỗi.
- m Đầu rồng, đuôi phượng, ống tơ, Lấy đầu rồng nối nghiệp tổ tông, Vắt lấy nước cứu bàn dân thiên-hạ.

⁽¹⁾ Chó chẳng ra chó, đệ chẳng re đẻ.

- 12 Đầu làng đánh trống, Cuối làng phát cờ, Trống đánh đến đầu, Cờ phát đến đầy.
- 13 Đầu như đao, vĩ như câu, Trung ương hành quảng, từ giốc lực chừu, Hữu điện phụ lưỡng đạo, Tả biên song thược ngưu.
- 14 Đầu tròn, mắt lại đỏ học, Mùa đông chẳng xuống, mùa hè thấy chơi. Chơi thì chơi khắp gầm trời, Đại nhân chẳng sợ, sợ người tiều nhân.
- 15 Đem thân che gió cho người, Rồi ra mang tiếng con người chả khôn (1).
- 16 Đề im thì nằm thin-thit, Hễ động liểm đit, là chạy tứ tung.
- 17 Đêm thì mẹ mẹ con con (2),
 Ngày thì chết hết chẳng còn một ai (3).
 Còn một ông lão sống giai (4),
 Nhăn nhăn nhó nhó chẳng ai dám nhìn.
- 18 Di nhe rang, ve lại nhe rang.

⁽¹⁾ Chẳng thương thì chố lại cười không khôn.

⁽²⁾ Một mẹ để tám vạn nghĩn con,

⁽³⁾ Sớm mai chết hỗt chẳng còn một ai

⁽⁴⁾ Còn một chủ khách vàng lau

- 19 Đi ve vầy, về nhà rãy chết.
- 20 Đi thời mở cửa, về thời đóng cửa.
- 21 Đi thì ăn chốc ngôi trên, Về thời len-lét đứng bên số hè (1).
- 22 Đi nằm, đứng nằm, ngồi nằm, nằm thi ngồi.
- 23 Đi đến đấy, gặp nó đấy, lấy được thì lấy, Không lấy được thì đề nó đấy mà mang nó về.
- 24 Đit cô bay xanh, mình cô bay trắng, Má cô bay phần bối, Mâm son, bát sử đã từng ngôi, Trẻ thì lắm người ao ước, Già thi bỏ bệp thiêu,
- 25 Đóng cọc liễu leo, tả trên, nhực dưới, giải bơi chèo.
- 26 Đố tục, giảng thanh, Miệng thì chào anh, hai tay nâng đít.
- 27 Đổ ai biết vật gì mới sinh ra,
 Thì là con sên,
 Sau hóa ra con bướm,
 Lại hóa thành con công.
 Công lại biến thành con lừa,
 Lừa hóa ra cáo, cáo biến thành con khỉ.

⁽¹⁾ Lại phải nằm pên xó nhà-

- 28 Đông-ngô, Gia-Cát trộn lẫn với nhau, Thẳng nào nhảy ra, bắt chém lấy đầu đem chôn lập tức.
- 29 Đường đi tiên múa xênh-xang, Cuốc (1) đen len-lôi, phượng-hoàng nhỏn-nhơ.
- 30 Đường ngay thông thống,
 Hai công hai bên,
 Trên hàng gương,
 Dưới hàng lược.

\mathbf{G}

z - Gầy gò có bốn cái xương, Cái giải thòng- lõng vướng anh b... dài,

GI

t - Già thì đặc bí-bì-bì,

Con gái đương thì rỗng toách-toành-toanh.

⁽¹⁾ Sáo.

- 2 Giồng một năm, nhắm một tháng, bán một ngày, còn bao nhiều thi đồ đi tất.
- 3 Grữa đường bắt được của, Tìm thấy thì bỏ đi, Không tìm thấy thi mang về.

H

- T Hai chân song-sóng, hai bọng ấp nhau, Nhàu nhàu nhau di một cái.
 - 2 Hai ngang, hai sò, giữa tô bò cu. Hai củ từ đeo lung-lång.
 - 3 Hai làng đánh rập ba làng,
 Máu chây đến đầu, ruỗi không dám bấu đến đẩy.
 - 4 Hai gươm, tâm giáo, Mặc áo da bò, Thập thò cửa lỗ.
- Mai cô nằm nghi hai phòng,
 Ngày thì mở cửa ra trông,
 Đêm thì đóng cửa lấp trong ra ngoài.
 - 6 Hai anh mà ở hai bường, Không ai hỏi đến, ra tường cấm cung,

Đêm thời đóng cửa cấm trông, Ngày thời mở cửa lại trông ra ngoải.

- 7 Hai tay bưng lấy khu-khư,
 Bộng thì bảo đạ rằng ư đút vào.
 Đút vào nó sướng làm sao,
 Rập lên, rập xuống nó rào nước ra.
 - 8 Hai ông mà không có bà, Sinh ra con cháu được ba mươi người. Mười con xinh đẹp (t) tốt tươi, Bốn con nho sĩ cứ đời làm quan, Tám con voi, ngưa bành vàng, Tám con xe, súng dọc ngang cả trời.
 - 9 Hai người cùng họ khác tên,
 Nhân duyên đã định vào nơi vợ chồng (2).
 Cưới về đề ở trong phòng,
 Đến khi có giặc bế bồng nhau ra (3).
 Chồng đi trước phá cửa, phá nhà,
 Vợ đi sau giết sach đàn-bà trẻ con.
- Hình như con nhạn bay phi, Một bên xấu, một bên phì, Mỗi niên tiến nhất nguyệt. Mỗi nguyệt tiến tam kỳ.

⁽¹⁾ Mặt môi.

⁽²⁾ Mus và mới kết nhân duyên vợ chồng.

⁽³⁾ Đảng đủng chạy ra.

- ri Học tập kỳ cho đến hói đầu. Vẫn hoàn dốt đặc, biết gì đầu. Bề ngoài ra dáng khôn ngoạn lắm, Rút cực khôn ngoạn chỉ bộ râu.
- 12 Hữu ngư vô thủy.
- 13 Hữu thủy vô ngư.
- 14 Hữu cốt, hữu bì, vô hữu nhọc.
 Nghi xuân, nghi hạ, bất nghi đông.

Y

r - Yêu điệu thực nữ, con gái hảo cầu, Lấy nhua được ba bốn ngày, Đến khi vợ đẻ, lên ngay giường mùng, Vợ đẻ, cho vợ cấm cung, Trông ra ngoài ngô kêu liên răng ca. Ra ngoài bốn vợ người ta, Vợ nhà nghệ thấy chạy ra kêu trời.

KH

t — Khắp miễn thiên họ, bát vạn thứ hoa (t). Mưa xuấn thì héo, năng già thì tươi

⁽¹⁾ Cây cao tâm ven nghìn hoa

- 2 Khi điều, khi ngư, cư tại thủy, phần múc hương sào thực mục hương.
- 3 Khi xưa ở huyện loang-toàng, Ở xã Bạch-bố, ở làng Bạch-y. Ngày thì thủ-thỉ, thù-thì, Tối thì rủ-rì, rù-rì ra ăn.
- Wì chàng quân tử em đà hóa thẩm (1).

 Trách chàng quân tử vô tầm,

 Chàng đánh, chàng đặp, chàng lại còn nằm với

 tôi.
- 5 Khi xưa em đỏ hòng-hòng, Em đi lấy chồng em bỏ quê cha. Ngày sau tuổi hạc man già. Quê chồng em bỏ, quê cha lại về (2).
- 6 Khom-khom mà dòm rẽ nẻ, ăn cho khỏe rồi lại khom-khom.
- 7 Không sơn mà đỏ.
- 🤔 Không gõ mà kêu
- 9 Không vớt mà nhọn.
- 10 Không bào mà nhãn.
- îr Không uốn mà ngay.

⁽¹⁾ Ke re, người mó em đã thất tâm.

⁽²⁾ Thì em lại nhớ quẻ cha em yè.

- 12 Không về mà tròn.
- 13 Không chân, không tay mà hay mộ 1 . . .
- 14 Không chồng ngôi khóc ni-non tối ngày.
- E5 Không chân, không tay, không mắt, không mũi, Lũi thũi mà đi cu lì không đầu.
- 16 Không sơn mà đỏ, không gõ mà kêu, không khêu mà rựng.
- t7 -- Không cánh mà bay mới lạ đời. Khi thì vượt bề, lúc qua khơi.
 - 8 Không chân mà chạy, không cánh mà bay, Không vây mà lội, trong bụng nước sủi, Ngoài mũi mây bay, ăn com phương này, đi chơi phương khác.
- Không trong mà mọc, Không học mà hay, Không vay mà trả, Không và mà sưng, Không bưng mà kín.
- 20 Không sông mà bắc phù kiều, Không rừng mà có chim kêu trên ngàn. Không ruột mà lại có gan, Không thờ mà có chim kêu trên trời.
- AT Không tre mà có măng mọc, Không trâu cây mà có tiếng hò-reo.

Không chó có tiếng cần theo,_ Không gà có tiếng ra chiều gọi con.

23 — Không cánh mà bay mới lạ đời, Đã từng vượt bề lại qua khơi. Tiêu-diêu thế giới ngàn muôn dặm, Lịch-lãm xưa nay dễ mấy người,

L

- t Lâm liệt uy phong, Mây hòng che phủ, Bao nhiều thú dữ đều phải phục tông.
- 2 Loanh quanh thông.
- 5 Lông không, ruột lại từ bi, Cát lên một tiếng quan trong, quan ngoài. Vua ban cho áo, cho đai, Cho chức, cho tước với hai nàng hầu. Đêm đềm lại bước sang lầu, Năm canh lại có quân hầu cả năm
- Lỗ trên toét tỏc-loc,
 Lỗ dưới toét tỏc-lòc.
 Anh bịt lỗ dưới, anh đẻ lỗ trên.
 Cổ mình tức, cổ phải kên lên,
 Đã vừa mệt nhọc lại thêm mất tiền.

- 5 Lôm-xôm hại mép những lông,
 Ở giữa có lỗ, đàn ông chui vào.
 Chui vào, rồi lại chui ra,
 Năm thì mười hoa đàn bà mới chui.
- 6 L... già ăn với cà kheo, Lại thêm c...- 15 và đèo nắm lông.
- 7 L... già, da dính tận xương,
 Váy xanh mỏng-mảnh mà lại thương b... dài.
- 8 Lù-là (r) mà đứng giữa nhà,
 Hễ ai động đến, thì òa khóc lên.
- 9 Lù-lù chỉ thiên, lù-lù chỉ địa,
 Van cảnh la điện, kỳ lân cắn ái.
- Lù-lù như mu l... chị, Lị-sị như đầu b... tôi, Ngày thời đi khắp mọi nơi, Đến đểm lại chui vào mu l... chị.
- m Lưng tròn vành-vạnh, đit bảnh-bao, Mân mân, mó mó, (2) đút ngay vào. Thủy hỏa tương giao sôi sình-sịch, Âm dương nhị khí sướng làm sao.

⁽¹⁾ Sửng sững -- (2) Sở chung quanh thấy lỗ.

M

- 1 Mặt tròn vành-vạnh tựa như gương, Con con cháu cháu khắp tứ phương, Thuổ đương thì, màn che, trường rủ, Khi về già, dầu nắng, giãi sương.
- 2. Mặt em phương tượng chữ Điền, Da em thì trắng, áo đen mặc ngoài. Lòng em có đất, có trời, Có câu nhân nghĩa, có lời hiểu trung. Dù khi quân tử có dùng, Thì em sẽ ngỏ tấm lòng cho xem.
 - 3 Me trọc đầu, con gai góc.
 - 4 Me gai góc, con trọc đầu.
 - 5 Me trọc đầu, con cũng trọc đầu.
 - 6 Me xanh để con bánh độn.
 - 7 Me đi trước đánh bồng, đánh bạt, Con đi sau vừa hát, vừa reo.
 - 8 Mẹ mười con, con cũng mười con, Mầu da tuy khác, một khuôn tròn. Góm thay phúc đức nhà ta quả l Đề tiếng về sau với nước non.
 - 9 Me có cánh, me chẳng biết bay, Con không có cánh con bay vù-vù,

Me ngôi ở chốn phong du, Con bay tít mù mẹ chẳng biết đầu.

- 10 Miệng chào anh, tay vành lố (1).
- Miệng rộng, tai cao, dọc mũi dài, Lo chỉ sớm vỡ vội đeo đai. Gặp khi lửa đỏ cười ra phá, Cay mặc ai, mà đáng mặc ai.
- 12 Mình vàng mặc áo cánh tiên, Ngày năm bảy vợ, nằm đêm kêu trời.
- 13 Minh đồng, da sắt, đứng giữa cửa quan, Gươm giáo chẳng sợ, chỉ sợ ông cào gan, móc ruột.
- 14 Mình bằng quả chuối tiêu, L... bằng vỏ trấu, lỗ bằng niêu.
- 15 Mình tròn, da lại trắng tính, Hễ nông đến mình thì ưỡn vú ra. Ăn phải thịt gà, thì tịt vú đi.
- 16 Minh bằng cái phản, đầu đội bốn sào, Vừa ngăn lá thắm, vừa rào chim xanh.
- 17 Mình dài một thước, cổ mọc lông mao, Gặp người quân-tử, xố ngay vào.
- 18 Mình tròn bằng quả chuối tiêu, Đeo dây, đeo nhợ, đeo niêu cả ngày.

⁽¹⁾ Hei tey name dit.

- 19 Minh tròn chùng-chục, Quận khúc kỳ-lân, Ba bốn mươi chân, miệng bằng cái dia.
- 20 Minh tròn chụng-chục, Một khúc kỳ-lân, Chết đến bản thân hãy còn chèo hát.
- 21 Minh tròn, lưng không-không-không, Làm cho con gái phải lòng tả-tơi, Ông sư có biết cái không-không-không là gì?
- 22 Minh tròn chùng-chục, đầu toét-tòe-loe, Đút vào cô con gái, cô con gái nghe, Đút vào bà lão, bà lão lắc.
- 23 Mình mặc áo đoạn thâm, Cô quảng khản nhiều trắng, Hễ mở miệng ra, ai cũng muốn mắng.
- 24 Mình dài một tác, Áo mặc đề-đa.
 Bác mẹ sinh ra vô ngôn, bất ngữ,
 Đến ngày chí tử, mới nói nhất ngôn.
- 25 Mình đen như quạ, da trắng như bông, Giữa thất cổ bông, đít đeo nổi nước.
- 26 Minh tròn lưng không-không-không (1), Dây tơ vấn vít con ong nữa với.

⁽¹⁾ Bầu trồn, đất lại cong cong.

- Chơi thì tìm chốn thành thơi (1), Bắt con long thờ ghẹo người Thủy Cung (2).
- 27 Mỗi người một nước, một nơi, Có sao lại đặt hai người một tên.
- 28 Mỗi người mỗi nước, mỗi nơi, Làm thân con gái nằm chơi trên bụng chồng, Thiếp tối may áo cho chồng, Còn như thân thiếp thì không mặc gì.
- 23 Mỗi người một nước, một non, Có sao thiếp lại nằm trên bụng chồng. Đói, no thiếp đề trong lòng, Áo mặc cho chồng, thiếp chẳng bận chi. Thiên-hạ lắm kẻ yêu vì, Giảng đi, kéo lại cũng chẳng bận chi đến chồng.
- 30 Mòm bò, không phải mòm bò, Lại phải mòm bò.
 - 31 Mồng năm, mông sáu cải tử hoàn sinh, Rằm, mười sáu đang xinh, Hai mươi, hai mốt ra tình đã hao. Số thiên-tào ba mươi thì chết.
 - 32 Một mẹ nằm, trăm con gối.
 - 33 Một mẹ nằm, trăm con bước.

⁽¹⁾ Nohe tin chàng đã tới nơi.

⁽²⁾ Bật con nhận trắng gheo người Thủy-Cung-

- 34 Một người làm quan, cả nhà được đi tàn.
- 35 Một trống, hai mái, đái không biết ia.
- 36 Một trăm con rắn cấn một con trâu.
- 37 Một cột mà có hai vách rách không ai vá.
- 38 Một trăm tấm ván, một vạn thẳng quân, Thẳng nào cởi trần cũng lăn xuống hố.
- 39 Một đàn cò trắng phau phau,
 Ăn no tắm mát rủ nhau đi nằm.
- 40 Một cây có sáu trăm hoa,
 Một hoa bốn nhị ai là chẳng yêu.
- 41 Một lòng vì nước vì nhà (1),
 Người mà không biết, trời đà biết cho.
- 42 Một ông chứa đám, tám ông đang-cai, Rước hòn đá mài về chùa Hương-Tích (2).
 - 43 Một cây mà có năm cành, Giấp nước thì héo, để dành thì tươi.
 - 44 Một cây mà nỡ trăm hoa,
 Chỉ có một quả chẳng già, chẳng non.
 - 45 Một cây mà có đôi cành, Những người quân-tử rắp-ranh chơi bời.
 - 46 Một cây mà có hai cành, Có hai thẳng bé rập-rềnh trên cây.

⁽¹⁾ Lòng ngay giữ lấy nước nhà.

⁽²⁾ Lung deo đá mài, shân đi khủng khiếng.

- 47 Một chỗi mà quét hai hè, Quét đi, quét lại, lại đè lỗ trôn.
- 48 Một củ mà có bốn rễ, Hai người lễ-mễ bưng lên.
- 49 Một cây mà có đôi cành, Lá sấp, lá ngữa, lá xanh ròn-ròn.
- 50 Một vại mà kê hai chân, Con đạo, cái cuốc đề gần một bên.
- 51 Một bề cột leo, mười sáu bề kèo, Lòng son chỉ đó, phượng leo từ bề.
- 53 Một năm có mười hai tháng, Một tháng có ba mươi ngày, Chọn một ngày trồng cây không rễ.
- 53 -- Một người nằm, một người ngôi, Đút vào sướng lấm em ơi, Rút ra đánh choách, miệng cười toét tòe loe.
- 54 Một mẹ sinh được hai con, trai gái vuông tròn. Gái đẹp như tiên, ai cũng muốn trông. Trai xấu như qui chẳng ma nào nhìn.
- 55 Một lũ ăn mày, một lũ quan, Quanh đi quần lại cũng một đoàn. Đêm thu gió lạnh đèn thời tắt, Hết cả ăn mày, hết cả quan.
- 56 Một cây có quả, có hoa,
 Vì chưng không lá chê già, chê non.

Đôi bên quân tử giao ngôn, Suy đi, tính lại vẫn còn hồ nghi.

- 57 Muốn qua cửa quan phải có văn chỉ, Nếu không có văn chỉ thì chặt đầu đi.
- 58 Muốn cho, cho chúa tôi giàu, Đề tôi lấy mô, lấy dầu tôi ăn.
- 59 Muốn cho, cho chúa tôi tàn,
 Đề tôi mắc võng nghênh-ngang khắp nhà.

N

- Năm thẳng cầm hai cái sào,
 Đuồi đàn trâu trắng chui vào trong hang.
- Năm thẳng đội năm cái mũ bằng sừng, Rử nhau lên rừng bắt con tí hị.
- 3 Năm ông, năm mã rả nhau lên rừng (1).
 Bắt được thẳng hùng, tra vào cối đá (2).
- 4 Năm anh đứng bên kia sông, Năm cô đứng bên này sông, Năm anh mới xô vào lòng năm cô.

⁽¹⁾ Năm ông đội mẽ mốc chạy lên rừng.

⁽²⁾ Bắt được thẳng tráo-trung bỏ vào hang đá, hoặc : Bắt được con từng tung và cho bà ứ v.

- 5 Nằm co, ơi hởi nằm co, Ta thấy mình đến, ta cho mình mần. Mần xong ta lại nằm co.
- 6 Nỗi lòng kín chẳng ai hay, Rỗ ràng mặt áy, mặt này chó ai.

NG

- Ngả lưng cho thế-gian nhờ,
 Vừa êm, vừa ấm lại ngờ bắt trung.
- 2 Ngoài xanh, trong trắng như ngà,
 Đức ông cũng chuộng, bức bà cũng yêu.
- 3 Nghĩ mình phận đã về tròn,
 Dầu bao than lửa chẳng mòn được nao.
 Long, ly, quy, phượng, sánh vào,
 Đem mà vi với cao (1) cao kém gì.
- 4 Người ngắn mà ngậm tăm dài,
 Đội nón chẳng đội, đội quai lên đầu.
- 5 Người chẳng ra người, ma chẳng ra ma, Đit thời đàn bà, đầu thời đàn ông.
- 6 Người thì cao lớn trượng phu, Đóng mười lần khố trật cu ra ngoài.

⁽¹⁾ Trời.

- 7 Người đứng bên kia sông, Người đứng bên này sông (1), Đuổi nhau kỳ cùng chẳng bắt được nhau.
- 8 Người vàng lại mặc áo vàng, Giả on lòng chàng cho tắm ao sen. Giả on người ấy vớt lên, Lại lên mình trần.

NH

- t Nhà den lại đóng đổ đen,
 Trên thì săm động, dưới thì đèn chong.
- 2 Nhà xanh lại đóng đố xong, Giữa đỗ giồng hành, thả lợn vào trong.
- 3 Nhà vàng lại đóng đổ vàng,
 Khách đi qua đàng chẳng dám vào chơi.
 Khách vào, khách lại nghi ngơi,
 Me cháu đi chợ mua vôi têm trầu.
- 4 Nhãn-nhưi mà lại sắn-sìu, dốt đặc mà lại hay

⁽¹⁾ Dang.

- 5 Nhất khẩu, tứ tu, đủng-đình giang-hỏ, Nhị nhân đồng bải.
- 6 Nhất thủ, tam nguyên tiếng đỗ đầu, Tiếng tăm lừng lãy khắp đầu đầu.
- 7 Nhất mẫu sinh tứ tử,
 Tứ tử du từ phương,
 Nhật nhật thường ầm thủy chi trung.
- 8 Nhất gia lưỡng phòng, sinh đắc nhị nam, ngữ nữ, Thành gia bách sự đả đắc loạn như ma, Chực đắc phân minh bái.
- 9 Nhị hình, nhất thể, tử chi, bát đầu, Tử bát nhất bát phi toàn ngưỡng lưu.
- To Nhị cửu nhất thập bát, nhi phi nhất thập bắt, Tam bát nhị thập tứ, nhi phi nhị thập tử, Tứ thất nhị thập bát, nhi phi nhị thập bát, Ngũ lực tam thập chi, nhi phi tam thập chi.

Ô

- : Óc đậu cọc cầu ao, cọc cầu ao ốc đậu.
- 2 Õi anh cắp sách đi thi, Ba xe chập lại chữ gì hở anh ?

9 > Ong béo mà leo bà gầy,
Rút ra chẳng được lấy chày mà đẩm (1).

O

- r Ở trong khúc gỗ chui ra, Minh trắng như ngà, đit lại xanh xanh (2).
- 2 O'n vua mà được ảo vàng, Có ấn, có quyết vẻ vang trong Triều. Mười một, mười hai thì có kẻ yêu, Mười ba, mười bốn ai chiều làm chi.

PH

- rt Phi long, phi li, phi hò, phi tỳ, Phi cầm thú, nhân-luân chi loại, Năng thực nhực, bất năng ầm tửu.
- 2 Phong lưu đài tạ trong nhà, Khi vào là rắn, khi ra là rồng.

⁽¹⁾ Nhờ thầy kinh kong. - (2) Đầu đô, đit xenh.

- 3 Phom-phóp (1) như cái bàn tay,
 Ban đểm thì có, ban ngày thì không.
 Dưới bụng thì trắng, như bông,
 Trên lưng nhân thín không lông đen xì.
- 4 Phon-phót môi son đổ để tươi, Gặp người ngoại-quốc ắt không mời, Nhạt nồng phó mặc lòng wa thích, Thắm, mặn duyên lành phải chọn nơi.

Q

quê em vốn ở sơn lâm,
 Sinh ra em vốn hồng tâm hắc bì,
 Đem ra cho đến Kinh kỳ,
 Tìm nơi bạch bố, ta thì kết duyên.

R

1 — Rành-rành ba góc, giữa con cóc ngời, Hai bên thiên-lôi, hai bên địa vông.

⁽¹⁾ Hom hup-

- 2 Rành-rành ba góc rành-rành, Khi thì ep lại, khi thì vành ra. Khi vui, thì sướng hay là, Khi buồn, thì chây nước ra rì-rì.
- 3 Răng den nhưng-nhức, mặt điểm hình giãng. Chòng con chẳng lấy, đi ở với làng. Bao nhiều trộm cướp, đòn cũng chịu, Lúc chết, làng lại phải đề tang.
- 4 Rằng trên ghế ngựa nhà ta, Có cây một thước, có hoa bốn mùa.
- 5 Rau âm phủ nấu với mủ l... tiên,
 Ngựa cửa quyền nấu với à l... treo.
- 6 Rậm râu, sâu mắt, thật là già, Trời mưa tầm-tã mới bò ra, Có khi mỡ miệng vang lừng khắp, Già trẻ nào ai trái lệnh ta.

S

- I Sông sâu, giếng hoảm, cờ cẩm tứ-vi, Kê chợ ta thì đánh nhau lốp-đốp.
- a Sông tròn vành-vạnh, nước đực lờ-lờ, Thẳng lặn, thẳng hụp, thẳng thỏ đầu lên.

- 3 Sông không đến, bến không vào, Lo-lững giữa trời làm spo có nước,
- ,4 Sông tròn vành-vạnh, nước gó như vang, Con rắn nằm ngang, lấy sào mà đầy.
- 5 Sông tròn vành-vạnh, nước lạnh xông hơi. Bắc cầu ông địch, sang chơi ông bố.
- 6 Sông tròn vành-vạnh, nước lạnh như tiền, Con gải như tiên, đảm đầu mà lặn.
- 7 Sông tròn vành-vạnh, nước lạnh tò-o, Mẹ nằm chị bú, em no cài cài,
- 8 Sông Thao nước đực lờ-lờ,
 Có hai thẳng bế đánh cờ giữa sông.
- 9 Sột-sạt như là chuối khô, Hai bên nước chảy như hồ Long-vân (1). Từ quan cho chi đến dân, Ai ai cũng phải uống nước Long-vân chi hồ (2)
- to Sóm đi bốn chân, trưa đi hai chân, Chiều đi ba chân, tối đi tám chân.
- 11 Sừng sững mà đứng giữa trời, Do vậy, do cánh, nuốt người như không.
- 12 Sừng sững mà đứng cửa guạn, Giáo đảm không chết, lòi gạn ra ngoài.

⁽¹⁾ Đôi bên đồng hỗ, nước nhấy vận vận.

⁽²⁾ Van van Tay-ho.

- 13 Sừng-sững mà đứng giữa nhà, Ai vào không hội, ai ra không chào.
- 14 Sừng-sững mà đứng góc hồ, Ai đem người ngọc tới ra cho. Người tố-liễu mặc quần tố-liếu, Cổ liêm-chi đeo hột tầm-tới.

T

- I Tai nghe, miệng nói, đít làm vua,
- 2 Tay cầm bán nguyệt xênh-xang. Làm tôi, vì chúa sửa sang côi bờ.
- 3 Tam thủ, tam vì, lực nhãn, lực nhì, Tử túc chỉ thiên, tứ túc chỉ địa.
- 4 Tam vương đồng đáo công đồng, Đợi đến canh tân lên quí tị, Chờ cho nhâm tí đáo đồng chung.
- 5 Tâm phành, tâm phạch, tâm phanh, Khi vui, vui quá, khi buồn, buồn tênh. Khi xưa nó đỏ như dà, Bởi anh chời ác nó đà thâm thâm.
- 6 Tí-nhi như cái nhị đào, Trải phảm-phu chơi năm ba chiếc, Gái lịch sự ních mãi vào,

- 7 Tính người đã hay chơi chim, Bao nhiều con gài lại tìm mà ôm.
- 8 Tiếng thanh cảnh đề vẽ sau,
 Thà rằng nước lã ăn rau cũng đành.
- 9 Tiều đầu, lục túc, đại khúc vô y, Năng ầm huyết, bất năng ầm tửu.
- 10 Tôi ăn trước, tôi lại ăn thừa, Ngày ngày giúp chúa, chầu vua nhọc nhằn.
- Tuổi em chừng độ mười chín, đôi mươi, Kẻ chế thất tiết, người cười bắt trung (1). Dù chẳng nên đạo vợ chồng (2), Viết năm ba chữ bố công mà về. Làm nên ngựa cưỡi, tàn che, Lấy năm bảy vợ, cũng vì có em.
- Từ khi thiếp tới cửa chàng, Cớ sao chàng đề nằm ngang chàng dùi. Buông ra cho thiếp kêu trời, Kéo rồi lai có kẻ cười, người chế.
- 13 Từ từ mà chấn từ phương, Da da qui tâm mẫu.
- 14 Tử-Lộ vấn tân, Tử viết Thủy-tai, Thủy tai hà thủ ư thủy.

⁽¹⁾ Lâm lông (2) Thương sao cho vạn chữ tông.

15 — Tượng hình quân tử chường, Tứ điện bắt quái đồ, Nguyệt vọng giang hồ, tòn khẩn lập túc.

TH

- Than thân dòng mông như là, Thế gian ai cũng gọi ra hai lần. Tìm nơi quân tử gửi thân, Biết đầu là tổ nó gần hay xa.
- 2 Thân em phông độ mười tám, đôi mươi. Nực thời dùng đến, rét thời bỏ đi.
- Thân tròn chủng-chực, quả dài bao.
 Thấy lỗ lãm-le đút tựt vào,
 Thủy-hỏa tương-giao xôi xinh-xịch.
 Nhờ cô một khói sướng làm sao.
 - 4 Thầy khoe hay chữ thuộc lầu, Chủ nhà đi váng đầu, Ai hỏi văn-chương, thầy cũng không dám thỏ.
- 5 Thoạt vào vén váy lên, Cái dưới mấp máy, cái trên gật gữ,
 - 6 Thung-thúc mà bọc ngoài da, Kỳ lần, sư từ chẳng qua nưũ này.

- Thiên-hạ cùng lãy làm thầy, Vua quan cũng chuộng, chúa này cũng yêu.
- 7 Thuyên sơn son, mũi thuyên bằng vàng, Đem ra mà chở mười nàng tiều-tinh, Trách chảng quân-tử bạc tình, Bước ra chẳng dăn tiều tinh vài lời.
- 8 Thuổ bế em có hai sừng, Đến khi nữa chừng, thì lớn bụng ra, Đến năm ba mươi tuổi giả, Em nhớ lúc cũ, lại ra hai sừng.
- 9 Thượng thò, hạ bất thò, Hạ thò, thượng bất thò, Đến khi co lại, thượng, hạ giai bất thỏ-thò.

TR

- Trần đầu tốc phượng long, li.
 Dưới lưng bốn vú, đám thì vãi ra.
- 2 Trèo lên nghi-ngút, Đánh xuống thì-thụp, Chẳng đánh, chẳng ra, Đánh thì vãi ra đầy chiếu.
- 3 Trên lông, dưới lông, tối lồng làm một.

- 4 Trên tàn rách, dưới trạch khô, Ba tiếng ty hô chào gây múa bát.
- 5 Trên tàn rách, dưới quat che, Ba tiếng y-e, chèo mui, chèo lái.
- 6 Trên bằng da, dưới lại bằng da, Đút vào thì ấm, rút ra lạnh-lùng.
- 7 Trọc đầu mang tiếng bất lương, Chẳng vương một ti, để vương còn gì.
- 8 Tròn vành-vanh, trắng phau-phau, Ăn no, tắm mát, rủ nhau đi nằm.
- 9 Trong hang trong hốc, lốc-nhốc bò ra, Cả huyện cùng nha chẳng ai bắt được.
- Trong trắng, ngoài xanh,
 Ở giữa đóng đanh, hai đầu trống hồng.
- Trông ra thăm-thẩm lại mênh-mông, Chẳng có một người lại bảo đông, Đứng mái làu tây nhìn ngoành lại, Xa-xa chỉ thấy đám mù không.

V

4 — Vô thủ, vô nhị, vô nhãn, vô vị, Hữu thiệt vô khẩu, năng thực, nhực bất năng ầm tửu.

- 2 Vô thủ, vô vĩ, vô nhĩ, vô tâm, Vốn tại sơn-lâm, hay ăn thịt sống.
- 3 Vốn dòng quân-tử xưa nay,
 Mà lòng ái-quốc khi đầy khi với.
- 4 Vốn xưa quẻ ở Thồ-hà,
 Ai ai cũng gọi tên là con quan.
 Đốc lòng việc nước lo toan,
 Đầy vơi phó mặc thế-gian ít nhiều.
- 5 Vừa bằng con gà trống đô, thò-lõ trên cây.
- 6 Vừa bằng cái nong, cả làng đong chả hết.
- 7 Vừa bằng đốt tay thay-lay bong máu.
- 8 Vừa bằng quả bị nhi-nhi những hột.
- 9 Vừa bằng con bò nằm co giữa ruộng.
- ro Vừa bằng lá tre sung-soe đánh vật.
- 11 Vừa bằng hột đỗ ăn đỗ cả làng.
- 12 Vừa bằng lá tre, le-the mặt nước. -
- 13 Vừa bằng cái bát, san-sát giữa đồng.
- 14 Vừa bằng quả mướp, ăn cướp cả làng.
- 15 Vừa bằng cánh cửa, nằm ngửa giữa trời.
- 16 Vừa bằng quả cà, trong da ngoài nạc.
- 17 Vừa bằng hột lạc, trong nặc ngoài xương.
- 18 Vừa bằng cái là đa, đi xa về gần.
- 19 Vừa bằng hạt máu, suốt sáu gian nhà.

- 20 Vừa bằng cái đổ đánh đồ bố mày.
- 21 Vừa bằng cái hũ thô-lỗ xuống ao.
- 22 Vừa bằng bó củi thui-lùi bở ao, Chó cắn xôn-xao là thắng kẻ trộm.
- 23 Vừa bằng cò tay đẩm ngay vào l... Gặp ông quan ôn, bỏ l... mà chạy.
- 24 Vườn rộng thênh-thang, Trúc mọc đôi hàng, Chim kêu thánh-thót.
- 25 Vừa bằng hột quít lỗ đit trắng tinh, Bay ra rập-rình là con đom-đóm.
- á6 Vừa bằng cái vung, vùng xuống ao, đào chẳng thấy, lấy chẳng được.
- 27 Vừa bằng con bò nằm co giữa công, cả tông không dám đi.
- 28 Vừa bằng cải kim, chim xuống 20, đào chẳng thấy, lấy chẳng được.
- 29 Vừa bằng hột quit, lễ đit có tinh, Tình hình như con đom-đóm.
- 30 Vừa bằng thắng bé lên ba,
 Thát lưng con-cón chạy ra ngoài đồng.
- 31 Vừa bằng cái thúng. Lăn dùng giữa nhà, Cả nhà chạy đến.

- 32 Vừa bằng cải gáo, hai mắt thao-láo, Ông chẳng ra ông, bà chẳng ra bà.
- 33 Vừa bằng ngón tay,
 Chật ba gian đầy ra cả ngoài sân.
- 24 Vừa bằng ngón tay thay-lay những thịt. Thin-thit những lông, đời cha đời ông, Ai ai cũng không dám mô.
- 35 Vừa tròn vừa dài.

 Trăm hai mươi thước.

 Đánh lướt qua sông,

 Đánh bông ngọn gạo,

 Đánh đạo đầu đình.
- 36 Vừa bằng ngón tay, thay-lay những thịt, Thin-thit những lông, bố bảo đem trồng. Mẹ bảo đem bán, Con bảo đem luộc đánh chân một bữa.
- 37 Vừa bằng cái trống tầm-vông, Đánh ngã đàn ông, đánh ngã đàn bà. Đánh ngã Thanh-Hoa, đánh ngã kẻ chợ, Đánh ngã vợ vua.

X

x — Xin lửa ông táo, đốt đầu ông sư, Sám động ù-à, ròng bay pháp-phói.

- 2 Xưa còn đông liễu, tây đảo,
 Nay mừng tiên đã tìm vào Bồng-lai.
- 3 Xưa kia em trắng như ngà,
 Bởi chưng ngủ lắm, nên đà em thâm.
 Lúc bần, chàng đánh, chàng đẩm,
 Đến khi rửa sạch chàng nằm lên trên.
- 4 Xua kia em ở trên rừng,
 Đem về tạc tượng độ chừng sáu mươi (1).
 Làm cho lở đất, long trời (2),
 Bao giờ chín chục thì ngươi mới giả (3).

⁽¹⁾ Em xuống hệ giới tuổi chứng sấu mươi.

⁽²⁾ Bao giờ tuổi tác chầu trời

⁽³⁾ Thì em đã được chía mươi tuổi liền.

GIẢNG CÁC CÂU ĐỐ

A

Miếng cau và miếng trầu — 2. Chữ Tất & —
 Cái ông nhỏ — 4. Con ruồi — 5. Cây chuối.

Ă

z. Cái bào.

B

1. Ba ông đồ rau và nồi com — 2. Gàu sòng tất nước — 3. Một tháng — 4. Miếng trầu — 5. Cối giã trầu — 6. Bễ thời lửa — 7. Củ khoai sọ — 8. Đánh đồ gạo (?) — 9. Quả chay — 10. Tượng Phật — 11. Bánh đầy — 12. Cũng bánh đầy — 13. Cái cây — 14. Cái cối xay — 15. Âm sước và bốn cái chén — 16. Khung cửi — 17. Con chuột — 18. Con trậu — 19. Con voi — 26. Đồng tiên và quan tiên kêm —

21. Bàn cờ — 22. Cái máng — 23. Bốn con chuột : chuột cống, chuột lất, chuột chủ và chuột đồng — 24. Quan tiền kẽm.

r. Bình vôi — 2. Đôi đũa cả — 3. Cái chỗi — 4. Mặt người — 5. Cái váy — 6. Cái máy khâu — 7. Cái ống chân - 8. Lòng cha me - 9. Người kéo · vó - ro. Cây lúa - rr. Cây soan - ra. Lá trầu không - 13. Rau sam - 14. Cái long - 15. Cái diều - 16. Hạt mưa - 17. Cây cau - 18. Quả gắc - 19. Cái diều vằng - 20. Cử ấu - 21. Mái nhà - 22. Cây cau - 23, Con gà - 24. Cây ngô - 25. Đường cái đi -26. Chữ Hi 🍇 — 27. Con dao — 28. Cái yếm — 29. Đòn gánh - 30. Cối giã giờ - 31. Cái trống -32. Cây tre - 33. Tử Cầm, Tử Cổng, Tử Hạ, Tử Dn,子含子質子夏,子游一34. Cái mō và cái dùi mo - 35 Chữ Thủy 46 - 36. Ngời bút lông và thấp hột - 37. Cây ngô (?) - 38. Cái hương sea -39. Chữ An 😓 — 40. Cái cối xay — 41. Cái chuông - 42. Hôn đá mài - 43 Cái điển.

CH.

1. Cái lò rèn — 2. Xỏ kim — 3. Cái nhà — 4. Cây bèo — 5. Nén hương thấp — 6. Quả lựu — 7. Quả bưởi hay quả bòng — 8. Quả bì — 9. Quả thị — 10. Cái diều sáo — 11. Quả gắc — 12. Cái nhà có hai chái hai bên — 13. Chữ Đức 🎄 — 14. Con chó thui — 15. Quả trứng — 16. Chữ Chương 🛊 — 17. Người cảm bó rom đi xin lửa — 18. Cái quạt.

D

Quả nhãn — 2. Quả vải — 3. Quả mít — 4. Củ nâu — 5. Giàn mướp.

Ð

r. Con của đồng — 2. Đảm ruộng lúa — 3. Chữ
Hiểu \$\frac{1}{2}\$ — 4. Lá trầu-không — 5. Buồng cau — 6. Cái
gáo múc nước — 7. Cái thơi đệt cửi — 8. Con tôm
— 9. Con ngựa — 10 Thuyên đậu cuối bãi (tai con muỗi) — 11. Cây mía — 12. Con chó sủa —

13. Chữ Quy â, — t4. Con ngào — 15. Cái giại — 26. Cái tem dân thư (timbre) — 17. Bầu trời — 18. Cái bừa — 19. Cái áo — 20. Con ốc — 21. Cái nón — 22. Cái bàn chân — 23. Cái gai chân giảm phải — 24. Cái bánh dây — 25. Chữ tùy lấ — 26. Túi dựng trầu — 27. Người ta — 28. Rang lúa — 29 Cái khung cửi — 30. Cái mặt.

G

r. Cái vó.

GI

cau lúc già và lúc là cau hoa -- 2. Cây lá móng
 giễm phải.

H

1. Cái kéo - 2. Chữ kỳ & - 3. Ẩn trầu và quết trầu - 4: Con cua - 5. Hai con mắt - 6. Cũng là hai con mắt — 7. Ấn mía — 8. Bộ tam cúc — 9. Lược thưa và lược bị — 10. Chữ Bắt A — 11. Bút lồng — 12. Cái mỗ — 13. Bát nước — 14. Cái quật.

Y

1. Gà mái và gà trống.

KH

1. Các ngôi sao — 2. Con cá đuổi — 3. Con rận — 4. Cái chiếu — 5. Cái nồi đồng — 6. Thợ xẻ — 7. Mặt trời — 8. Sấm — 9. Cái gai — 10. Thân cây chuối — 11. Thân cây cau — 12. Quả bưởi — 13. Cái nia — 14. Kèn đám ma — \$5. Con ốc — 16. Mặt trời, sấm và mưa — 17. Cái thuyên — 18. Chiếc tầu thủy — 19. Cây cỏ, chim bốt, sưu thuế, cái nhọt và quả trừng — 20. Khung cửi — 21. Cái áo — 22. Tờ báo.

L

2. Quả núi cao — a: Khố đông — 3. Cái trong — 4. Cái điều thuốc lào — 5. Cái áo tơi — 6. miếng trầu thuốc — 7. Cối giả gạo — 8. Cái cối xay — 9. Buì tre — 10. Con rha-rủa — 11. Cái điều thuốc lào.

M

1. Cái hương sen — 2. Quyền sách — 3. Cây mit — 4. Cây bưởi — 5. Cây đu-đủ — 6. Quả khế — 7. Gà mẹ và đàn gà con — 8. Đồng bạc, hào và xu — 9. Cung tên — 10. Túi đựng trầu — 11. Cái điều ống — 12. Con gà trống — 13. Cái khóa cửa — 14. Con chuột — 15. Bánh đa sát kế — 16. Cái màn — 17. Cây cỏ may — 18. (?) — 19. Cái nom — 20. Con ốc — 21. Cái lược — 22. Đối hoa tai — 23. Con qua khoang — 24. Cái phảo — 25. Tro xối — 26. Câu cá — 27. Lược thưa và lược bí — 28. Cối xay — 29. Cũng cối xay — 30. Con ốc — 31. Mặt trăng —

32. Cái nóc nhà — 33. Cái bực cửa — 34. Khóm khoại — 35. Cái nhà — 36. Nóc nhà — 37. Tầu là chuối — 38. Sảng gạo — 39. Cái rồ bát — 40. Quan tiền kẽm — 41. Cái máng — 42. Con cua — 43. Bản tay — 44. Cái cân — 45. Cái dàn hai dây — 46. Cây ngô — 47. Đuôi con trâu — 48. Cái gầu dây — 49. Quan tiền kẽm — 50. Chữ Tắc al — 51. Đuôi con trâu — 52. Cây nêu — 53. Mẹ cho con bủ — 54. Mặt trời và mặt trăng — 55. Đèn kéo quân — 56. Cái cân — 57. Kim, chỉ — 58. Con dân — 59. Con nhện.

N

Và com — a. Bắt chấy — 3. Tay bắt chấy mồm
 cản — 4. Năm khuy áo — 5. Cái túi — 6. Cái trống.

NG

cái phản - a. Quả cau - 3. Cái vung nồi Bình vôi - 5. (?) - 6. Cây chuối có hoa - 7. Hai tai cối xay - 8. Con nhộng.

NH

Bếp nấu cơm - 2. Cái bảnh chưng - 3. Tổ ong - 4. Đồng tiên - 5. Cái gầu dây - 6. Bút lông - 7. Cái gầu giai - 8. Cái bàn tính - 9. Chữ tỉnh - 10. Hai chữ thập, nhứt # - .

Ô

1. Chữ Phi 🎼 — 2. Chữ Oanh 🛔 — 3. Cái khóa.

O

1. Phầm oán - 2. Quyền lịch.

PH

 Con dao — 2. Cái xà nhà (lúc ở trên mái và lúc long ra) — 3. Con éch — 4. Mičng trầu. Q

z. Củ nâu nhuộm vải.

R

I. Hai cái vú — 2. Cái quạt — 3. Cái trong — 4. Bàn dèn thuốc phiện — 5. Măng nấu với rươi, cua nấu với khế — 6. Thàng mõ.

S

Ngô rang — 2. Nổi ươm tơ — 3. Quả dừa —
 Đĩa dầu thấp đèn — 5. Nấu rượu — 6. Bánh chôi
 7. Hũ cất rượu — 8. Nổi cơm và đôi đũa cả —
 9. Vú sữa — 10. Người ta — 11. Cái nhà — 12. Cái
 khóa — 13. Cái cột — 14. Cây dừa.

T

r. Chữ Thánh & — 2. Cái liềm — 3. Hai người khách có bim khiệng con lợn quay — 4. Nồi nước bắc bếp — 5. Cái quạt — 6. Hoa cỏ may — 7. Cái yếm — 8. Quả chanh — 9. Con rận — 10. Người nhà bếp — 11. Cái bút lông — 12. Cái diếu — 13. Cái gầu giai — 14. Chữ Duật * — 15. Mạng nhận.

TH

z, Con chuồn chuồn — 2. Cái quật — 3. Cái điều
4. Cái tủ sách — 5. Đệt cửi — 6. Kim chi —
7. Đôi giày chân đì — 8. Mặt trăng — 9. Người đấp cái chiếu ngắn.

TR

Cái chuông — 2. Cũng cái chuông — 3. Con mắt
 4. Người ăn mày — 5. Cũng người ăn mày —
 6. Đôi giảy — 7. Chữ chủ ½ — 8. Chồng bát —
 9. Cái rắm — 10 Miếng trầu-không — 11. Bè Đông.

V

1. Con d20 - 2. Cái thớt - 3. Ẩm bình tích - 4. Cũng ấm nước - 5. Bắp chuối - 6. Cái giếng.

7. Quả sim — 8. Nồi com — 9. Cái mả — ro. Cái kéo — 11. Điều thuốc lào — 12. Con địa — 13. Bước chân trâu — 14. Con chuột — 15. Tâu lá chuối — 16. Cái mề gà — 17. Con ốc vặn — 18. Bàn chân — 19. Ngọn đên — 20. Điều thuốc lào — 21. Hoa chuối — 22. Thẳng kẻ trộm — 23. Con chuột và con mèo — 24. Trường học — 25. Con đom-đóm — 26. Mặt trời — 27. Con hùm — 28. Râu tôm — 29. Con đom-đóm — 30. Bó mạ — 31. Mâm com — 32. Cái hoa cái — 33. Cái đèn — 34. Con sâu róm — 35. Củ từ — 36. Hạt mưa — 37. Cái gối.

X

 Hút thuốc lào — 2. Con gà trống thiến — 3. Cải chiếu — 4. Cái chảy (tiếng hàng chảy 60 chín chục chảy gẩy).

* PAPILLON' NGƯỜI TÙ KHỔ SAI

Đối với giời xuất bảo, cuốn Papillon đủng là một biện tượng i Đô là cuốn sách bán chạy nhất trong nửa thể kỷ vừa qua. Chi trong pông mốt năm

cou số mười triệu cuốu trong toàn thể thể giới: một triệu hai trăm ngàn cuốn ở Pháp, nằm triệu ba trăm ngàn cuốn tại Hoa Kỳ, một triệu năm trăm ngàn cuốu tại Đức và năm trăm ngàn tại Anh. Papillon mưng rỡ kêu to: Như vậy là tôi có năm chuc triệu độc giả, Tác giả cũng khiệm tối nói thêm, ông đã lãnh được cỡ từ 700 triệu tới 1 tỷ quan. (Trích Parix Match)

"The details are horrendous—murder, suicide, cannibalism, the atrocity of solitary confinement." 20/10/2016—The New York Times Book Review The greatest international best seller of our time!

--- POCKET BOOKS NEW YORK

CHÚ TƯ CẦU

Tác phẩm dẫu tay của LE XUYÊN, nhà văn nổitiếng vì diện dạt bảng những ngôn từ đặc biệt của miền Nam Việt Nam.

Đọc CHỦ Từ CÂU, bạn sẽ thấy lại phong cảnh nếp sinh hoạt từ thành thị đến thốn quố miền Nem vậu đất của chúng to

Nem yêu đều của chúng ta. Với cô PHÂN qua đẹp, tình tứ tuyệt với, vã

nong bong hơn nui lửa.

NHỮNG THÁNG NGÀY CÓ EM

Môt chuyển tình tuyết đẹp nhưng dang đờ vị xã bội cổ chấp và vì chiến tranh phi lý.
TÁC PHẨM ĐÃ TÁI BẮN 15 LẦN, QUAY THẦNH PHIM, ĐÃ THU HỮT CẨ TRIỀU ĐỐC GIẢ.

Việt Nam Sử Lược

Trần Trọng Kim Bộ Sử giả trị nhất từ trước đến nay. Cây có cội ngừới có gốc, muốn cho con em minh khỏi mất gốc Việt Nam hãy mua Bộ Sử này.

Gia Chanh Quốc Việt

Bà Quốc Việt

Chỉ cách nấu nhưng món ăn thuẩn tuỳ Việt Nam.

Đoạt Giải Nhất Lê Hai Bà Trưng 1973.

Nghệ Thuật Nấu Cơm Tàu

Bà Quốc Việt

Môi gia đinh ngừơi Việt tị nạn cần phải có 2 cuốn Sách Dạy Nâu Ăn này để nâu được nhưng món ăn ngon nhất, vừa ý nhất.

THỦ HOANG nữ sinh tỉnh lẻ và những cơn xao động của tình yêu ...

HÕN BƯỚM MƠ TIỆN KHÁI-HƯNG

Một truyền tinh dưới bóng từ bị, Tinh yếu của một sinh viên nho nhã và một ni cô trẻ đẹp. Bên Tinh bên Đạo bên nào nặng hơn?

TÌNH YỀU NHƯ BẰNG SƠN

Tac phẩm sởi nối nhật, tao bạo nhất, hấp dẫn nhất, hay nhất của LÊ HÃNG.